

Người Truyền Ký Ức

Contents

Người Truyền Ký Ức	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	6
3. Chương 3	9
4. Chương 4	11
5. Chương 5	14
6. Chương 6	17
7. Chương 7	21
8. Chương 8	24
9. Chương 9	27
10. Chương 10	28
11. Chương 11	33
12. Chương 12	36
13. Chương 13	40
14. Chương 14	45
15. Chương 15	49
16. Chương 16	50
17. Chương 17	54
18. Chương 18	57
19. Chương 19	60
20. Chương 20	63
21. Chương 21	68
22. Chương 22	71
23. Chương 23	72

Người Truyền Ký Ức



Giới thiệu

Giải thưởng: Boston Globe-Horn Book Cho dù một ai đã từng đọc những lời giới thiệu ngắn gọn xung

1. Chương 1

Tháng Mười hai đang tới gần, và Jonas bắt đầu thấy kinh hãi. Không phải. Dừng từ sai rồi, Jonas nghĩ. Kinh hãi là cảm giác nôn nao khó chịu như thể có điều cực kỳ đáng sợ sắp xảy đến. Kinh hãi là điều cậu cảm thấy cách đây một năm, khi một chiếc máy bay không xác định hai lần bay ngang qua cộng đồng. Cả hai lần cậu đều được tận mắt chứng kiến. Cậu nheo mắt nhìn lên trời và thấy chiếc phản lực bóng loáng đang phóng vút qua, nhanh đến nỗi nhìn chỉ như một vệt mờ, và một giây sau nghe thấy tiếng huýt chói tai. Rồi cũng cái máy bay ấy, một lúc sau lại lượn lại từ phía đối diện.

Ban đầu cậu chỉ thấy vô cùng khoái chí. Cậu chưa từng được nhìn thấy máy bay gần đến vậy, vì luật cấm các Phi công bay ngang qua cộng đồng. Thỉnh thoảng, khi đồ tiếp tế được máy bay vận tải chuyển đến bãi đỗ bên kia sông, lũ trẻ lại đạp xe ra bờ sông, trầm trồ theo dõi từ việc dỡ hàng đến cảnh máy bay cất cánh hướng về phía Tây, không bao giờ về phía cộng đồng.

Nhưng chiếc máy bay của một năm về trước thuộc loại khác hẳn. Nó không phải thứ máy bay vận tải lùn bè bè và to bụng, mà là một chiếc phản lực mũi nhọn, một người lái. Khi Jonas lo lắng nhìn quanh, cậu thấy những người khác - cả người lớn và trẻ con - dừng mọi công việc đang làm lại và bối rối chờ một lời giải thích cho sự kiện đáng sợ này.

Tiếp đó toàn bộ cư dân được lệnh đến ngôi nhà gần nhất và ở yên tại đó. NGAY LẬP TỨC, một giọng the thé phát ra từ loa phóng thanh: ĐỂ XE ĐẠP Ở NGUYÊN CHỖ CŨ.

Khi đó, Jonas tức khắc ngoan ngoãn bỏ lại chiếc xe trên con đường phía sau nhà ở của gia đình cậu. Cậu chạy vào trong rồi ở đó một mình. Bố mẹ đều đã đi làm, còn em gái Lily thì đang ở Trung tâm Chăm sóc Trẻ em, nơi cô bé đến mỗi khi tan học.

Nhìn qua cửa sổ phía mặt tiền, cậu không thấy ai cả: không có các nhóm Nhân viên Vệ sinh, Nhân viên Cảnh quan và Người Giao Thực phẩm tất bật, mà lẽ ra giờ này đang tỏa ra khắp cộng đồng. Cậu chỉ thấy những chiếc xe đạp bị vứt la liệt, có chiếc lộn ngược, bánh xe vẫn còn chậm chậm quay.

Đó chính là khi cậu thấy kinh hãi. Ý thức được rằng cả cộng đồng đều đang phải lặng lẽ chờ đợi, ruột gan cậu càng thêm cồn cào. Cả người cậu run lên.

Nhưng rồi chẳng có chuyện gì cả. Trong vài phút, cái loa lại loẹt xoẹt kêu lên, và giọng nói, giờ đã bình tĩnh và bớt gấp gáp hơn, giải thích rằng một Phi công tập sự đã hiểu sai chỉ thị lái và bay nhầm hướng. Và Phi công đó đã điều chỉnh hướng bay về đường cũ trước khi bị phát hiện.

KHỎI NÓI CŨNG BIẾT, ANH TA SẼ BỊ PHÓNG THÍCH, giọng nói vang lên, rồi sau đó tất cả im lặng. Thông điệp cuối cùng này được nói với một giọng châm biếm, như thể Phát thanh viên thấy nó hài hước lắm vậy; và Jonas đã hơi mỉm cười, dù cậu biết lời tuyên bố đó thật tàn nhẫn. Đối với một công dân đang cống hiến thì việc bị phóng thích khỏi cộng đồng là phán quyết cao nhất, một sự trừng phạt khủng khiếp, một tuyên bố thất bại nghiệt ngã.

Kể cả trẻ con cũng sẽ bị mắng nếu chúng sử dụng chữ đó bừa bãi trong khi chơi, để cười nhạo bạn cùng đội khi chúng bắt trượt hay vấp ngã trong lúc chạy. Jonas đã từng một lần như vậy, khi Asher - người bạn tốt nhất của cậu - phạm một sai lầm vụng về dẫn đến trận thua của cả đội. Cậu hét lên: “Đủ lắm rồi, Asher! Cậu bị phóng thích!” Cậu đã bị huấn luyện viên lôi sang một bên mà quả trách, ngắn gọn nhưng rất nặng nề, khiến cậu phải gục đầu hổ thẹn và thấy mình tội lỗi. Sau trận đấu, cậu đã xin lỗi Asher.

Giờ đây, trong lúc đạp xe về nhà trên con đường ven sông, cậu nghĩ đến cảm giác sợ hãi và nhớ lại nỗi kinh hoàng rõ rệt đến quặn cả ruột khi chiếc máy bay vút qua trên bầu trời. Nhưng đó không phải cảm xúc lúc này của cậu, khi tháng Mười hai sắp đến. Cậu đang tìm từ để miêu tả chính xác cảm xúc đó. Jonas rất cẩn trọng trong cách dùng từ. Không giống Asher bạn cậu, cậu ta nói quá nhanh và lộn xộn, từ ngữ và câu cú xáo trộn lung tung làm mọi người không thể

hiếu cậu muốn nói gì, và thường khiến mọi người cười lẫn lộn.

Jonas khoái chí nhớ lại buổi sáng mà Asher chạy xông xộc vào lớp, vẫn muộn như mọi khi, và thở hổn hển trong khi mọi người đã ngâm được nửa bài quốc ca buổi sáng. Khi cả lớp kết thúc bài ca yêu nước và trở về chỗ ngồi thì theo quy định, Asher vẫn đứng để thực hiện lời xin lỗi công khai.

“Tôi xin lỗi vì đã làm ảnh hưởng đến tập thể học tập của mình,” Asher nói nhanh câu xin lỗi đúng mẫu, vừa nói vừa thở. Thầy và cả lớp kiên nhẫn đợi cậu giải thích. Tất cả học sinh đều nhăn nhó cười vì chúng đã nghe Asher giải thích quá nhiều lần rồi.

“Em rời khỏi nhà đúng giờ nhưng xe đạp qua Trại Ương Trứng cá thì thấy đội ương đang lọc cá hồi. Có lẽ em đã mất trí khi nhìn họ làm việc.”

“Tôi xin lỗi tất cả các bạn,” Asher kết thúc. Cậu phải phăng chiếc áo trùm nhàu nát và ngồi xuống.

“Chúng tôi chấp nhận lời xin lỗi của cậu, Asher ạ,” cả lớp đồng thanh đáp lại bằng câu trả lời đúng mẫu. Nhiều học sinh còn mím môi cố nín cười.

“Tôi chấp nhận lời xin lỗi của em, Asher,” Thầy dạy nói và mỉm cười. “Và cảm ơn em, vì một lần nữa em đã tạo cơ hội cho một bài

giảng về ngôn ngữ. ‘Mất trí’ là một tính từ quá mạnh để diễn tả việc nhìn cá hồi.” ông quay lại và viết lên tấm bảng dạy học chữ “mất trí”. Bên cạnh đó ông viết thêm chữ “đãng trí”.

Jonas, giờ đã về gần đến nhà, mỉm cười khi nhớ lại chuyện vừa rồi. Cậu vẫn đang suy nghĩ khi đẩy chiếc xe đạp vào chỗ đỗ xe hẹp bên cạnh cửa, và nhận ra rằng kính hải không phải là từ diễn tả cảm xúc của cậu, khi mà giờ đây tháng Mười hai đã đến rất gần. Một tính từ quá mạnh.

Cậu đã đợi tháng Mười hai đặc biệt này rất lâu rồi. Bây giờ nó đã tới ngay trước mắt, và không phải cậu kính hải, mà là... háo hức, cậu quyết định chọn từ này. Cậu háo hức chờ nó đến. Và cậu rất hưng phấn, hẳn rồi. Tất cả đám Mười một đều hưng phấn vì sự kiện sắp tới.

Nhưng cậu vẫn bất chợt rung mình vì căng thẳng khi nghĩ về nó, về những gì có thể xảy ra.

E sợ, cậu quyết định. Đó là cảm xúc của mình.

“Tối nay ai muốn là người đầu tiên nói về cảm xúc đây?” Bố của Jonas hỏi khi bữa tối kết thúc.

Đó là một trong các nghi thức, buổi trình bày cảm xúc vào mỗi tối. Đôi khi Jonas và em gái Lily tranh nhau xem ai được nói trước. Bố

mẹ chúng đương nhiên cũng tham gia vào nghi thức; mỗi tối họ cũng đều nói về cảm xúc của mình. Nhưng giống như mọi phụ huynh - mọi người lớn - họ không tranh cãi hay vùi vãnh nhau để giành lượt.

Tối nay Jonas không làm thế. Cảm xúc của cậu lúc này quá phức tạp. Cậu cũng muốn chia sẻ với mọi người, nhưng không hề hào hứng bắt đầu quá trình sàng lọc tâm trạng phức tạp của bản thân, dù cậu biết bố mẹ có thể giúp cậu.

“Em nói trước đi, Lily,” cậu nói khi thấy cô em gái nhỏ hơn cậu rất nhiều - mới chỉ là đứa Bảy cứ nhấp nhồm không yên trên ghế.

“Chiều nay con rất tức giận,” Lily thông báo. “Nhóm Chăm sóc Trẻ em của con đang ở sân chơi thì một nhóm Bảy đến làm khách, và họ chẳng thèm tuân thủ luật lệ tí nào. Trong đó có một cậu nam, con không biết tên, cứ đi thẳng lên đầu hàng lấy ván trượt, trong khi tất cả những người khác còn đang xếp hàng. Con rất tức giận với cậu ta. Con đã nắm tay thành quả đám, như thế này này,” cô bé giơ bàn tay nắm chặt lên còn cả nhà thì phá lên cười vì điệu bộ thách thức của em.

“Theo con tại sao những bạn khác đó không tuân theo luật?” Mẹ hỏi.

Lily suy nghĩ, rồi cô bé lắc đầu. “Con không biết. Họ xử sự cứ như... như...”

“Động vật à?” Jonas gợi ý rồi phá lên cười.

“Đúng rồi đó,” Lily nói, cô bé cũng cười to. “Giống như động vật,” cả hai đứa đều không biết chính xác từ đó nghĩa là gì, nhưng nó thường được dùng để tả một người thiếu giáo dục hoặc vụng về, một kẻ không hòa nhập được.

“Đoàn khách đó từ đâu tới vậy?” Bố hỏi.

Lily cau mày, cố gắng nhớ lại. “Nhóm trưởng có nói khi chào mừng họ tới, nhưng con chẳng nhớ nữa. Có lẽ lúc đó con không để ý. Họ từ cộng đồng khác đến. Họ đã phải đi từ sáng sớm, và ăn bữa trưa trên xe buýt.”

Mẹ gật đầu và nói: “Con có nghĩ là có thể luật bên họ khác không? Vậy nên chỉ đơn giản là họ không biết luật ở sân chơi của bọn con?”

Lily nhún vai rồi gật đầu. “Có lẽ vậy.”

“Em cũng đã từng đến cộng đồng khác rồi phải không?” Jonas hỏi. “Nhóm của anh hay đi như thế lắm.”

Lily lại gật đầu. “Hồi còn là Sáu, bọn em đã đến tham gia cả một ngày học với một nhóm Sáu ở cộng đồng khác.”

“Lúc đó em thấy thế nào?”

Lily nhăn mặt. “Em thấy lạ lắm. Vì cách dạy của họ không giống bọn em. Bọn họ được học những điều nhóm em chưa bao giờ được học, làm bọn em thấy mình như đồ ngốc vậy.”

Bố lắng nghe với vẻ quan tâm. “Bố đang nghĩ, Lily ạ,” ông nói, “về cậu bé không tuân theo luật ngày hôm nay. Con có nghĩ, biết đâu cậu ta cũng thấy lạ lắm và ngốc nghếch khi ở một nơi mới mà cậu ta không hề biết luật không?”

Lily ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi cuối cùng cô bé cũng đồng ý.

“Anh thấy khá thông cảm với cậu bé đó,” Jonas nói, “dù anh cũng chả biết cậu ta là ai. Anh thấy thông cảm với bất cứ ai phải ở một nơi khiến họ cảm thấy lạ lắm và ngốc nghếch.”

“Giờ con thấy thế nào rồi, Lily?” Bố hỏi. “Còn tức không?”

“Con nghĩ là không,” Lily quyết định. “Con nghĩ con cũng thấy thông cảm với cậu ấy. Con rất tiếc vì đã giờ nắm đấm.” Cô bé nhe răng cười.

Jonas cười đáp lại em gái. Cảm xúc của Lily luôn thăng thấn, khá đơn giản và thường dễ giải quyết. Cậu nghĩ hồi còn là Bảy chắc mình cũng vậy. Cậu lắng nghe một cách lễ phép, dù không thật chú

tâm lắm, trong khi đến lượt Bố mô tả cảm giác lo lắng ngày hôm đó khi đi làm: ông lo lắng vì một trong những bé mới không được khỏe. Bố của Jonas là một Người Nuôi trẻ. Ông và những Người Nuôi trẻ khác chịu trách nhiệm về những nhu cầu thể chất và tình cảm của mọi bé mới khi chúng mới chào đời. Jonas biết đó là một công việc rất quan trọng, nhưng cậu không thấy hứng thú với nó lắm.

“Nam hay nữ vậy bố?” Lily hỏi.

“Một bé nam,” Bố trả lời. “Đó là một chú nhóc rất xinh xắn và đáng yêu. Nhưng nó không lớn nhanh như những đứa trẻ khác, và cũng không ngủ yên ổn nữa. Bố đã chuyển nó vào khu chăm sóc đặc biệt để bồi dưỡng thêm, nhưng hội đồng đã bắt đầu bàn chuyện phóng thích nó.”

“Ôi, không,” Mẹ khê thốt lên đầy thương cảm. “Em hiểu điều đó khiến anh buồn đến mức nào.”

Cả Jonas và Lily cũng đều gật đầu thương cảm. Bé mới bị phóng thích luôn là một chuyện buồn, vì chúng vẫn chưa có cơ hội được hưởng cuộc sống giữa cộng đồng. Mà chúng không phạm phải lỗi lầm nào cả.

Chỉ có hai trường hợp phóng thích không phải để trừng phạt. Phóng thích người cao tuổi, đó là dịp để ca ngợi một cuộc sống đã

trôi qua tươi đẹp và đầy đủ; và phóng thích một bé mới, một chuyện luôn gây ra cảm giác “lẽ ra ta có thể...” Chuyện đó đặc biệt đau lòng với những Người Nuôi trẻ, như Bố, bởi họ cảm thấy như mình đã thất bại. Nhưng chuyện đó rất hiếm khi xảy ra.

“Chà,” Bố lên tiếng, “bố sẽ vẫn cố gắng. Bố sẽ thử xin hội đồng cho phép đưa nó về đây vào ban đêm, nếu mọi người không phản đối. Mọi người biết đám Người Nuôi trẻ ca đêm thế nào rồi đấy. Bố nghĩ đứa bé đó cần nhiều hơn.”

“Dĩ nhiên rồi,” Mẹ hưởng ứng, còn Jonas và Lily thì gật đầu. Họ đã từng nghe Bố phàn nàn về những người làm ca đêm. Công việc ban đêm thuộc đẳng cấp thấp hơn, được giao cho những người không đủ hứng thú, kỹ năng hay am hiểu để làm những công việc thiết yếu hơn vào ban ngày. Hầu hết nhóm ca đêm thậm chí còn không được phân bạn đời cho, vì, bởi một lý do nào đó, họ thiếu khả năng cốt yếu là hòa nhập với những người khác, điều cần thiết để tạo nên một gia đình.

“Biết đâu chúng ta có thể nuôi nhóc ấy luôn,” Lily duyên dáng gợi ý, cố làm ra vẻ ngây thơ. Cái vẻ mặt đó là giả, Jonas biết thế; mọi người đều biết.

“Lily,” Mẹ cười và nhắc nhở cô bé, “con biết luật rồi đấy.”

Mỗi tổ gia đình hai con - một nam, một nữ - điều đó được luật ghi rất rõ.

“Chà,” Lily cười khúc khích, “con đã nghĩ chỉ lần này thì chắc không sao.”

Tiếp theo là Mẹ, người giữ một vị trí cao cấp trong Sở Công lý, nói về cảm xúc của mình. Hôm nay một kẻ tái phạm bị đưa đến trước mặt bà, một người đã từng phá luật. Một người mà bà hy vọng rằng đã từng bị trừng trị thỏa đáng và công bằng, một người đã được trả lại vị trí của mình: công việc, nhà cửa, tổ gia đình. Thấy hắn bị đưa đến đây lần thứ hai làm bà tràn ngập cảm giác buồn bực và tức giận. Và bà còn thấy có lỗi vì đã không thể thay đổi được cuộc đời hắn.

“Mẹ cũng thấy sợ cho hắn nữa,” bà thú thật. “Mọi người biết là sẽ không có lần thứ ba. Luật nói rằng nếu vi phạm ba lần sẽ bị phóng thích.” Jonas rùng mình. Cậu biết chuyện đó đã từng xảy ra. Thậm chí một bạn trong nhóm Mười một của cậu có bố bị phóng thích nhiều năm trước. Không ai dám chắc đến điều đó, sự nhục nhã thật khôn tả. Thật khó có thể tưởng tượng được.

Lily đứng dậy và đi về phía Mẹ. Cô bé vuốt ve cánh tay Mẹ.

Từ chỗ ngồi của mình, Bố vươn ra và nắm lấy bàn tay Mẹ. Jonas cầm lấy tay kia.

Từng người một an ủi bà, và chẳng mấy chốc bà đã mỉm cười, cảm ơn họ và thì thầm rằng bà thấy nhẹ nhõm đi nhiều.

Nghi lễ vẫn tiếp tục. “Jonas?” Bố hỏi. “Con là người cuối cùng tối nay đấy.”

Jonas thở dài. Tối nay cậu gần như muốn giữ kín cảm xúc của mình. Nhưng hắn nhiên điều đó là phạm luật.

“Con thấy e sợ,” cậu thú nhận, mừng rằng cuối cùng cũng chọn được từ miêu tả chính xác cảm xúc của mình.

“Sao vậy, con trai?” Bố tỏ ra rất lo lắng.

“Con biết, thực ra chẳng có gì phải lo cả,” Jonas giải thích, “và rằng mọi người lớn đều đã trải qua điều này. Con biết cả bố và mẹ cũng vậy. Nhưng con vẫn e sợ buổi Lễ, vì tháng Mười hai sắp đến rồi.”

Lily ngược nhìn, đôi mắt mở to. “Lễ Mười hai” cô bé thì thầm bằng một giọng ngưỡng mộ. Cả đến những đứa bé nhất - ở tuổi Lily hay nhỏ hơn - đều biết rằng điều đó sẽ đến với từng đứa.

“Rất vui vì con đã chia sẻ cảm xúc với mọi người,” Bố nói.

“Lily,” Mẹ ra hiệu cho cô con gái nhỏ, “con mặc đồ ngủ rồi lên giường đi. Bố mẹ sẽ ở đây nói chuyện với anh Jonas một lúc.”

Lily thở dài, nhưng vẫn ngoan ngoãn tụt xuống khỏi ghế. “Nói chuyện riêng ạ?” Cô bé hỏi.

Mẹ gật đầu. “Ừ,” bà trả lời, “bố mẹ sẽ nói chuyện riêng với anh con.”

2. Chương 2

Jonas nhìn Bố rót một cốc cà phê mới. Cậu chờ đợi. “Con biết đấy,” cuối cùng ông lên tiếng, “khi còn bé, cứ đến tháng Mười hai bố lại rất háo hức. Và bố chắc rằng con và Lily cũng vậy. Mỗi tháng Mười hai đều mang đến nhiều đổi thay.”

Jonas gật đầu. Cậu vẫn nhớ cái tháng Mười hai khi cậu đã trở thành, xem nào, hình như là Bốn. Những lần trước đó thì cậu không nhớ nổi. Nhưng năm nào cậu cũng tham dự, và vẫn còn nhớ những tháng Mười hai đầu tiên của Lily. Cậu nhớ khi gia đình cậu đón nhận Lily, cái ngày cô bé được đặt tên, cái ngày cô trở thành Một.

Nghi lễ cho những đứa Một lúc nào cũng ồn ào và tràn ngập tiếng cười. Cứ đến tháng Mười hai, tất cả những bé mới sinh ra vào năm đó đều thành Một. Nếu không đứa nào bị phóng thích, thì nhóm của mỗi năm bao giờ cũng có năm mươi đứa. Lần lượt từng đứa một được những Người Nuôi trẻ, những người chăm sóc chúng từ khi sinh ra, đưa lên sân khấu. Một số đã có thể lẫm chẫm đi trên đôi chân non nớt; số còn lại, mới chỉ vài ngày tuổi, bọc kín trong chăn, được những Người Nuôi trẻ ôm lên.

“Con rất thích Lễ Đặt tên,” Jonas nói.

Mẹ cậu mỉm cười đồng tình. “Cái năm gia đình ta có thêm Lily, tất

nhiên mọi người đều biết chúng ta sắp đón bé nữ của nhà, vì chúng ta đã đăng ký và được chấp thuận. Nhưng mẹ cứ nghĩ, nghĩ mãi không biết tên em con sẽ là gì.”

“Anh đã có thể xem lén danh sách trước buổi lễ,” Bố tiết lộ. “Hội đồng luôn làm trước danh sách, và nó được đặt ngay trong văn phòng Trung tâm Nuôi trẻ.”

“Nhưng dĩ nhiên là,” ông nói tiếp, “anh cảm thấy hơi có lỗi khi làm điều đó. Nhưng chiều nay anh quả thực đã đi xem xem họ đã lên danh sách Đặt tên năm nay chưa. Nó ở ngay trong văn phòng, và anh đã tìm số Ba mươi sáu - là cậu nhỏ đang làm anh lo lắng - vì anh chợt nghĩ nếu có thể gọi nó bằng một cái tên, thì có lẽ sẽ chăm sóc nó được tốt hơn. Và đương nhiên là chỉ gọi khi không có ai thôi.”

“Bố có tìm thấy không?” Jonas hỏi, cậu như bị cuốn vào câu chuyện của Bố. Đó xem ra cũng chẳng phải luật lệ gì to tát, nhưng việc bố cậu mà cũng vi phạm luật khiến cậu mê hồn. Cậu liếc nhìn Mẹ, người chịu trách nhiệm về việc tuân thủ các luật lệ, và an tâm hơn khi bà cười.

Bố cậu gật đầu. “Tên của đứa bé đó sẽ là Gabriel, tất nhiên nếu nó được tham dự Lễ Đặt tên mà không bị phóng thích. Vậy nên bố đã thì thầm cái tên đó với nó khi cho nó ăn cứ bốn tiếng một lần, trong lúc vận động và trong giờ chơi, nếu không có ai nghe thấy.”

“Thật ra thì bố gọi nó là Gabe,” ông nói, và cười khoái chí.

“Gabe,” Jonas thử đọc. “Cái tên được đấy,” cậu nghĩ.

Cái năm gia đình cậu đón nhận Lily và biết tên em, dù mới chỉ là Năm, Jonas vẫn nhớ rõ sự háo hức, những cuộc thảo luận ở nhà dự đoán về cô bé: trông em thế nào, em là ai, em sẽ hòa nhập ra sao với tổ gia đình đã ổn định. Cậu nhớ những bước chân theo từng bậc lên sân khấu cùng với cha mẹ, năm đó Bố đi cùng cậu, thay vì đứng giữa những Người Nuôi trẻ, vì đó là năm ông sẽ được đón nhận bé mới của mình.

Cậu nhớ khi Mẹ đón bé mới, em gái cậu, trong vòng tay, trong lúc văn bản được đọc lên cho những tổ gia đình đang xúm xít. “Bé mới. Hai mươi ba.” Người đặt tên đồng dục, “Lily.”

Cậu nhớ đôi mắt Bố lúc đó ánh lên vẻ vui sướng, ông thì thầm: “Đó là một trong những đứa bé bố thích nhất. Bố đã hy vọng sẽ được nhận nó.” Đám đông vỗ tay chúc mừng, còn Jonas thì cười rất tươi. Cậu thích tên em gái của mình. Lily chỉ hơi tỉnh ngủ, vung vẩy nắm tay bé xú của em. Rồi họ bước xuống để nhường chỗ cho tổ gia đình tiếp theo.

“Khi còn là một cậu Mười một,” bố cậu đang nói, “như con bây giờ, Jonas, bố rất nóng lòng chờ tới Lễ Mười hai. Hai ngày đó thật

là dài. Bố còn nhớ rằng, như mọi khi, bố đã rất thích thú xem nhóm Một, nhưng không để tâm lắm đến các lễ khác, trừ nghi lễ của em gái bố. Năm đó cô ấy sang nhóm Chín, và được nhận xe đạp. Trước đó bố đã

dạy cô tập xe của bố, mặc dù nói đúng ra thì việc đó là không được phép.” Jonas cười lớn. Đó là một trong số ít luật không quá được coi trọng và gần như luôn bị vi phạm. Tất cả trẻ con đều được nhận xe đạp khi lên Chín; trước đó chúng không được phép đi. Nhưng gần như lúc nào cũng vậy, các anh chị lớn đã bí mật dạy các em nhỏ từ trước. Jonas cũng đã nghĩ đến chuyện dạy Lily rồi.

Đã từng có thảo luận về việc sửa luật và cho phép trẻ con đi xe đạp sớm hơn. Một hội đồng đang nghiên cứu ý kiến này. Khi có điều gì đó đưa tới hội đồng nghiên cứu, nó trở thành đề tài bốn cột của mọi người. Họ nói rằng khi luật được sửa thì các thành viên trong hội đồng đã thành Bô lão cả rồi.

Rất khó có thể sửa đổi luật lệ. Đôi khi, nếu đó là một luật rất quan trọng - không giống như luật giới hạn tuổi đi xe đạp - thì rốt cuộc nó sẽ được đưa tới Người tiếp nhận để đưa ra quyết định. Người tiếp nhận là Bô lão quan trọng nhất. Jonas thậm chí chưa từng nhìn thấy ông ta, những người quan trọng đến mức ấy luôn sống và làm việc một mình. Nhưng hội đồng sẽ chẳng bao giờ làm phiền Người tiếp nhận về vấn đề xe đạp; họ chỉ tự mình bàn hoãn và tranh cãi về nó năm này qua năm khác, cho tới khi dần chúng quên bằng mất đã

từng đề đạt với họ vấn đề này.

Bố nói tiếp, “Thế là bố đã đứng xem và cổ vũ khi cô Katya chính thức lên Chín, tháo nơ buộc tóc và nhận xe đạp. Sau đó bố không để ý lắm đến đám Mười và Mười một. Và cuối cùng, đến cuối ngày thứ hai, cái ngày tưởng chừng kéo dài vô tận ấy, rốt cuộc cũng đến lượt bố. Đó là Lễ Mười hai.”

Jonas rùng mình. Cậu hình dung bố mình, hẳn đã từng là một cậu bé ít nói và bẽn lẽn, bởi giờ đây ông vẫn ít nói và bẽn lẽn, đang ngồi với nhóm của mình, chờ đến lượt được gọi lên sân khấu. Lễ Mười hai là Nghi lễ cuối cùng. Nghi lễ quan trọng nhất.

“Bố vẫn nhớ về tự hào của ông bà nội con, và cả em bố nữa; dù rất muốn ra ngoài để đạp xe một cách công khai, cô ấy cũng thôi bẽn lẽn và ngồi im rất chăm chú khi đến lượt bố.”

“Nhưng Jonas ạ, nói thật,” ông nói, “bố không hồi hộp chờ đến Nghi lễ như con. Vì bố đã biết khá rõ Nhiệm vụ của mình là gì.”

Jonas rất ngạc nhiên. Thật sự là không có cách nào để biết trước được điều đó. Đó là một sự lựa chọn bí mật, được thực hiện bởi những người lãnh đạo cộng đồng. Hội đồng Bô lão, những người thực hiện trách nhiệm của mình một cách cẩn trọng tới mức trước giờ chưa từng có ai bốn cột gì về những Nhiệm vụ cả.

Mẹ cũng tỏ ra rất ngạc nhiên. “Làm sao anh biết trước được?” Bà hỏi.

Bố nở nụ cười mỉm dịu dàng quen thuộc. “Chà, với anh thì chuyện rất rõ ràng - và sau đó bố mẹ anh cũng thừa nhận rằng họ cũng đã biết rõ - năng khiếu của anh là gì. Anh luôn yêu mến những đứa bé mới hơn tất cả mọi thứ. Khi các bạn cùng lứa đang đua xe đạp, hoặc dựng đồ chơi xe cộ hay cầu cống với bộ xếp hình, hoặc...”

“Tất cả những việc con làm với các bạn,” Jonas nhắc, còn mẹ cậu thì gật đầu đồng tình.

“Thì đương nhiên là bố cũng có tham gia, vì khi còn nhỏ chúng ta đều phải trải qua tất cả những thứ đó. Và ở trường bố cũng rất chăm học, như con vậy, Jonas ạ. Nhưng càng ngày, trong những lúc rỗi rãi, bố càng thấy có tình cảm đặc biệt với những bé mới. Bố đã dành hầu hết những giờ tình nguyện để giúp việc ở Trung tâm Nuôi trẻ. Hẳn là nhờ theo dõi, các Bô lão cũng biết việc này.”

Jonas gật đầu. Trong năm vừa qua cậu đã nhận ra mức độ theo dõi càng ngày càng tăng. Ở trường, trong các giờ giải lao hay giờ tình nguyện, cậu đã để ý thấy các Bô lão quan sát cậu và những bạn Mười một khác. Cậu thấy họ ghi chép. Cậu cũng biết rằng các Bô lão thường hội họp rất lâu với toàn bộ các Thầy dạy của cậu và các bạn Mười một khác trong mọi năm học ở trường.

“Vậy nên bố rất mong chờ và vui sướng, nhưng không ngạc nhiên chút nào, khi Nhiệm vụ của bố được thông báo là Người Nuôi trẻ,” Bố giải thích.

“Mọi người có vỗ tay hoan hô không, khi mà họ chẳng ngạc nhiên chút nào?” Jonas hỏi.

“Ồ, có chứ. Họ mừng cho bố, vì bố được nhận Nhiệm vụ mình mong muốn nhất. Bố thấy mình thật may mắn.” Bố cười.

“Năm đó có đứa Mười một nào thất vọng không?” Jonas hỏi. Khác với Bố, cậu không biết Nhiệm vụ của mình sẽ là gì. Nhưng cậu biết một số nhiệm vụ sẽ làm mình thất vọng. Dù rất tôn trọng công việc của Bố, nhưng Người Nuôi trẻ không phải việc cậu mong muốn. Và cậu cũng chẳng ham làm Lao công tẹo nào.

Bố suy nghĩ một lát. “Không, bố nghĩ là không. Chắc chắn các Bô lão rất cẩn thận trong việc theo dõi và lựa chọn.”

“Mẹ nghĩ có lẽ đó là công việc quan trọng nhất trong cộng đồng chúng ta,” Mẹ bình luận.

“Cô Yoshiko bạn bố rất ngạc nhiên vì được chọn làm Bác sĩ,” Bố nói, “nhưng cô ấy sượng điên lên. Còn cả Andrei nữa - bố nhớ hồi bé cậu ta không bao giờ chạy nhảy, đùa nghịch. Cậu ta dùng toàn bộ giờ giải lao có được cho bộ dựng hình, còn giờ tình nguyện thì luôn

ở những khu xây dựng. Đương nhiên là các Bô lão biết điều đó. Andrei được giao Nhiệm vụ là Kỹ sư và cậu ta rất sung sướng.”

“Sau này Andrei đã thiết kế ra cây cầu bắc qua con sông phía Tây thị trấn,” mẹ Jonas nói. “Hồi bố mẹ còn nhỏ thì chưa có nó.”

“Rất hiếm khi có người thất vọng, Jonas ạ. Bố nghĩ con không cần phải lo lắng về điều đó,” Bố trấn an cậu. “Mà nếu có thì vẫn có thủ tục kháng nghị mà.” Nhưng tất cả đều cười vì câu nói đó - các kháng nghị sẽ được đưa đến hội đồng nghiên cứu.

“Con hơi lo về Nhiệm vụ của Asher,” Jonas thú thực. “Asher rất vui tính, nhưng có vẻ như cậu ta chẳng thật sự quan tâm đến cái gì cả. Cậu ấy đùa cợt với mọi thứ.”

Bố tủm tỉm cười. “Con biết không,” ông nói, “bố nhớ hồi Asher còn là một bé mới ở Trung tâm Nuôi trẻ, trước khi được đặt tên. Cậu ta không bao giờ khóc, mà gặp thứ gì cũng cười. Tất cả nhân viên đều rất vui khi chăm sóc Asher.”

“Các Bô lão hiểu Asher mà,” Mẹ nói. “Họ sẽ tìm cho cậu ấy một Nhiệm vụ xứng đáng thôi. Mẹ không nghĩ điều đó đáng lo đâu. Nhưng Jonas này, mẹ phải cảnh báo con về cái điều có thể con chưa nghĩ tới. Mẹ biết, mẹ cũng không nghĩ tới nó cho tới khi Lễ Mười hai qua đi.”

“Gì vậy ạ?”

“À, con biết đấy, đó là lễ cuối cùng trong các Nghi lễ. Sau Mười hai, tuổi tác không còn quan trọng nữa. Thậm chí sau một thời gian, hầu hết mọi người còn không nhớ mình bao nhiêu tuổi nữa, dù thông tin được lưu trữ tại Sảnh Hồ sơ Mỏ, và ai muốn có thể đến xem. Điều quan trọng là sự chuẩn bị cho cuộc sống trưởng thành, và quá trình tập huấn con sẽ trải qua trong Nhiệm vụ của mình.”

“Con biết mà,” Jonas đáp. “Mọi người đều biết điều đó.”

“Nhưng điều đó có nghĩa là,” Mẹ nói tiếp, “con sẽ chuyển sang một nhóm mới. Và các bạn con cũng vậy. Con sẽ không còn chơi với nhóm Mười một cũ nữa. Sau Lễ Mười hai, con sẽ đi cùng nhóm Nhiệm vụ của mình, tập huấn cùng với họ. Không còn giờ tình nguyện. Không còn giờ giải lao. Và vì vậy, con và các bạn sẽ không còn thân như trước nữa.”

Jonas lắc đầu. “Asher và con mãi mãi là bạn,” cậu nói chắc chắn. “Và bọn con vẫn phải học trong trường mà.”

“Đúng vậy,” Bố đồng ý. “Nhưng mẹ con nói cũng đúng đó. Sẽ có những thay đổi.”

“Nhưng là những thay đổi tích cực,” Mẹ nói thêm. “Sau Lễ Mười hai của mình, mẹ đã phải bỏ lại những thú vui tuổi thơ. Nhưng khi

tham gia đợt tập huấn về Luật và Công ty, mẹ thấy mình được ở bên những người chung sở thích. Mẹ kết bạn ở một mức độ mới, bạn bè ở mọi lứa tuổi.”

“Sau tuổi Mười hai mẹ có còn chơi không?” Jonas hỏi.

“Thỉnh thoảng,” mẹ cậu trả lời. “Nhưng điều đó với mẹ không quan trọng nữa.”

“Bố thì có,” Bố cười lớn. “Bố vẫn chơi. Ngày nào ở Trung tâm Nuôi trẻ bố cũng chơi nhong nhong, ú òa và đi tàu bay.” Ông vươn tay vuốt mái tóc rất gọn gàng của Jonas. “Vui thú không kết thúc khi con trở thành một cậu Mười hai đâu.”

Lily xuất hiện ở phía cửa ra vào, đang mặc đồ ngủ. Cô bé sốt ruột thở dài. “Cuộc nói chuyện riêng này thực sự dài quá mức,” cô bé than thở. “VẬY mà có người đang phải chờ đồ ôm của nó đây.”

“Lily,” Mẹ trều mền nói, “con sắp thành Tám rồi đấy, và lúc đó thì đồ ôm của con sẽ bị lấy đi. Nó sẽ được chuyển xuống cho những đứa bé hơn. Con nên tập đi ngủ mà không có nó đi là vừa.”

Nhưng Bố đã đi về phía giá đồ và lấy con voi nhồi bông để trên đó xuống. Phần lớn các đồ ôm, cũng như của Lily, đều là những sinh vật tưởng tượng nhồi bông rất mềm. Đồ ôm của Jonas từng được gọi là gấu.

“Của con đây, Lily-chim ri,” ông nói. “Để bố giúp con tháo nơ buộc tóc.”

Jonas và Mẹ đảo tròn mắt, nhưng họ vẫn âu yếm nhìn theo khi Lily và Bố vào phòng ngủ của cô bé với con voi nhồi bông, đồ ôm em đã được phân khi mới sinh ra. Mẹ ngồi vào chiếc bàn lớn của mình và mở cặp tài liệu; công việc của bà xem chừng chẳng bao giờ hết, kể cả buổi tối khi bà ở nhà. Jonas về bàn mình và bắt đầu lục trong đồng sách vở tìm bài tập tối. Nhưng đầu óc cậu vẫn chỉ nghĩ về tháng Mười hai và Nghi lễ sắp tới.

Dù đã phần nào yên tâm sau buổi nói chuyện với bố mẹ, cậu vẫn không thể hình dung chút gì về Nhiệm vụ mà các Bộ lão sẽ chọn cho tương lai của cậu, và khi ngày đó đến, cậu sẽ cảm thấy thế nào.

3. Chương 3

“Á, xem kìa!” Lily ré lên vui thích. “Trông có yêu không này, bé xiu à! Nhóc này có đôi mắt buồn cười như anh ấy, Jonas à!” Jonas lườm em gái. Cậu không thích cô bé nhắc đến đôi mắt của mình. Cậu chờ Bố kỷ luật Lily, nhưng ông lại đang bận tháo chiếc nôi sau xe đạp. Jonas bước tới xem.

Đó là thứ đầu tiên đập vào mắt Jonas khi nhìn đứa bé đang tò mò nhòm ra ngoài. Đôi mắt màu nhạt. Hầu hết mọi cư dân trong cộng đồng đều có màu mắt sẫm. Bố mẹ, Lily, và tất cả những thành viên trong nhóm cậu và bạn bè cậu đều như vậy. Nhưng cũng có một vài trường hợp ngoại lệ: bản thân Jonas, và một bé Năm nữ mà cậu từng để ý, có đôi mắt không giống mọi người, màu mắt sáng hơn. Không ai nhắc đến những thứ như vậy cả; đó không phải là luật, nhưng sẽ bị coi là khiếm nhã khi gây chú ý về những đặc điểm bất ổn hoặc khác thường của người khác. Lily, cậu quyết định, sẽ phải sớm học được điều đó, nếu không cô bé sẽ bị kỷ luật vì nói năng vô ý tứ.

Bố dựng xe vào chỗ đỗ. Rồi ông nhắc chiếc nôi lên và mang vào nhà. Lily đi theo sau ông, nhưng cô bé còn quay lại liếc nhìn Jonas và chòng ghẹo, “Có khi anh và nó có chung một Mẹ để ấy nhỉ.”

Jonas nhún vai rồi theo cả hai vào nhà. Nhưng đôi mắt bé mới đã

làm cậu giật mình. Có rất ít gương trong cộng đồng; chúng không bị cấm, nhưng không thực sự là cần thiết, và đơn giản là Jonas chẳng bao giờ cần ngắm mình quá thường xuyên kể cả khi cậu ở nơi có một cái gương. Lúc này, khi nhìn bé mới và nét biểu cảm trên mặt nó, cậu chợt nhớ rằng đôi mắt sáng màu không những hiếm, mà khiến người sở hữu nó có một vẻ - nói thế nào nhỉ? Sâu thẳm, cậu quyết định; cứ như người ta đang nhìn xuống dòng sông trong vắt, tới tận đáy, nơi ẩn giấu những thứ chưa từng được khám phá. Cậu thấy không thoải mái khi nhận ra rằng, mình cũng có cái vẻ như thế.

Cậu ngồi vào bàn, vờ như không hứng thú gì với bé mới. Ở phía bên kia căn phòng, Mẹ và Lily đang cúi xem Bố tháo lớp chăn bọc em bé.

“Đồ ôm của em ấy gọi là gì ạ?” Lily hỏi khi nhặt sinh vật nhồi bông được đặt trong nôi cạnh bé mới lên.

“Bố liếc nhìn và nói. ”Hà mã.”

Lily khúc khích cười khi nghe cái từ lạ lùng đó. “Hà mã,” cô bé nhại lại, và đặt đồ ôm xuống chỗ cũ. Lily dán mắt vào bé mới đã được cởi chân, nó đang khua đôi tay bé xíu.

“Những bé mới dễ thương thật đấy,” Lily thở dài. “Hy vọng con sẽ được phân công làm Mẹ đẻ.”

“Lily!” Mẹ nạt. “Đừng nói thế. Nhiệm vụ đó chẳng vinh dự chút nào đâu.”

“Nhưng con đã nói chuyện với Natasha. Mẹ biết cái chị Mười sống ở góc phố không? Trong các giờ tình nguyện chị ấy thỉnh thoảng làm ở Trung tâm Sinh nở. Và chị đã nói với con là các Mẹ đẻ được ăn thức ăn rất ngon, chỉ phải luyện tập rất nhẹ nhàng, và hầu hết thời gian họ chỉ chơi đùa và giải trí với nhau trong lúc đợi đến lượt. Con nghĩ con cũng thích như thế,” Lily hờn dỗi nói.

“Ba năm,” Mẹ đánh giọng bảo cô bé. “Ba lần sinh, thế là hết. Sau đó họ sẽ trở thành Lao công suốt cuộc sống trưởng thành còn lại, cho tới ngày vào Nhà Dưỡng lão. Con muốn như thế à, Lily? Ba năm nhàn rỗi, rồi sau đó cật lực làm lao động chân tay cho tới già?”

“Ừm, không, chắc là không...” Lily miễn cưỡng thừa nhận.

Bố lật cho bé mới nằm sấp trong nôi. Ông ngồi bên cạnh và nhịp nhàng xoa tấm lưng bé bỏng của nó. “Dù sao, Lily-chim ri ạ,” ông trìu mến nói, “những Mẹ đẻ thậm chí không bao giờ được nhìn ngắm những bé mới. Nếu con thích trẻ con đến vậy thì con nên hy vọng Nhiệm vụ của mình sẽ là Người Nuôi trẻ.”

“Khi nào lên Tám và bắt đầu có giờ tình nguyện, con có thể dành ít thời gian ở Trung tâm Nuôi trẻ,” Mẹ gợi ý.

“Vâng, có lẽ con sẽ làm thế,” Lily trả lời rồi quỳ xuống cạnh chiếc nôi. “Bố nói tên em bé là gì ấy nhỉ? Gabriel đúng không? Chào em, Gabriel,” cô bé ngân nga rồi sau đó cười khúc khích. “Ái chà,” em thì thầm, “xem ra em bé ngủ rồi. Có lẽ con nên im lặng.”

Jonas quay về phía những bài tập để trên bàn. Ít ra cũng có lúc, cậu nghĩ. Lily không bao giờ ngừng nói. Đáng ra nó nên cầu mong được nhận Nhiệm vụ làm Phát thanh viên, như thế nó có thể ngồi cả ngày trong văn phòng với cái micro mà thông báo mọi thứ. Cậu cười thầm một mình, hình dung ra cảnh em gái đều đều nói với một giọng đầy vẻ quan trọng mà dường như mọi Phát thanh viên đều dần mang lấy, nói những câu đại loại như CHÚ Ý, XIN NHẮC NHỞ MỌI NỮ DƯỚI CHÍN TUỔI LÀ NƠ BUỘC TÓC PHẢI LUÔN THẮT GỌN GÀNG.

Cậu quay về phía Lily và hài lòng khi nhận ra dây buộc tóc của cô bé vẫn như mọi khi, bị tuột và đang bay phất phơ. Thông báo đó sẽ sớm có thôi, cậu cảm thấy chắc chắn về điều đó, và sẽ chủ yếu là nhằm vào Lily, dù hẳn nhiên là tên-cô bé sẽ không được nhắc đến. Mọi người đều biết mà.

Mọi người đều đã biết, cậu nhớ lại đầy hồ thẹn, rằng lời thông báo CHÚ Ý, XIN NHẮC NHỞ MỌI NAM MƯỜI MỘT LÀ ĐỒ TRONG KHU GIẢI TRÍ KHÔNG ĐƯỢC MANG ĐI VÀ ĐỒ ĂN VẬT LÀ ĐỂ ĂN CHỨ KHÔNG ĐƯỢC ĐỂ DÀNH là nhằm

vào bản thân cậu, vừa tháng trước hôm cậu mang một quả táo về nhà. Không ai nhắc gì đến điều đó, kể cả bố mẹ cậu, vì một thông báo công khai cũng đủ gây hối hận cần thiết rồi. Và tất nhiên là cậu đã vứt quả táo đó đi và sáng hôm sau, cậu đã xin lỗi Giám đốc Giải trí trước toàn trường.

Jonas lại nghĩ về lần đó. Đến giờ nó vẫn khiến cậu bối rối, không phải vì thông báo hay lời xin lỗi cần thiết; đó là những thủ tục đúng mẫu mà cậu đáng phải nhận - mà chính bản thân sự việc đó khiến cậu lúng túng. Lẽ ra cậu đã phải nhắc đến sự bối rối của mình vào tối đó trong nghi thức chia sẻ cảm xúc của tổ gia đình. Nhưng cậu không thể chọn lọc và tìm ra từ diễn tả nguyên nhân sự rối loạn đó nên đã bỏ qua nó.

Chuyện xảy ra trong giờ giải lao, khi cậu đang chơi với Asher. Jonas băng quơ cầm một quả táo trong giỏ đồ ăn vặt lên và ném về phía bạn mình. Asher ném trả lại, và chúng bắt đầu chơi chụp bắt.

Điều đó chẳng có gì đặc biệt cả; đó là việc cậu đã làm cả nghìn lần: ném, bắt, ném, bắt. Với Jonas thì nó quá dễ dàng, thậm chí là nhàm chán nữa, dù Asher tỏ ra rất vui thú, và chơi chụp bắt là một hoạt động cần thiết với Asher vì nó sẽ tăng cường khả năng phối hợp tay và mắt của cậu ấy vốn còn chưa đạt chuẩn.

Nhưng đột nhiên, khi đôi mắt theo quả táo bay trong không khí,

Jonas nhận ra, quả táo đã - chà, đó chính là chuyện cậu không thể lý giải thỏa đáng - nó đã biến đổi. Chỉ trong một thoáng. Cậu nhớ là nó đã thay đổi ở giữa không trung. Ngay sau đó nó đã nằm gọn trong tay cậu, và cậu ngắm nghía nó thật kỹ, nhưng vẫn là quả táo đỏ mà, có thay đổi gì đâu. Vẫn nguyên kích cỡ và hình dạng: một hình cầu hoàn hảo. Vẫn sắc độ nhờ nhờ ấy, cùng một sắc độ như áo trùm của cậu.

Quả táo đó hoàn toàn chẳng có gì đáng chú ý cả. Cậu tung nó lên và thấy qua thấy lại giữa hai bàn tay vài lần, rồi lại ném về phía Asher. Và lần nữa - trong không trung, chỉ trong một thoáng - nó đã thay đổi.

Nó xảy ra bốn lần liền. Jonas đã thử chớp mắt, nhìn quanh, rồi thử thị lực của mình, cậu nheo mắt nhìn vào dòng chữ nhỏ xíu trên bảng tên gắn trên áo. Cậu đọc tên mình khá rõ. Cậu cũng thấy rõ Asher ở cuối sân ném. Và cậu dễ dàng bắt được quả táo.

Jonas thấy hoang mang cực độ.

“Asher?” Cậu gọi. “Cậu có thấy gì lạ không? Quả táo ấy?”

“Có,” Asher cười lớn đáp lại. “Nó tự nhảy khỏi tay tớ xuống đất rồi!” Asher lại vừa làm rơi quả táo một lần nữa.

Thế là Jonas cũng cười theo, cậu cười để cố phớt lờ đi cảm giác

đáng lo ngại là có điều gì đó đã xảy ra. Nhưng cậu đã mang quả táo về nhà, dù thế là phạm luật của khu giải trí. Chiều hôm đó, trước khi bố mẹ và Lily về tới nhà ở của họ, cậu đã cầm quả táo và xem xét rất kỹ lưỡng. Bây giờ nó bị dập một chút do Asher đã làm rơi mấy phút. Nhưng bản thân quả táo thì chẳng có gì bất thường cả.

Cậu đã lôi một cái kính lúp ra và bắt đầu soi. Cậu còn tung quả táo ngang qua phòng vài lần, quan sát, rồi lại lần đi lần lại trên mặt bàn, chờ đợi việc đó xảy ra một lần nữa.

Nhưng nó không lặp lại. Việc duy nhất xảy ra là lời thông báo qua loa phóng thanh tối hôm đó, lời thông báo nhắm thẳng vào cậu mà không cần nói tên, lời thông báo đã khiến cả Bố và Mẹ liếc nhìn quả táo vẫn đang ở trên bàn đầy ấn ý.

Giờ đây, ngồi bên bàn và nhìn bài tập đang làm, trong khi cả gia đình tụ tập bên bé mới đang nằm trong nôi, cậu lắc đầu, cố gắng quên đi sự kiện kỳ lạ đó. Cậu buộc mình phải sắp xếp sách vở và cố học một chút trước giờ ăn tối. Bé mới, Gabriel, quấy đạp và khóc thút thít, còn Bố thì thấp giọng giải thích cho Lily về cách cho bé ăn trong khi đang mở hộp đựng sữa bột và các đồ cần thiết.

Tối hôm đó diễn ra như mọi buổi tối của tổ gia đình họ, của nhà ở này, của cả cộng đồng: im ắng, trầm ngâm, khoảng thời gian để phục hồi và chuẩn bị cho ngày tiếp theo. Chỉ khác là có thêm một bé mới với đôi mắt màu nhạt, nghiêm nghị, đầy hiểu biết.

4. Chương 4

Jonas vừa thông thả đạp xe, vừa liếc nhìn bãi đỗ xe bên cạnh mỗi tòa nhà để tìm xe của Asher. Cậu không mấy khi làm tình nguyện cùng chỗ với bạn mình, vì Asher thường xuyên đùa cợt và rất khó làm việc nghiêm túc. Nhưng bây giờ, khi tuổi Mười hai sắp đến và những giờ tình nguyện sắp hết thì điều đó không còn quan trọng nữa. Tự do được lựa chọn làm gì trong những giờ đó luôn là một đặc ân tuyệt vời đối với Jonas; những giờ còn lại trong ngày được kiểm soát rất cẩn thận.

Cậu nhớ khi mới trở thành một đứa Tám, như Lily sắp tới đây, và phải đối mặt với sự tự do lựa chọn. Những đứa Tám trong giờ tình nguyện đầu tiên của mình luôn tỏ ra đôi chút căng thẳng, chỉ cười khúc khích và ở lì trong nhóm bạn của mình. Bao giờ cũng vậy, hầu hết chúng đều tham gia Nghĩa vụ Giải trí trước tiên, giúp đỡ những em nhỏ hơn ở một nơi chúng vẫn cảm thấy thoải mái. Nhưng được dẫn dắt, chúng sẽ phát triển được sự tự tin và chín chắn, và từ đó chuyển sang những việc khác, hướng tới những công việc phù hợp với sở thích và khả năng của bản thân.

Một cậu nam Mười một tên Benjamin đã sử dụng toàn bộ thời gian gần Bốn năm của mình ở Trung tâm Phục hồi, làm việc với những công dân bị thương. Người ta đồn rằng giờ đây cậu thành thạo không kém gì ban Giám đốc Trung tâm Phục hồi, và rằng cậu

thậm chí đã sáng tạo ra một số máy móc và phương pháp riêng giúp phục hồi cấp tốc. Chắc chắn Benjamin sẽ được nhận Nhiệm vụ ở lĩnh vực này và có khi còn được phép bỏ qua hầu hết các phần tập huấn.

Jonas rất ấn tượng với những thứ Benjamin đã đạt được. Cậu quen cậu ấy, đương nhiên, vì chúng luôn ở cùng nhóm, nhưng chúng chưa từng nói về những thành tích của cậu ta, vì những cuộc trò chuyện như thế sẽ khiến Benjamin lúng túng. Không có cách nào nhắc đến hay thảo luận về thành công của ai đó một cách thoải mái mà không phá luật cấm khoe khoang, kể cả người đó không có ý như vậy. Nó chỉ là một luật phụ, gần giống như khiêm nhã, chỉ bị kỷ luật rất nhẹ nhàng. Nhưng dù sao tốt hơn vẫn nên tránh hành vi gần với một luật dễ bị vi phạm đến mức ấy.

Bỏ xa khu dân cư phía sau, Jonas lướt qua những tòa nhà khác nhau trong cộng đồng, hy vọng phát hiện ra xe đạp của Asher đỗ bên cạnh một trong số những nhà máy nhỏ hay những tòa nhà văn phòng. Cậu đi qua Trung tâm Chăm sóc Trẻ em, nơi Lily đến sau khi tan học, và những sân chơi bao quanh đó. Cậu băng qua Quảng trường Trung tâm và Khán phòng lớn, nơi tổ chức những cuộc đại hội của cả cộng đồng.

Jonas đi chậm lại và nhìn thẻ tên trên những chiếc xe đạp xếp san sát ngoài Trung tâm Nuôi trẻ. Sau đó cậu nhìn những chiếc dẹt

ngoài Điểm Phân phối Thực phẩm; tham gia chuyển phát đồ ăn lúc nào cũng thú vị, và cậu hy vọng tìm thấy bạn mình ở đó và cả hai có thể cùng nhau làm vài vòng, đưa những hộp các tông đựng thực phẩm đến những nhà ở trong cộng đồng. Nhưng cuối cùng cậu cũng thấy xe của Asher gần Nhà Dưỡng lão, như mọi khi, nó bị vứt nghiêng ngả, thay vì được dựng thẳng trong bãi đỗ xe như quy định.

Ngoài Asher ra, chỉ có xe của một bạn khác ở đó, của một bạn Mười một tên là Fiona. Jonas rất thích Fiona. Cô bé học giỏi, ít nói và lễ độ, nhưng cũng không kém phần hài hước, và việc cô làm cùng Asher hôm nay không làm cậu ngạc nhiên. Cậu đỗ gọn chiếc xe bên cạnh xe của hai người bạn và đi vào tòa nhà.

”Chào em, Jonas,” Nhân viên Lễ tân nói. Cô đưa cho Jonas bản ghi tên những người có mặt và đóng dấu bên cạnh chữ ký của cậu. Tất cả những giờ tình nguyện của cậu sẽ được lập bảng kê thật cẩn thận tại Sảnh Hồ sơ Mở. Có một lần, cách đây lâu lắm rồi, bọn trẻ truyền tai nhau rằng có một bạn Mười một đến Lễ Mười hai chỉ để nghe thông báo trước toàn cư dân là cậu đã không hoàn thành đủ số giờ tình nguyện theo yêu cầu và vì vậy sẽ không được nhận Nhiệm vụ của mình. Cậu được gia hạn thêm một tháng để hoàn thành số giờ đó, và sau đó được giao Nhiệm vụ vào một buổi riêng, không có những tràng pháo tay tán thưởng, không ai chúc mừng: một vết nhơ đã che phủ toàn bộ tương lai của cậu.

”May mà hôm nay lại có một vài tình nguyện viên ở đây,” Nhân viên Lễ tân nói. “Sáng nay chúng tôi cử hành một Lễ Phóng thích, và điều này luôn làm kế hoạch bị chệch đi một chút, nên công việc bị dồn đống lại.” Cô nhìn vào một tờ giấy in và nói. “Xem này, Asher và Fiona đang giúp việc ở phòng tắm. Sao em không đến đó hỗ trợ họ nhỉ? Em biết nó ở đâu phải không?”

Jonas gật đầu cảm ơn cô, rồi đi xuống dãy hành dài. Cậu liếc nhìn vào những căn phòng ở hai bên hành lang. Những Người Già đang ngồi lặng lẽ, một số đang thăm hỏi và nói chuyện với những người khác, số khác đang làm những việc thủ công đơn giản. Một số ít thì đang ngủ. Mỗi phòng đều bố trí đồ đạc rất tiện nghi, sàn nhà được phủ thảm dày. Một nơi thật thanh bình, thời gian ở đây dường như trôi chậm hơn, khác hẳn những trung tâm sản xuất và phân phối náo nhiệt, nơi diễn ra công việc hàng ngày của cả cộng đồng.

Jonas rất mừng vì qua các năm, cậu đã chọn tham gia tình nguyện ở rất nhiều nơi để có thể trải nghiệm sự khác biệt giữa chúng. Dù vậy, cậu nhận ra rằng bởi không tập vào một lĩnh vực, rốt cuộc bây giờ cậu không thể có nổi một ý niệm nhỏ nhất - thậm chí không thể đoán được - Nhiệm vụ của mình sẽ là gì.

Jonas khẽ cười. Lại nghĩ về Nghi lễ nữa hả, Jonas? Cậu cười nhạo bản thân. Nhưng xem ra, khi cái ngày đó đang đến quá gần, thì có lẽ các bạn cậu cũng đều đang nghĩ về nó thôi. Cậu đi qua một Người

Trông nom đang chậm rãi đi dạo trong đại sảnh với một trong những Người Già. “Chào Jonas,” chàng trai mặc đồng phục cười thân thiện. Người phụ nữ đi bên cạnh anh, đang được anh đỡ lấy tay, người công xuống

và lê từng bước trên đôi dép mềm. Bà nhìn về phía Jonas và mỉm cười, nhưng đôi mắt sẫm của bà đục ngầu và trống rỗng. Cậu nhận ra rằng bà bị mù.

Cậu bước vào phòng tắm, cảm nhận không khí nóng ẩm và mùi thơm của các loại dầu tắm. Cậu cởi áo trùm ra, treo cẩn thận lên móc trên tường, và khoác vào một chiếc áo choàng dành cho dân tình nguyện được gấp ngay ngắn trên giá.

“Chào cậu, Jonas!” Asher gọi vọng ra từ góc phòng, nơi cậu quỳ bên cạnh một chiếc bồn tắm. Jonas thấy Fiona ở gần đó, bên một cái bồn khác. Cô bé ngược lên và mỉm cười với cậu, nhưng cô còn bận nhẹ nhàng kỳ cọ cho một ông già đang ngâm mình trong nước ấm.

Jonas chào hai người bạn và những Người trông nom khác đang làm việc gần đó. Rồi cậu bước tới hàng ghế băng có đệm mềm nơi những Người Già đang chờ tới lượt. Hồi trước cậu đã từng làm ở đây rồi, nên cậu biết phải làm gì.

“Đến lượt bà Larissa,” cậu đọc thẻ tên trên áo người phụ nữ rồi nói, “cháu sẽ bật nước rồi giúp bà kỳ cọ nhé.” Cậu ấn nút trên một bồn

tắm chưa có người gần đó và nhìn làn nước ấm tuôn chảy qua rất nhiều khe hở nhỏ ở mọi phía. Bồn tắm sẽ đầy trong một phút và dòng nước sẽ tự động ngắt.

Cậu đỡ người phụ nữ dậy khỏi ghế, dẫn bà tới bồn tắm, cởi áo cho bà, và đỡ tay giúp bà bước vào bồn và ngồi xuống. Bà dựa về phía sau và thở ra khoan khoái, gối đầu lên một chiếc đệm mềm mại.

“Bà thấy thoải mái chứ?” Cậu hỏi, và bà gạt đầu trong khi mắt vẫn đang nhắm nghiền. Jonas bóp dầu tắm lên miếng bọt biển sạch ở mép bồn và bắt đầu kỳ cọ cơ thể yếu ớt của bà.

Tối qua cậu đã quan sát Bố tắm cho bé mới. Việc này cũng tương tự: cũng làn da mỏng manh, làn nước êm ái, cũng cử động nhẹ nhàng của đôi tay cậu đang trơn bọt xà phòng. Nụ cười thư giãn, thanh thản trên khuôn mặt bà già gợi cậu nhớ tới bé Gabriel khi được tắm.

Và cả sự lừa thể nữa. Sẽ là phạm luật dù là đối với trẻ con hay người lớn nếu nhìn cơ thể khỏa thân của người khác; nhưng luật này không được áp dụng cho bé mới hay Người Già. Jonas rất mừng. Thật phiền phức khi phải giữ cho bản thân kín đáo khi thay đồ trước những cuộc chơi, và lời xin lỗi bắt buộc nếu ai đó lỡ nhìn thấy cơ thể người khác luôn khiến mọi người lúng túng. Cậu không hiểu tại sao việc đó lại cần thiết. Cậu thích cảm giác an toàn trong căn phòng ấm áp và yên tĩnh này; cậu thích vẻ mặt tin tưởng của người

phụ nữ khi bà ngâm mình trong nước, không bảo vệ, không che chắn, và tự do.

Qua khoeo mắt, cậu thấy cô bạn Fiona đỡ ông già đứng dậy khỏi bồn tắm và dịu dàng vỗ về cơ thể trần trụi, gầy gò của ông và lau khô nó bằng một chiếc khăn thấm nước. Cô giúp ông mặc áo bông tắm.

Jonas nghĩ bà Larissa đã chìm vào giấc ngủ, như những Người Già thường thể, và cậu cẩn thận giữ tay mình cử động đều đặn và nhẹ nhàng để không đánh thức bà. Và cậu rất ngạc nhiên khi nghe bà nói trong lúc mắt vẫn nhắm.

“Sáng nay chúng tôi đã cử hành Lễ phóng thích cho Roberto,” bà kể. “Thật là tuyệt vời.”

“Cháu biết ông Roberto!” Jonas nói. “Lần trước đến đây cháu đã giúp ông ấy ăn, mới chỉ vài tuần trước thôi. Ông ấy rất thú vị.”

Bà Larissa mở mắt, tỏ vẻ vui sướng. “Họ đã thuật lại toàn bộ cuộc sống của ông trước khi phóng thích,” bà nói. “Họ luôn làm vậy. Nhưng nói thật,” bà thì thầm với một ánh nhìn tinh quái, “một số buổi thuật khá nhạt nhẽo. Thậm chí bà đã thấy một vài Người Già ngủ gật - trong lần gần đây khi Edna được phóng thích. Cháu biết Edna chứ?”

Jonas lắc đầu. Cậu không thể nhớ ra bất cứ ai tên Edna cả.

“Ừm, họ cố gắng làm cho cuộc sống của bà ấy nghe có vẻ ý nghĩa. Và hẳn nhiên,” bà bổ sung với vẻ nghiêm nghị, “mọi cuộc sống đều có ý nghĩa, bà không phủ nhận điều đó. Nhưng còn Edna. Ôi Chúa ơi. Bà ấy từng là một Mẹ đẻ, sau đó bà làm ở Cơ sở sản xuất Thực phẩm trong nhiều năm, cho tới khi đến đây. Edna thậm chí chưa từng có một tổ gia đình.”

Bà Larissa ngẩng đầu lên và nhìn quanh để chắc chắn rằng không có ai khác đang nghe bà nói. Rồi bà nói nhỏ, “Bà không nghĩ Edna có đầu óc lắm đâu.”

Jonas cười lớn. Cậu rửa cánh tay trái của bà, đặt nó trở lại bồn nước, rồi bắt đầu kỳ chân. Bà rì rầm mãi nguyên khi cậu chà bàn chân bà bằng miếng bọt biển.

“Nhưng cuộc sống của Roberto thì thật tuyệt diệu,” bà Larissa tiếp tục nói sau một lúc im lặng. “Ông ấy từng làm Thầy dạy cho tụi Mười một - cháu biết tầm quan trọng của việc đó rồi đấy - và ông ấy đã làm trong Hội đồng Quy hoạch. Và Chúa ơi, bà không thể hiểu ông ấy lấy thời gian ở đâu ra - ông còn nuôi dạy được hai đứa con cực kỳ thành đạt, và ông cũng là người thiết kế phong cảnh cho Quảng trường Trung tâm. Đương nhiên là chỉ thiết kế chứ không trực tiếp làm.”

”Giờ đến phần lưng. Bà ngả về phía trước đi, để cháu đỡ bà ngồi

dây.” Jonas vòng tay ôm lấy người phụ nữ và đỡ cho bà ngồi. Cậu ấn miếng bọt biển vào lưng bà rồi bắt đầu chà xát đôi vai gầy gơ xương. “Kể cho cháu nghe về Lễ Phóng Thích đi.”

“Ồ, người ta kể về cuộc đời ông ấy. Đó luôn là việc đầu tiên. Sau đó mọi người nâng cốc chúc mừng ông ấy. Rồi tất cả cùng ngâm bài quốc ca. Ông ấy đã đọc một bài diễn văn chia tay rất tuyệt. Và một vài người trong nhóm bà lên phát biểu, cầu mong cho ông được hạnh phúc. Nhưng bà thì không lên, bà chưa từng phát biểu trước nhiều người.”

“Roberto rất xúc động. Giá mà cháu được thấy vẻ mặt ông ấy khi người ta để ông đi.”

Jonas trầm tư và đưa tay chậm lại. “Bà Larissa,” cậu hỏi, “chuyện gì xảy ra khi người ta cho phòng thích ông ấy thật sự? Chính xác thì ông Roberto đã đi đâu?”

Bà hơi nhún đôi vai trần ướt nước của mình. “Bà không biết. Bà không nghĩ có ai biết việc này, ngoài hội đồng. Ông ấy chỉ cúi chào tất cả rồi bước đi, như mọi người vẫn làm, bằng qua cánh cửa đặc biệt trong Phòng Xuất. Nhưng cháu phải nhìn mặt của ông ấy cơ. Một vẻ hạnh phúc thuần khiết, bà nghĩ thế đấy.”

Jonas cười toe. “Giá mà cháu được ở đó chứng kiến.”

Bà Larissa cau mày. “Không hiểu sao người ta không cho bọn trẻ đến. Chắc là không đủ chỗ. Họ nên mở rộng Phòng Xuất ra mới phải.”

“Chúng ta sẽ phải gợi ý điều đó với hội đồng. Có lẽ họ sẽ nghiên cứu nó,” Jonas nói một cách tinh nghịch, làm bà Larissa cười một tràng giòn tan.

“Có lý đấy!” Bà hét to, rồi Jonas đỡ bà dậy khỏi bồn tắm.

5. Chương 5

Thông thường, vào nghi thức buổi sáng khi các thành viên trong gia đình kể về những giấc mơ của họ, Jonas không tham gia mấy. Cậu rất hiếm khi mơ. Đôi khi cậu thức dậy với cảm giác về những mảnh vụn chập chờn trong giấc ngủ, nhưng cậu không thể nắm bắt được chúng và tập hợp lại thành một điều gì đó đáng để kể trong nghi thức.

Nhưng sáng nay thì khác. Đêm qua cậu đã có một giấc mơ rất sinh động.

Tâm trí cậu cứ mông lung trong khi Lily, như mọi khi, thuật lại một giấc mơ dài dằng dặc, giấc mơ lần này thật đáng sợ, cô đã phá luật khi lái xe đạp của Mẹ và bị các Nhân viên An ninh tóm.

Cả nhà chăm chú lắng nghe và thảo luận với Lily về lời cảnh báo trong giấc mơ.

“Cảm ơn vì giấc mơ của em, Lily,” Jonas tự động bật ra câu nói đúng mẫu, và cố gắng chú tâm hơn khi Mẹ kể về một mảnh giấc mơ, một cảnh bất an trong đó bà bị kỷ luật vì một vi phạm nhẹ mà bà không hiểu

gì. Mọi người đều đồng ý rằng nó hẳn là do những cảm xúc khi bà miễn cưỡng phán quyết bản án cho công dân đã vi phạm những luật quan trọng tới lần thứ hai.

Bố nói rằng Bố không có giấc mơ nào cả.

“Gabe?” Bố hỏi, nhìn xuống cái giỏ nơi bé mới nằm bi bô nói sau khi được ăn no, sẵn sàng để đưa trở lại Trung tâm Nuôi trẻ đến hết ngày.

Tất cả cười phá lên. Nghi thức kể giấc mơ bắt đầu với các bé Ba. Không ai biết một bé mới có mơ hay không.

“Jonas?” Mẹ hỏi. Họ luôn luôn hỏi, dù biết Jonas rất hiếm khi có giấc mơ nào để mà kể.

“Đêm qua con đã mơ,” Jonas nói. Cậu ngọ nguậy trên chiếc ghế, lông mày nhíu lại.

“Tốt quá,” Bố nói. “Kể cho mọi người đi.”

“Thực ra thì các chi tiết không rõ lắm,” Jonas giải thích trong khi cố gắng dựng lại trong đầu giấc mơ kỳ lạ đó. “Con nghĩ con đã ở trong phòng tắm ở Nhà Dưỡng lão.”

“Đó là nơi con đã đến hôm qua,” Bố nhận xét.

Jonas gật đầu. “Nhưng không hoàn toàn giống như vậy. Trong giấc mơ, có một cái bồn tắm. Nhưng chỉ duy nhất một cái thôi. Còn phòng tắm thật thì có hàng dãy. Nhưng căn phòng trong giấc mơ của con rất ẩm và ẩm ướt. Và con đã cởi áo trùm của mình, nhưng

không khoác áo choàng lên mà ở trần. Con đã toát mồ hôi rất nhiều vì nhiệt độ khá cao. Và Fiona cũng ở đó, như ngày hôm qua.”

“Có cả Asher nữa chứ?” Mẹ hỏi.

Jonas lắc đầu. “Không. Chỉ có mình con và Fiona trong phòng tắm, cả hai đứng bên cạnh bồn. Cô ấy đang cười. Nhưng con thì không. Trong giấc mơ, con gần như đang tức giận với cô ấy, vì cô ấy không coi lời con là nghiêm túc.”

“Lời gì?” Lily hỏi.

Jonas nhìn đĩa thức ăn của mình. Không hiểu vì sao cậu lại thấy hơi ngượng. “Con nghĩ là con đang cố thuyết phục cô ấy vào bồn nước.”

Cậu ngáp ngừng. Cậu biết rằng mình phải kể hết, không chỉ được phép mà còn bắt buộc phải kể toàn bộ giấc mơ. Vì vậy cậu ép mình phải thuật lại phần giấc mơ khiến cậu không thoải mái.

“Con muốn cô ấy cởi quần áo và bước vào bồn tắm,” cậu nói thật nhanh. “Con muốn tắm cho cô ấy. Con đã cầm sẵn miếng bọt biển trên tay. Nhưng cô ấy không làm theo, mà chỉ vừa cười vừa từ chối.”

Cậu nhìn lên phía bố mẹ. “Thế thôi ạ,” cậu nói.

“Con có thể diễn tả cảm xúc mạnh mẽ nhất trong giấc mơ không?” Bố hỏi.

Jonas suy nghĩ về điều Bố hỏi. Các chi tiết rất tối tăm và mơ hồ. Nhưng những cảm xúc thì rất rõ ràng, và một lần nữa lại dâng trào khi cậu hồi tưởng lại. “Sự khao khát,” cậu nói. “Con biết là cô ấy sẽ không làm điều con yêu cầu. Và con nghĩ, con biết cô ấy không nên làm thế. Nhưng con muốn điều đó khủng khiếp. Con có thể thấy cảm giác ham muốn tràn ngập cơ thể.”

“Cảm ơn giấc mơ của con, Jonas,” Mẹ nói sau một lúc im lặng rồi liếc nhìn sang Bố.

“Lily,” Bố gọi, “tối giờ đến trường rồi đó. Con có thể đi cạnh bố và để mắt tới nôi bé mới được không? Chúng ta phải chắc chắn rằng cậu nhóc không lăn ra ngoài.”

Jonas bắt đầu đứng dậy để xếp sách vở. Cậu thấy ngạc nhiên vì mọi người không thảo luận chi tiết về giấc mơ của cậu trước khi nói cảm ơn. Có lẽ họ cũng thấy bối rối như cậu.

“Đợi đã, Jonas,” Mẹ nhẹ nhàng nói. “Mẹ sẽ viết một bức thư xin lỗi cho Thầy dạy của con để con không phải nói xin lỗi vì đến muộn.”

Cậu ngồi phịch xuống ghế, tỏ ra khá lúng túng. Cậu vẫy chào Bố và

Lily khi họ ra khỏi nhà, mang theo bé Gabe trong nôi. Cậu nhìn Mẹ dọn phần còn lại của bữa điểm tâm và đặt cái khay ở gần cửa trước cho Đội Thu dọn.

Cuối cùng, bà ngồi vào bàn, bên cạnh cậu. “Jonas,” bà nói với một nụ cười trên môi, “con đã miêu tả cảm giác đó như một sự khao khát đúng không? Đó là những rung động đầu tiên của con. Bố và mẹ đã chờ đợi nó xảy đến với con. Điều đó xảy ra với tất cả mọi người. Nó xảy ra với Bố khi ông ở tuổi con. Và với cả Mẹ nữa. Rồi một ngày nó cũng xảy đến với Lily.”

Và thông thường,” Mẹ nói thêm, “điều đó khởi đầu với một giấc mơ.”

Rung động. Cậu đã từng nghe thấy từ này rồi. Cậu nhớ rằng trong Sách Luật có nhắc đến Rung động, dù không nhớ nó viết gì. Và thỉnh thoảng Phát thanh viên lại nhắc đến nó. CHÚ Ý. XIN NHẮC RẰNG NHỮNG RUNG ĐỘNG PHẢI ĐƯỢC BÁO CÁO ĐỂ BẮT ĐẦU CHỮA TRỊ.

Cậu đã luôn phớt lờ lời thông báo đó vì cậu không hiểu nó và nó chẳng bao giờ có vẻ dính dáng tới cậu về bất cứ phương diện nào. Như hầu hết các cư dân khác, cậu bỏ qua rất nhiều mệnh lệnh và nhắc nhở của Phát thanh viên.

“Con có phải báo cáo điều này không?” Cậu hỏi Mẹ.

Mẹ bật cười. “Con đã làm rồi mà, trong nghi thức kể giấc mơ đó. Vậy là đủ rồi.”

“Nhưng còn việc chữa trị thì sao? Phát thanh viên nói là phải bắt đầu chữa trị.” Jonas thấy thật khổ sở. Ngay khi Nghi lễ - Lễ Mười hai của cậu - sắp diễn ra, thì cậu phải đi đâu đó mà chữa trị? Chỉ vì một giấc mơ ngu ngốc?

Nhưng Mẹ lại cười trừ mền để cậu yên lòng. “Không, không,” Mẹ nói. “Chỉ là những viên thuốc thôi mà. Con bắt đầu cần uống thuốc, có thể thôi. Đó là cách chữa trị những Rung động.”

Jonas tươi tỉnh hẳn lên. Cậu biết những viên thuốc đó. Cả Bố và Mẹ đều uống mỗi sáng. Và cậu biết, một vài người bạn của cậu cũng vậy. Một lần, cậu chuẩn bị tới trường cùng Asher, cả hai đang lên xe đạp thì bố Asher gọi lại từ bậc cửa nhà ở của cậu ta, “Con quên thuốc này, Asher!” Asher khẽ lắc đầu, cậu quay xe và đi ngược trở lại trong lúc Jonas chờ.

Đó là việc mà người ta không bao giờ đem ra hỏi bạn mình, vì điều đó có thể dẫn đến hậu quả khó chịu là bị liệt vào hạng “khác biệt”. Asher uống thuốc mỗi sáng, còn Jonas thì không. Nói về những điểm chung luôn thuận tiện và ít khiếm nhã hơn.

Giờ thì Jonas uống viên thuốc nhỏ mà Mẹ đưa cho.

”Thế thôi à? Cậu hỏi.

“Thế thôi,” bà trả lời và đặt cái lọ trở lại tủ chè. “Nhưng con không được quên đấy. Trong những tuần đầu tiên, mẹ sẽ nhắc, nhưng sau đó con phải tự giác thực hiện. Nếu quên, Rung động sẽ tái phát. Những giấc mơ về Rung động sẽ trở lại. Thỉnh thoảng sẽ phải điều chỉnh liều lượng thuốc.”

“Asher cũng dùng thuốc đó mẹ,” Jonas tiết lộ.

Mẹ cậu gật đầu, không chút ngạc nhiên. “Chắc là rất nhiều bạn cùng nhóm con cũng vậy. Ít ra là con trai. Rồi chẳng mấy chốc tất cả đều cần thứ đó, cả con gái nữa.”

“Con sẽ phải dùng thuốc trong bao lâu?”

“Cho tới khi vào Nhà Dưỡng lão,” bà giải thích. “Suốt cuộc đời trưởng thành của con. Nhưng nó sẽ sớm trở thành thói quen thôi, sau một thời gian thậm chí con sẽ không còn để ý đến nó nữa.”

Mẹ nhìn đồng hồ. “Nếu con đi bây giờ thì sẽ không bị muộn học đâu. Khẩn trương lên.”

“Và một lần nữa cảm ơn con, Jonas,” bà nói thêm khi cậu đi về phía cửa, “vì giấc mơ.”

Trong lúc đạp xe hết tốc lực trên đường, Jonas thấy tự hào kỳ lạ, vì đã được gia nhập giới những người dùng thuốc. Dù vậy, trong một thoáng, cậu lại nhớ đến giấc mơ. Lúc đó nó đã khiến cậu thích thú. Mặc dù

những cảm xúc rất lộn xộn, cậu nghĩ rằng cậu thích cái cảm giác mà Mẹ gọi là Rung động. Cậu nhớ là khi tỉnh dậy, cậu đã muốn cảm thấy Rung động một lần nữa.

Và rồi, giống như nhà ở của cậu trôi xa phía sau khi cậu cua một góc trên chiếc xe đạp, giấc mơ cũng lướt khỏi những suy nghĩ. Trong chốc lát, cậu đã cố gắng níu kéo nó, dù hơi cảm thấy tội lỗi. Nhưng những cảm xúc đã biến mất. Rung động đã rời xa.

6. Chương 6

“Lily, con làm ơn đứng yên một chút đi,” Mẹ nhắc lại.

Lily đang đứng trước mặt Mẹ, cứ bồn chồn không yên. “Con có thể tự thất được,” cô bé kêu ca. “Con vẫn toàn làm thế mà.”

“Mẹ biết,” Mẹ trả lời, kéo thẳng dải nơ trên bím tóc cô bé. “Nhưng mẹ cũng biết là lúc nào chúng cũng lỏng và đến chiều thì bắt đầu lòng thòng xuống lưng. Ít nhất thì hôm nay, mọi người cũng muốn tóc của con được buộc gọn gàng cho đến tối.”

“Con không thích nơ buộc tóc. Thật may là chỉ phải dùng nó thêm một năm nữa,” Lily gắt gỏng nói. “Năm sau con cũng được nhận xe đạp nữa,” cô bé nói thêm, có vẻ vui hơn.

“Năm nào cũng có những điều tốt,” Jonas bảo em gái. “Năm nay em bắt đầu có giờ tình nguyện. Và em có nhớ năm ngoái, khi lên Bảy, em đã rất vui sướng được nhận chiếc áo vét đơn cúc phía trước không?”

Cô bé gật đầu và nhìn xuống chiếc áo vét với hàng cúc lớn mà cô được nhận khi lên Bảy. Những đứa trẻ Bốn, Năm và Sáu đều mặc áo vét có cúc sau lưng, nên chúng phải giúp nhau mặc đồ, và nhờ đó học được tính đoàn kết.

Áo vét đơn cúc phía trước là dấu hiệu đầu tiên của tính độc lập, là biểu tượng hữu hình đầu tiên của sự trưởng thành. Chiếc xe đạp, dành cho nhóm Chín sẽ là biểu trưng mạnh mẽ của việc hòa nhập dần vào cộng đồng, và xa rời sự che chở của tổ gia đình.

Lily cười rất tươi và lách người khỏi Mẹ. “Còn anh năm nay sẽ được nhận Nhiệm vụ,” cô bé hào hứng nói với Jonas. “Hy vọng anh sẽ được làm Phi công. Và lái máy bay chở em đi!”

“Chắc chắn rồi,” Jonas đáp. “Và anh sẽ kiếm một cái dù nhỏ đặc biệt chỉ vừa với mình em, và anh sẽ đưa em lên trời, ồ, khoảng tầm hai mươi nghìn feet, rồi mở cửa, và...”

“Jonas,” Mẹ dọa.

“Con chỉ đùa thôi mà,” Jonas lầu bầu. “Dù sao con cũng không muốn làm Phi công. Nếu phải nhận làm Phi công, con sẽ gửi đơn kháng nghị.”

“Nào con yêu,” Mẹ nói. Bà kéo mạnh lần cuối những dải nơ của Lily. “Jonas? Con sẵn sàng chưa? Đã uống thuốc chưa đó? Mẹ muốn có chỗ ngồi tốt trong Khán phòng.” Bà đẩy Lily về phía cửa ra vào, còn Jonas theo sau họ.

Đi xe đạp tới Khán phòng chỉ mất một đoạn ngắn, Lily vẫy chào các bạn từ ghế sau xe Mẹ. Jonas xếp gọn xe bên cạnh xe Mẹ rồi lên

qua đám đông để tìm nhóm của mình.

Toàn bộ cộng đồng đều đến dự Nghi lễ hàng năm. Các bậc phụ huynh được hai ngày nghỉ làm; họ ngồi cùng nhau trong một hội trường khổng lồ. Trẻ con thì ngồi với nhóm của chúng cho tới khi từng đứa một bước lên sân khấu.

Tuy vậy, Bố không ngồi cùng Mẹ ở khu khán giả ngay, vì trong nghi lễ đầu tiên, Lễ Đặt tên, những Người Nuôi trẻ phải mang các bé mới lên sân khấu. Jonas, từ chỗ ngồi của mình trên ban công cùng với nhóm

Mười một, đang tìm bóng dáng Bố khắp Khán phòng. Thật dễ dàng nhận ra khu vực của những Người Nuôi trẻ - ở ngay phía trước và từ đó phát ra tiếng khóc và tiếng la hét của những bé mới đang giãy giụa trong lòng những Người nuôi trẻ. Tại mọi nghi lễ công cộng, khán giả đều rất trật tự và chăm chú. Nhưng mỗi năm một lần, tất cả đều mỉm cười khoan dung trước sự náo loạn từ những đứa bé đang chờ được nhận tên và gia đình. Cuối cùng Jonas cũng đón được ánh mắt của Bố, cậu vẫy tay chào. Bố cười và vẫy chào lại, rồi ông nắm tay bé mới đang ngồi trong lòng mình và vẫy.

Đó không phải là Gabriel. Hôm nay Gabe phải ở lại Trung tâm Nuôi trẻ, và được nhóm ca đêm chăm sóc. Cậu bé đã được nhận một lệnh hoãn bắt thường và đặc biệt của hội đồng, và được nuôi dưỡng thêm một năm trước khi tham gia Lễ Đặt tên và Lễ Sắp nhà. Bố đã tới hội đồng để thỉnh cầu nhân danh bé Gabriel, vì em không

đủ cân nặng tương thích với số ngày tuổi, và cũng chưa ngủ ngon được vào ban đêm để giao cho một tổ gia đình. Thông thường một bé mới như thế này sẽ bị liệt vào loại Không đạt và bị phóng thích khỏi cộng đồng.

Thay vì vậy, nhờ lời thỉnh cầu của Bố, Gabriel được xếp vào loại Còn treo và được thêm một năm. Cậu vẫn tiếp tục được nuôi dưỡng tại Trung tâm và đến đêm thì sẽ ở cùng với gia đình Jonas. Từng thành viên trong gia đình, kể cả Lily, được yêu cầu phải ký đảm bảo rằng họ sẽ không quyến luyến với vị khách nhỏ tạm thời này, và rằng họ sẽ trao trả cậu bé vô điều kiện và không kháng cự khi cậu được nhận tổ gia đình của mình vào Nghi lễ năm sau.

Jonas nghĩ, ít nhất thì sau khi Gabriel được sắp nhà vào năm sau, họ vẫn được gặp cậu thường xuyên vì cậu sẽ là thành viên của cộng đồng. Nếu bị phóng thích thì họ sẽ không còn được gặp lại cậu nữa. Không bao giờ. Những người bị phóng thích - dù là bé mới - sẽ được chuyển đến Nơi Khác và không bao giờ quay lại cùng cộng đồng nữa.

Năm nay Bố chưa phải phóng thích một bé mới nào, nên Gabriel sẽ bị coi như một sự thất bại và nỗi buồn thực sự. Thậm chí cả Jonas, dù cậu không quần quýt bên em bé như Lily và bố cậu, cũng mừng vì Gabe không bị phóng thích.

Lúc này Nghi lễ đầu tiên đã bắt đầu cử hành, Jonas quan sát từng bé mới nối tiếp nhau được đặt tên và được những Người Nuôi trẻ trao cho gia đình mới của chúng. Với một số gia đình thì đây là đứa trẻ đầu tiên. Nhưng rất nhiều gia đình bước lên sân khấu cùng một đứa bé khác đang cười hân hoan khi được đón em trai hoặc em gái, giống như Jonas khi cậu còn là một đứa Năm.

Asher huých tay Jonas. “Có nhớ khi bọn mình đón Phillipa không?” Cậu hỏi với giọng thì thầm khá to. Jonas gật đầu. Mới năm ngoái thôi mà. Bố mẹ Asher đã đợi khá lâu trước khi đăng ký nhận đứa trẻ thứ hai. Có thể, Jonas đoán, họ đã mệt lử vì tính khí nghịch ngợm vô tâm của Asher nên cần thêm một chút thời gian. Hai người trong nhóm của chúng, Fiona và một cô nữ khác tên Thea, đang tạm thời vắng mặt để cùng đón bé mới với bố mẹ. Nhưng rất hiếm khi có sự chênh lệch tuổi tác đến thế giữa con cái trong một tổ gia đình. Khi nghi lễ của gia đình cô đã hoàn tất, Fiona ngồi vào chỗ được giữ sẵn ở hàng trên Asher và Jonas. Cô quay lại và thì thầm với họ, “Em bé dễ thương lắm. Nhưng tớ không thích tên của nó lắm.” Cô khẽ nhăn mặt rồi cười khúc khích. Em trai mới của Fiona được đặt tên là Bruno. Đó không phải một cái tên cực kỳ, Jonas nghĩ, giống như - ừm, như Gabriel chẳng hạn. Nhưng cũng đâu đến nỗi.

Những tràng vỗ tay nồng nhiệt từ khán giả sau mỗi Lễ Đặt tên rộ lên thành một làn sóng hồ hởi khi một cặp cha mẹ, rạng ngời niềm

hân hoan, đón một bé mới nam và nghe đọc tên cậu là Caleb.

Bé mới Caleb này là một đứa trẻ thay thế. Cặp vợ chồng này đã mất bé Caleb đầu tiên của họ, một bé Bốn luôn vui tươi. Để mất một đứa trẻ là việc vô cùng hiếm xảy ra. Cộng đồng an toàn đến kinh ngạc, mỗi công dân đều trông chừng và bảo vệ tất cả trẻ con. Nhưng không hiểu vì sao bé Caleb đầu tiên lại đi lang thang mà không ai thấy, rồi bị rơi xuống sông. Toàn bộ cộng đồng đã cùng nhau cử hành Nghi lễ Mất mát, họ rì rầm cái tên Caleb suốt một ngày, giảm dần nhịp độ và âm lượng, khi cái ngày dài và u sầu đó dần trôi qua, như vậy cậu Bốn bé bỗng dường như dần phai nhạt đi trong ý thức của mọi người.

Giờ đây, tại Lễ Đặt tên đặc biệt này, những cư dân đang cử hành một nghi thức ngắn - Tiếng rì rầm thay thế, lần đầu tiên nhắc lại cái tên đó sau khi đứa trẻ mất đi: ban đầu nhẹ nhàng và chậm rãi, sau đó nhanh

hơn với âm lượng to dần, trong lúc cặp vợ chồng đứng trên sân khấu ôm bé mới đang ngủ trong vòng tay mẹ. Mọi việc tạo cảm giác như thể bé Caleb đầu tiên đã quay trở lại.

Một bé mới khác được đặt tên là Roberto, và Jonas nhớ tới ông già Roberto được phóng thích tuần trước. Nhưng không có Nghi lễ tiếng rì rào thay thế nào cho bé Roberto mới. Phóng thích không giống như Mất mát.

Cậu ngồi ngoan ngoãn trong suốt các buổi lễ dành cho Hai, Ba và Bốn, và cũng như mọi năm, càng lúc, cậu càng thấy nhàm chán. Sau đó là giờ nghỉ ăn trưa ngoài trời, rồi trở lại chỗ ngồi để tiếp tục theo dõi các lễ Năm, Sáu, Bảy và cuối cùng, nghi lễ sau cùng của ngày thứ nhất, nghi lễ cho nhóm Tám.

Jonas dõi theo và hoan hô khi Lily tự hào bước lên sân khấu, trở thành một cô Tám và nhận chiếc áo vét nhận dạng mà em sẽ mặc trong năm nay, loại áo có khuy nhỏ hơn, và lần đầu tiên có túi, thể hiện rằng giờ đây cô bé đã đủ trưởng thành để quản lý những món đồ cá nhân nhỏ của mình. Cô bé đứng ngay ngắn để nghe bài diễn văn gồm những chỉ bảo nghiêm khắc về trách nhiệm của một người lên Tám và lần đầu tiên thực hiện giờ tình nguyện. Nhưng Jonas có thể thấy rằng Lily, dù tỏ ra rất chăm chú, vẫn đang khao khát nhìn về phía dãy xe đạp sáng bóng sẽ được tặng cho các anh chị Chín vào sáng mai.

Năm sau thôi, Lily-chim ri ạ, Jonas nghĩ.

Đó quả là một ngày mệt mỏi, đến cả Gabriel, được đưa về trong chiếc nôi của mình từ Trung tâm Nuôi trẻ, đêm đó cũng ngủ ngon lành.

Cuối cùng cũng đến buổi sáng của Lễ Mười hai.

Lúc này Bố đang ngồi cạnh Mẹ ở khu vực khán giả. Jonas có thể thấy họ vỗ tay một cách đúng bốn phần khi những cô cậu bé Chín, từng đưa một, đẩy chiếc xe đạp mới của chúng từ sân khấu xuống, mỗi chiếc đều được gắn thẻ tên bóng loáng phía sau. Cậu biết rằng Bố Mẹ đã hơi co người lại một chút, và cậu cũng thế, khi Fritz - cậu bé sống ở căn hộ ngay cạnh - nhận xe đạp và gần như ngay lập tức đâm sầm vào bục. Fritz là một đứa trẻ rất vụng về, nó liên tục bị gọi đi kỷ luật. Những vi phạm của nó luôn chỉ là những lỗi nhỏ: xỏ chân nhầm giày, để bài tập không đúng chỗ, không học bài hẳn hoi khi vấn đáp. Nhưng từng lỗi như thế lại phản ánh tiêu cực về sự dạy dỗ của bố mẹ cậu ta và ảnh hưởng đến ý thức cộng đồng về trật tự và thành công. Jonas và gia đình mình không hề mong mỗi gì chiếc xe của Fritz, mà họ thấy trước rằng sẽ thường xuyên bị bỏ lại trên lối đi phía trước thay vì được đẩy gọn gàng vào chỗ đậu xe.

Cuối cùng thì nhóm Chín cũng yên vị tại chỗ ngồi của mình, từng đứa đã đẩy xe của mình ra ngoài, nơi chúng sẽ đợi chủ nhân của mình tới nhận vào cuối ngày. Bao giờ mọi người cũng cười thầm và trêu chọc khi những nhóc Chín lần đầu đạp xe về nhà. “Có muốn anh chỉ cho cách lái không?” Các anh lớn tuổi hơn sẽ gọi. “Anh biết em chưa từng đi xe đạp mà!” Nhưng lúc nào cũng vậy, những nhóc Chín toe toét cười, những cô cậu đã phá luật và luyện tập bí mật hàng tuần trời, sẽ leo lên xe và lái với độ thăng bằng hoàn hảo, không cần chạm đôi bánh phụ xuống đất.

Sau đó đến lượt nhóm Mười. Jonas chưa từng thấy Lễ Mười có gì hấp dẫn - chỉ tổ tốn thời gian, chỉ có tóc của từng đứa được cắt gọn gàng theo kiểu riêng của nhóm: các em Mười nữ không thắt bím nữa, các em nam cũng vậy, cắt bỏ mái tóc dài trẻ con để kiểu đầu ngắn, lộ tai, trông đàn ông hơn.

Những Lao công nhanh chóng lên sân khấu với những cây chổi và quét sạch đồng tóc vừa được cắt ra. Jonas có thể thấy cha mẹ của những nhóc Mười mới toe đang thì thầm xôn xao, và cậu biết, tối nay, trong rất nhiều nhà ở, họ sẽ phải cắt và xén thẳng lại những mái tóc bị cắt vội vàng, và tia chúng cho gọn ghê hơn.

Nhóm Mười một, Jonas thấy mình như mới chỉ vừa trải qua lễ Mười một, nhưng cậu nhớ rằng nó không thuộc những nghi lễ có gì thú vị. Mười một chỉ là giai đoạn chờ sang Mười hai. Nó chỉ đơn thuần là sự đánh dấu thời gian, không có thay đổi nào thực sự ý nghĩa. Các cô cậu nhóc sẽ có quần áo mới: đồ lót khác cho nữ, khi cơ thể chúng bắt đầu biến đổi, và quần dài hơn cho nam, với một chiếc túi có hình dạng đặc biệt để đựng chiếc máy tính nhỏ mà chúng sẽ dùng ở trường trong năm nay; nhưng chúng chỉ được trao tặng qua loa trong những gói quà mà không kèm bài phát biểu nào.

Nghỉ ăn ban trưa. Jonas nhận ra mình đang đói cồn cào. Cậu và các bạn cùng nhóm tụ tập quanh những chiếc bàn phía trước Khán phòng rồi lấy hộp đồ ăn ra. Bữa trưa ngày hôm qua thật vui vẻ,

chúng chòng ghẹo và đùa nghịch không biết mệt. Nhưng hôm nay cả nhóm ngồi lo lắng, tách biệt với những đứa trẻ khác. Jonas nhìn đám Chín mới đang đổ dồn về nơi những chiếc xe đạp của chúng đang đợi, đứa nào đứa nấy mê mẩn cái thẻ tên của mình. Cậu thấy nhóm Mười đang vuốt ve mái tóc mới được cắt ngắn của mình, những đứa con gái thì lúc lắc đầu để cảm nhận sự nhẹ nhõm chưa quen khi không còn những bím tóc nặng nề mà chúng đã mang rất lâu.

“Tớ có nghe nói về một cậu hoàn toàn chắc chắn rằng mình sẽ được bổ nhiệm làm Kỹ sư,” Asher thì thầm khi chúng đang ăn, “và thay vào đó họ giao cho cậu ta nhiệm vụ Công nhân Vệ sinh. Hôm sau cậu ta ra khỏi nhà, nhảy xuống sông, bơi qua và gia nhập cộng đồng đầu tiên cậu ta gặp. Không có ai gặp lại cậu ta từ lúc đó.”

Jonas cười lớn. “Người ta dựng lên câu chuyện đó đấy, Ash ạ,” cậu nói. “Bố tớ nói ông đã được nghe câu chuyện đó từ hồi chính Bố còn là Mười hai.”

Nhưng Asher không yên tâm chút nào. Cậu dõi mắt về đoạn sông nhìn thấy được sau Khán phòng. “Tớ thậm chí còn không bơi giỏi,” cậu nói. “Thầy dạy bơi của tớ nói rằng tớ không có sự nồng nổi cần thiết hay cái gì đó kiểu thế.”

“Khả năng nổi chứ,” Jonas chữa lại.

“Gì cũng được. Tớ không có. Tớ sẽ chìm.”

“Dù sao,” Jonas nhận xét, “cậu đã từng bao giờ biết ai gia nhập vào cộng đồng khác chưa - ý tớ là biết chắc chắn ấy, Asher ạ, chứ không phải chỉ nghe qua một câu chuyện?”

“Chưa,” Asher miễn cưỡng thú nhận. “Nhưng điều đó được phép, trong luật có ghi thế mà. Nếu thấy không hòa hợp nổi, người ta có thể đăng ký xin chuyển đến Nơi Khác và sẽ được phóng thích. Mẹ tớ nói là có một lần, chừng mười năm trước, có người đã đăng ký và hôm sau đã đi mất.” Rồi cậu cười nho nhỏ. “Mẹ tớ nói thế cái lần tớ khiến mẹ phát điên, và dọa sẽ xin chuyển đến Nơi khác.”

“Bác ấy chỉ đùa thôi.”

“Tớ biết chứ. Nhưng việc mẹ tớ nói ấy, rằng có người đã làm việc đó, là thật đấy. Mẹ tớ khẳng định đó là sự thật. Hôm nay còn ở đây và ngày mai đã đi mất. Không bao giờ gặp lại. Không có đến một Lễ Phóng Thích.”

Jonas nhún vai. Điều đó chẳng khiến cậu lo lắng. Làm sao lại có người thấy không hòa hợp nổi chứ? Cộng đồng được sắp xếp rất cẩn trọng, mỗi lựa chọn đều rất kỹ lưỡng mà.

Thậm chí cả việc Kết bạn đời cũng được cân nhắc quá kỹ đến mức, đôi khi một người lớn đã đăng ký nhận bạn đời của mình phải đợi

hàng tháng, hoặc thậm chí hàng năm thì việc Kết bạn của họ mới được phê chuẩn và thông báo chính thức. Các nhân tố - tính tình, sinh lực, trí thông minh và sở thích - tất cả phải tương ứng và tác động lên nhau một cách hoàn hảo. Ví dụ như, mẹ của Jonas thông minh hơn bố cậu; nhưng tính tình Bố lại ôn hòa hơn. Họ bù đắp lẫn nhau. Việc Kết bạn của họ, được Hội đồng Bô lão giám sát trong vòng ba năm trước khi được phép đăng ký nhận con giống như tất cả các cuộc Kết bạn khác, cho đến giờ vẫn luôn tốt đẹp.

Giống như Kết bạn đời hay Lễ Đặt tên hay Lễ Sắp nhà của những bé mới, các Nhiệm vụ cũng được Hội đồng Bô lão suy nghĩ rất cẩn trọng.

Jonas chắc chắn rằng Nhiệm vụ của mình, và của Asher, dù có là gì đi nữa thì vẫn là thứ phù hợp với chúng. Cậu chỉ ước rằng giờ nghỉ trưa sớm kết thúc, khán giả sẽ trở vào Khán phòng, và cậu sẽ không còn phải hồi hộp chờ đợi nữa.

Như để đáp lại ước nguyện ngầm của cậu, hiệu lệnh được phát ra và đám đông bắt đầu đổ dồn về phía cửa.

7. Chương 7

Lúc này nhóm của Jonas đã ngồi vào chỗ mới trong Khán phòng, đối chỗ với những đứa Mười một mới, như vậy là chúng ngồi hàng đầu, ngay trước sân khấu.

Chúng được sắp xếp theo số gốc - những số chúng nhận khi mới sinh ra. Sau Lễ Đặt tên, những số này rất hiếm khi được sử dụng. Nhưng hẳn nhiên là mỗi đứa trẻ đều biết số của mình. Đôi khi cha mẹ dùng chúng một cách đầy giận dữ để gọi những đứa trẻ đang quấy nghịch, để thể hiện rằng hành động đó khiến chúng không xứng đáng mang một cái tên. Jonas luôn cười thầm khi cậu nghe thấy một phụ huynh bực tức gất lên với một đứa bé mít ướt. “Đủ rồi đấy, Hai mươi ba!”

Jonas là Mười chín. Cậu là đứa trẻ thứ mười chín sinh ra năm đó. Điều đó có nghĩa là vào Lễ Đặt tên của mình, cậu đã có thể đứng và quan sát tốt, và sắp đi lại và nói được. Trong một hoặc hai năm đầu, điều đó đã khiến cậu khá có lợi thế, trưởng thành hơn so với rất nhiều bạn cùng nhóm sinh vào những tháng sau. Nhưng cứ đến Ba là bọn trẻ lại ngang nhau, bao giờ cũng vậy.

Từ Ba trở đi, trẻ con phát triển khá đồng đều, mặc dù nhìn vào số của chúng, người ta có thể chỉ ra đứa nào lớn hơn vài tháng so với những đứa khác trong nhóm. Chính xác thì số đầy đủ của Jonas là

Mười một-mười chín, vì hẳn nhiên là có rất nhiều Mười chín khác trong các nhóm tuổi kia. Và hôm nay, khi nhóm Mười một mới được lên tuổi vào buổi sáng thì có đến hai đứa Mười một-mười chín. Vào giờ nghỉ trưa, Jonas đã cười với một người mới, một em nữ nhút nhát tên Harriet.

Nhưng sự trùng lặp chỉ tồn tại trong vài giờ. Chẳng mấy chốc cậu sẽ không còn là Mười một, mà sẽ là Mười hai, và tuổi tác sẽ chẳng quan trọng nữa. Cậu sẽ thành người lớn, giống bố mẹ mình, dù vẫn còn non nớt và chưa được tập huấn.

Asher mang số Bốn, giờ cậu đang ngồi ở hàng ghế trên Jonas. Cậu sẽ là người thứ tư lên nhận Nhiệm vụ. Fiona, Mười tám, ngồi bên trái Jonas; phía kia là Hai mươi, một anh chàng tên Pierre mà cậu không khoái lắm. Pierre quá nghiêm túc, không mấy vui vẻ, lại là một người hay lo lắng và thích ba hoa. “Cậu đã xem lại luật chưa, Jonas?” Pierre luôn thì thầm vui vẻ và nghiêm nghị. “Tớ không nghĩ việc đó là đúng luật đâu.” Thông thường đó chỉ là những việc ngốc nghếch mà chẳng ai thèm để ý - để phanh áo khi trời có gió; đi xe đạp của một người bạn trong một lúc, chỉ để thử cảm giác khác biệt.

Bài diễn văn mở đầu Lễ Mười hai do Trưởng lão phát biểu - người lãnh đạo cộng đồng, được bầu mười năm một lần. Bài diễn văn so với những năm khác chẳng khác là mấy: hồi tưởng lại khoảng thời gian tuổi thơ và giai đoạn chuẩn bị, những trách nhiệm sắp tới của

cuộc sống trưởng thành, tầm quan trọng sâu sắc của Nhiệm vụ, tính hệ trọng của việc tập huấn tới đây.

Rồi Trưởng lão đi vào vấn đề chính.

“Đây là lúc,” bà bắt đầu, nhìn thẳng vào nhóm của Jonas, “chúng ta thừa nhận những thứ khác biệt. Các cháu Mười một từ trước tới giờ đã được học cách hòa nhập, cách tiêu chuẩn hóa hành vi, cách kiềm chế sự bốc đồng có thể khiến bản thân tách rời khỏi nhóm.

“Nhưng hôm nay chúng ta tôn vinh sự khác biệt giữa các cháu. Chính chúng đã quyết định tương lai của các cháu.”

Bà bắt đầu miêu tả nhóm năm nay và sự đa dạng về cá tính của chúng, dù không nói ra tên ai cụ thể. Bà nói rằng có một người có kỹ năng đặc biệt trong việc chăm sóc, người khác rất yêu các bé mới, một người có năng khiếu khoa học khác thường, và đối với người thứ tư thì lao động chân tay là một niềm vui thích rõ rệt. Jonas ngơ ngàng trên ghế ngồi, cố gắng tìm ra những lời ám chỉ kia ứng với ai trong nhóm của cậu. Kỹ năng chăm sóc chắc chắn là của Fiona, đang ngồi bên trái cậu; cậu nhớ rằng mình đã để ý đến sự dịu dàng của Fiona khi cô tắm cho Người Già. Có lẽ người có năng khiếu khoa học là Benjamin, anh bạn đã phát minh ra thiết bị mới và quan trọng cho Trung tâm Phục hồi.

Cậu vẫn chưa thấy điều gì ứng với bản thân mình, Jonas.

Cuối cùng, Trưởng lão ca tụng sự làm việc hết mình của hội đồng, những người đã luôn theo dõi rất tỉ mỉ suốt năm vừa rồi. Hội đồng Bô lão đứng dậy và được chào đón bằng một tràng pháo tay. Jonas nhận thấy

Asher khẽ ngáp, nhưng lịch sự lấy tay che miệng.

Và rồi, sau cùng, Trưởng lão gọi số Một lên sân khấu, bắt đầu trao Nhiệm vụ.

Mỗi tuyên bố đều rất dài dòng, kèm theo một bài diễn văn dành cho đứa trẻ Mười hai mới. Jonas cố gắng tập trung khi số Một, đang cười hạnh phúc, được nhận Nhiệm vụ là Nhân viên Ương Trứng cá cùng với những lời khen ngợi vì trong thời thơ ấu, cô đã dành rất nhiều giờ tình nguyện ở đó, và cô có hứng thú rõ ràng đối với công tác rất quan trọng là cung cấp thực phẩm cho cộng đồng.

Số Một - tên cô là Madeline - cuối cùng đã trở về chỗ ngồi giữa những tràng pháo tay, cô đeo phù hiệu mới được thiết kế cho Nhân viên Ương Trứng cá của mình, Jonas tất nhiên rất vui mừng vì Nhiệm vụ đó đã có chủ; cậu không muốn phải nhận nó. Nhưng cậu vẫn nhoẻn cười chúc mừng Madeline.

Khi số Hai, một cô nữ tên Inger, nhận được Nhiệm vụ là Mẹ đẻ, Jonas nhớ rằng Mẹ đã gọi đó là một công việc chẳng có chút vinh

dự gì. Nhưng cậu nghĩ Hội đồng đã lựa chọn đúng. Inger là một cô gái tốt bụng dù hơi lười biếng, và có một cơ thể khỏe mạnh. Cô sẽ tận hưởng ba năm trong an nhàn sau một quá trình tập huấn ngắn; cô sẽ sinh tốt và dễ dàng; và công việc của Lao công tiếp đó sẽ cần đến sức mạnh của cô, giữ cho cô luôn khỏe mạnh, và tập cho cô tính tự giác. Inger mỉm cười khi trở về chỗ ngồi. Mẹ đẻ là một công việc quan trọng, dù không mấy được coi trọng.

Jonas nhận thấy Asher trông rất căng thẳng. Cậu cứ ngoáy đầu và liếc nhìn Jonas cho tới khi trưởng nhóm phải kỷ luật cậu một cách lặng lẽ, ra dấu bắt cậu ngồi yên và mặt hướng về phía trước.

Số Ba, Isaac, được giao Nhiệm vụ là Thầy dạy nhóm Sáu, rõ ràng nó rất xứng đáng với cậu, và khiến cậu hài lòng. Giờ đã có ba Nhiệm vụ được giao, trong đó không có cái nào Jonas muốn cả - dù sao cậu cũng không thể là một Mẹ đẻ được, cậu nghĩ vậy một cách hài hước. Cậu cố gắng sắp xếp trong óc danh sách những Nhiệm vụ trống còn sót lại, nhưng vì có quá nhiều nên đành bỏ cuộc; và hơn nữa giờ cũng đã đến lượt Asher. Cậu tập trung cao độ khi bạn mình bước lên sân khấu và ngưng ngáp đứng cạnh Trưởng lão.

“Tất cả cộng đồng chúng ta đều biết và yêu mến Asher,” Trưởng lão bắt đầu nói. Asher nhe răng cười và lấy một bàn chân cọ vào bàn chân kia. Khán giả khẽ cười.

“Khi hội đồng bắt đầu xem xét Nhiệm vụ của Asher,” bà nói tiếp, “có một số lựa chọn được loại bỏ ngay lập tức. Đó là những lựa chọn hoàn toàn không phù hợp với Asher.”

“Ví dụ như,” bà mỉm cười, “chúng tôi không phút nào tính đến việc chỉ định Asher làm Thầy dạy nhóm Ba.”

Khán giả cười ồ lên. Asher cũng cười, trông hơi ngưng nghịu nhưng có vẻ vui vì được quan tâm đặc biệt. Thầy dạy nhóm Ba chịu trách nhiệm giúp học sinh nắm được ngôn ngữ chuẩn.

“Thực tế,” Trưởng lão nói tiếp, bản thân bà cũng khẽ cười, “chúng tôi thậm chí đã suy nghĩ một chút về việc phải truy phạt người đã từng là Thầy dạy nhóm Ba của chính Asher cách đây khá lâu. Trong cuộc gặp để thảo luận về Asher, chúng tôi đã ôn lại rất nhiều câu chuyện mà tất cả đều nhớ từ cái ngày mà cậu bé luyện ngôn ngữ.”

“Đặc biệt là,” bà cười, “sự khác biệt giữa ‘một suất’ và ‘một quất’. Nhớ không, Asher?”

Asher rầu rĩ gật đầu, còn khán giả thì được một trận cười nắc nẻ. Jonas cũng cười. Cậu vẫn còn nhớ, dù hồi đó cậu mới chỉ là một cậu Ba.

Hình phạt cho những trẻ nhỏ là một hệ thống quy định những cái

quất nhẹ với thước kỷ luật: một thứ vũ khí mỏng và mềm dẻo sẽ gây đau đớn khi được sử dụng. Các chuyên gia Chăm sóc Trẻ em được huấn luyện rất cẩn thận về những phương thức kỷ luật: nếu mắc một lỗi nhỏ trong cách cư xử sẽ chịu một cú quất nhẹ vào tay, vi phạm lần thứ hai sẽ bị quất ba phát mạnh hơn vào hai chân trần.

Tội nghiệp Asher, cậu luôn nói quá nhanh và hay bị nhầm từ, ngay từ khi cậu mới chập chững. Hồi lên Ba, có lần trong giờ ăn vặt, đang háo hức được uống nước quả và ăn bánh quy giòn, cậu đã nói “một quất” thay vì “một suất” khi đang xếp hàng đứng đợi phát quà sáng.

Jonas còn nhớ rất rõ. Cậu vẫn có thể nhìn thấy Asher bé bỏng đang nhấp nhồm một cách nồn nóng trong hàng. Cậu nhớ giọng nói vui tươi đã cất lên, “Cho cháu một quất!”

Những cô cậu bé Ba khác, kể cả Jonas, vừa cười vừa lo lắng. “Một suất!” Chúng sửa lại. “Ý cậu là một suất đúng không Asher?” Nhưng cậu đã phạm lỗi rồi. Và sự chính xác ngôn từ là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của trẻ nhỏ. Asher đã đòi được một quất.

Chiếc thước kỷ luật trong tay người Chăm sóc Trẻ em kêu lên vun vút khi hạ xuống tay Asher. Asher co rúm người lại, rên rỉ và lập tức tự sửa lại. “Một suất,” cậu thì thầm.

Nhưng sáng hôm sau cậu lại mắc lỗi. Và tuần tiếp theo cũng vậy. Cậu dường như không ngừng lại được, dù mỗi lần phạm lỗi là chiếc thước kỷ luật lại được giơ lên, tiến tới là một loạt những phát roi đau đớn vẫn còn hằn trên chân Asher. Rốt cuộc, suốt một thời gian, Asher trở nên câm lặng hoàn toàn, khi cậu mới lên Ba. “Trong một thời gian,” Trưởng lão thuật lại câu chuyện, “chúng ta đã có một Asher trầm lặng! Nhưng cậu bé đã được một bài học.”

Bà quay về phía Asher và mỉm cười. “Khi bắt đầu nói trở lại, cậu đã nói chuẩn hơn rất nhiều. Và giờ rất ít khi cậu mắc lỗi. Cậu cũng tự sửa và xin lỗi rất nhanh chóng. Còn sự hài hước thì không hề suy giảm.” Khán giả xì xào tán đồng. Tính cách tươi vui của Asher được tất cả cộng đồng biết đến.

“Asher,” bà cao giọng tuyên bố chính thức. “Chúng ta trao cho cháu Nhiệm vụ là Trợ lý Giám đốc Giải trí.”

Trưởng lão đính phù hiệu mới cho Asher khi cậu đứng bên bà với vẻ mặt rạng rỡ. Rồi cậu quay đi và rời sân khấu trong sự cổ vũ của khán giả. Khi cậu ngồi lại vào ghế, Trưởng lão nhìn xuống phía cậu và lặp lại những từ mà bà đã nói lần này là lần thứ tư, và sẽ nói với mỗi đứa Mười hai mới. Bằng cách nào đó, câu nói của bà mang ý nghĩa đặc biệt với riêng từng đứa.

“Asher,” bà nói, “cảm ơn tuổi thơ của cháu.”

Lễ trao Nhiệm vụ tiếp tục, Jonas quan sát và lắng nghe, giờ cậu đã phần nào an tâm vì Nhiệm vụ tuyệt vời mà cậu bạn thân được trao. Nhưng càng đến lượt mình thì cậu càng lúc càng lo sợ. Lúc này nhóm Mười hai mới ở hàng trên đều đã được nhận phù hiệu. Chúng đưa tay sờ những chiếc phù hiệu khi ngồi xuống, và Jonas biết từng đứa đang nghĩ về đợt tập huấn sắp tới. Đối với một số - một cậu nam chăm chỉ được chọn làm Bác sĩ, một cô nữ là Kỹ sư, và một người khác được chọn làm Luật và Công lý - đó sẽ là những năm học tập và nỗ lực hết mình. Với những người khác, như Lao công và Mẹ đẻ, sẽ có một đợt tập huấn ngắn hơn rất nhiều.

Số Mười tám, ngồi bên trái cậu, là Fiona, được gọi lên, Jonas biết cô hẳn phải căng thẳng lắm, nhưng Fiona là một cô gái điềm tĩnh. Trong suốt Nghi lễ, cô đã ngồi nghiêm trang yên lặng.

Thậm chí cả những tràng pháo tay, dù rất nhiệt tình, dường như cũng trở nên trầm lắng khi Fiona được nhận Nhiệm vụ quan trọng là Người Trông nom Người Già. Quả là một Nhiệm vụ hoàn hảo cho một cô gái nhạy cảm và dịu dàng như Fiona, và nụ cười của cô gái thật mãn nguyện và hài lòng khi cô lại ngồi xuống cạnh Jonas.

Jonas chuẩn bị tinh thần để bước lên sân khấu khi tràng pháo tay kết thúc và Trưởng lão cầm cặp tài liệu tiếp theo lên và nhìn xuống khán giả, chuẩn bị gọi Mười hai mới tiếp theo. Lúc này, khi đến lượt mình, cậu thấy bình tĩnh hơn. Cậu hít một hơi sâu và lấy tay

chải lại tóc.

“Hai mươi,” cậu nghe giọng bà đồng dục. “Pierre.”

Bà ấy bỏ qua mình, Jonas nghĩ, choáng váng. Cậu có nghe lầm không nhỉ? Không. Đám đông đột ngột im lặng, và cậu biết toàn bộ cộng đồng đã nhận ra rằng Trưởng lão đã chuyển từ Mười tám lên thẳng Hai mươi, bỏ qua một số. Pierre ngồi bên phải cậu trông rất hoảng hốt, cậu đứng dậy từ ghế ngồi và tiến về sân khấu. Có nhầm lẫn. Bà ấy đã nhầm mất rồi. Nhưng ngay khi có suy nghĩ đó, Jonas đã biết rằng không phải như thế. Trưởng lão không bao giờ nhầm lẫn. Nhất là tại Lễ Mười hai.

Cậu thấy choáng váng, và không thể tập trung được. Cậu không thể nghe được Pierre đã nhận Nhiệm vụ gì, và chỉ lơ mơ nhận thấy tiếng vỗ tay khi cậu ta trở về, đeo chiếc phù hiệu mới trên áo. Sau đó là Hai

mười một, rồi Hai mươi hai.

Những con số vẫn tiếp tục tuần tự. Jonas ngồi thẩn thờ khi bà gọi đến Ba mươi, rồi Bốn mươi, gần hết rồi. Mỗi lần, mỗi thông báo xướng lên, tim cậu lại giật lên một lúc, và những suy nghĩ quay cuồng trong đầu cậu. Có thể bây giờ bà ấy sẽ gọi tên cậu chẳng. Hay cậu đã quên số của chính mình rồi? Không. Cậu lúc nào cũng là Mười chín. Và cậu đang ngồi trên chiếc ghế gắn số Mười chín.

Nhưng bà ấy đã bỏ qua cậu. Cậu thấy các bạn trong nhóm liếc nhìn mình, bối rối, rồi nhanh chóng quay đi. Cậu thấy cái nhìn lo âu trên khuôn mặt của trưởng nhóm.

Cậu thu vai lại và cố làm cho bản thân nhỏ hơn trong ghế. Cậu muốn biến mất, muốn tan ra, muốn không tồn tại nữa. Cậu không dám quay đầu để tìm bố mẹ trong đám đông. Cậu sẽ không chịu được khi phải nhìn khuôn mặt họ tối sẫm vì xấu hổ.

Jonas cúi đầu và lục lọi trí nhớ. Cậu đã làm gì sai?

8. Chương 8

Khán giả rõ ràng là không thoải mái. Họ vỗ tay tán thưởng Nhiệm vụ cuối cùng; nhưng tiếng vỗ tay thật rời rạc, không còn là sự cộng hưởng của niềm hân hoan chung. Họ đang xì xào đầy bối rối.

Jonas giơ hai tay lên và vỗ, nhưng đó chỉ là một cử chỉ vô thức và vô nghĩa mà cậu thậm chí còn không nhận ra. Tâm trí cậu đã tắt đi tất cả mọi cảm xúc trước đó: dự đoán, hưng phấn, hãnh diện, và thậm chí cả niềm hạnh phúc đang ở giữa những người bạn của mình. Giờ cậu chỉ thấy bề mặt và kinh sợ.

Trưởng lão chờ cho đến khi tiếng vỗ tay không thoải mái lắng xuống. Rồi bà lại cất lời.

“Tôi biết,” bà nói bằng giọng hòa nhã và vang vọng, “mọi người đều rất lo lắng. Rằng mọi người cảm thấy tôi đã phạm sai lầm.”

Bà mỉm cười. Nhờ câu nói ôn hòa của bà, cộng đồng đã an tâm hơn một chút và có vẻ như dễ thở hơn. Không khí thật tĩnh lặng.

Jonas ngược lên.

“Tôi đã khiến các bạn lo lắng,” bà nói. “Tôi gửi lời xin lỗi tới toàn thể cộng đồng của mình.” Giọng bà tràn ngập đám đông.

“Chúng tôi chấp nhận lời xin lỗi của bà,” tất cả đồng thanh nói.

“Jonas,” bà nói, nhìn xuống phía Jonas, “ta gửi lời xin lỗi riêng cháu. Ta đã khiến cháu phải đau khổ.”

“Cháu chấp nhận lời xin lỗi của bà,” Jonas run rẩy trả lời.

“Nhờ cháu lên sân khấu bây giờ.”

Sáng sớm hôm đó, khi đang mặc đồ trong nhà ở, cậu đã tập dượt đi vui vẻ, tự tin và hy vọng sẽ đi lên sân khấu như thế khi tới lượt. Nhưng bây giờ tất cả những thứ đó đã bay biến khỏi đầu óc cậu. Cậu chỉ cố ép mình phải đứng dậy, phải cử động đôi chân nặng nề và lóng ngóng, phải tiến về phía trước, bước lên bậc thang và đi ngang qua bục cho tới khi đứng cạnh Trưởng lão.

Bà quàng tay qua đôi vai căng thẳng của cậu để động viên.

“Jonas không được giao nhiệm vụ,” bà thông báo. Tim Jonas như thất lạc.

Rồi bà tiếp tục: “Jonas đã được lựa chọn.”

Cậu chớp mắt. Điều đó nghĩa là gì? Cậu cảm thấy sự xôn xao chung đầy băn khoăn trong khán giả. Họ cũng đang rất bối rối.

Trưởng lão thông báo bằng một giọng chắc nịch và oai nghiêm, “Jonas đã được lựa chọn làm Người Tiếp nhận Ký ức tiếp theo của chúng ta.”

Rồi cậu nghe thấy tiếng thở gấp – tiếng hít vào đột ngột rất gắt vì ngạc nhiên, phát ra từ mỗi cư dân đang ngồi. Cậu thấy khuôn mặt họ, đôi mắt họ mở rộng vì kinh sợ.

Và cậu vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra.

“Lựa chọn như thế này là rất, rất hiếm,” Trưởng lão nói với khán giả. “Cộng đồng chúng ta chỉ có một người Tiếp nhận. Và chính ông ấy sẽ huấn luyện người kế nhiệm của mình.”

“Người Tiếp nhận đương nhiệm đã làm việc rất lâu rồi,” bà nói tiếp. Jonas dõi theo ánh mắt bà và thấy bà đang nhìn một trong những Bô lão. Hội đồng Bô lão đang ngồi tập trung thành nhóm; và ánh mắt của Trưởng lão đang hướng vào một người ngồi giữa nhưng lại có vẻ tách biệt kỳ lạ với những người còn lại. Đó là một người đàn ông mà Jonas chưa từng nhận ra, một người râu ria có đôi mắt màu nhạt. Ông đang chăm chú nhìn Jonas.

“Chúng ta thất bại trong lần lựa chọn trước.” Trưởng lão nói với vẻ nghiêm trang. “Đó là mười năm trước, khi Jonas mới chỉ là một đứa trẻ chập chững. Tôi sẽ không nói thêm về việc đó vì nó sẽ khiến chúng ta bất an vô kể.”

Jonas không biết bà đang ám chỉ điều gì, nhưng cậu có thể cảm thấy sự lo lắng của khán giả. Họ cử động không thoải mái trên ghế ngồi.

“Lần này chúng tôi đã không vội vàng,” bà nói tiếp. “Chúng ta không thể phạm sai lầm một lần nữa.”

“Đôi khi,” bà tiếp tục, bây giờ giọng nói đã dịu hơn, giải tỏa căng thẳng trong Khán phòng, “chúng tôi không hoàn toàn chắc chắn về những Nhiệm vụ, ngay cả sau những nỗ lực theo dõi vất vả nhất. Đôi khi chúng tôi lo lắng rằng người được giao Nhiệm vụ không phát triển được mọi phẩm chất cần thiết sau khi tập huấn. Xét cho cùng thì Mười một vẫn chỉ là trẻ con. Những gì chúng tôi xem như tính vui nhộn và kiên nhẫn – những yêu cầu để trở thành Người Nuôi trẻ - có thể, khi đã trưởng thành, lại hóa ra chỉ là sự ngu ngốc và lười biếng. Vì vậy chúng tôi tiếp tục theo dõi trong quá trình tập huấn, và sửa đổi cách cư xử khi cần thiết.

“Nhưng Người Tiếp nhận tập sự không thể bị theo dõi, không thể bị sửa đổi. Điều này đã được nói khá rõ trong luật. Anh ta phải ở một mình, tách biệt trong khi được Người Tiếp nhận đương nhiệm chuẩn bị cho công việc vinh dự nhất cộng đồng này.”

Một mình? Tách biệt? Jonas lắng nghe với nỗi lo lắng ngày một tăng.

”Vì vậy sự lựa chọn phải thật hợp lý. Nó phải được sự nhất trí của Hội đồng. Họ không được phép có nghi vấn nào, dù chỉ thoáng qua đến đâu. Nếu trong quá trình thẩm định, một Bô lão thuật lại giấc

mơ về cảm giác không chắc chắn, giấc mơ đó có đủ quyền lực để lập tức gạt ứng cử viên sang một bên.”

“Jonas đã được phát hiện có tiềm năng của một Người Tiếp nhận từ rất nhiều năm trước. Chúng tôi đã theo dõi cậu bé rất kỹ càng. Không có giấc mơ không chắc chắn nào cả.”

“Cậu đã thể hiện đầy đủ những phẩm chất mà một Người Tiếp nhận cần có.”

Với đôi tay vẫn đặt chắc trên vai cậu, Trưởng lão liệt kê những phẩm chất đó.

“Thông minh,” bà nói. “Tất cả chúng ta đều biết Jonas là học sinh đứng đầu trong suốt thời gian học.”

“Chính trực,” bà nói tiếp. “Như tất cả chúng ta, Jonas cũng từng có những vi phạm nho nhỏ.” Bà mỉm cười với cậu. “Chúng tôi mong đợi điều đó. Chúng tôi cũng hy vọng rằng cậu ấy sẽ trình diện, sẵn sàng đón nhận kỷ luật, và cậu luôn làm như thế.”

“Dũng cảm,” bà tiếp tục. “Chỉ có một người trong số chúng ta ở đây hôm nay, đã từng trải qua quá trình tập huấn khắc nghiệt để trở thành Người Tiếp nhận. Ông ấy hẳn nhiên là thành viên quan trọng nhất của Hội đồng: Người Tiếp nhận đương nhiệm. Chính ông là người luôn nhắc nhở chúng tôi tính cần thiết của lòng dũng cảm.”

“Jonas,” bà nói, quay sang phía cậu, nhưng lại nói bằng một giọng mà toàn bộ cộng đồng đều nghe được, “quá trình tập huấn có cả sự đau đớn nữa. Sự đau đớn thể xác.”

Cậu cảm thấy nỗi sợ hãi đang xôn xao trong lòng.

“Cháu chưa từng trải qua điều này. Đúng là đầu gối của cháu đã bị chà xuống đất trong những lần ngã xe. Đúng là năm ngoái cháu đã bị kẹp ngón tay vào cửa.”

Jonas gật đầu đồng ý khi nhớ lại những sự kiện đó và sự đau đớn kèm theo.

“Nhưng giờ đây cháu sẽ phải đối mặt,” bà ôn tồn giảng giải, “với nỗi đau ở mức độ rất lớn mà không ai trong chúng ta ở đây có thể hiểu được, vì nó vượt xa những trải nghiệm của chúng ta. Bản thân Người Tiếp nhận cũng không thể mô tả, mà chỉ có thể nhắc nhở chúng ta rằng cháu sẽ phải đối mặt với nó, rằng cháu sẽ cần lòng dũng cảm vô biên. Riêng điều đó, chúng ta không thể chuẩn bị cho cháu được.”

“Nhưng chúng ta thấy chắc chắn rằng cháu rất dũng cảm,” bà nói với cậu.

Còn cậu chẳng thấy dũng cảm chút nào. Không phải lúc này.

“Đức tính cần thiết thứ tư,” Trưởng lão nói, “là sự thông thái. Điều này thì Jonas chưa đạt được. Nhưng cậu sẽ có được sự thông thái trong quá trình tập huấn.”

“Chúng tôi tin rằng Jonas có khả năng đạt được sự thông thái. Đó là điều chúng tôi tìm kiếm.”

“Cuối cùng, Người Tiếp nhận cần phải có một phẩm chất nữa, và đó là phẩm chất tôi chỉ có thể nêu tên mà không thể diễn tả. Tôi không hiểu nó, các bạn, những thành viên trong cộng đồng cũng sẽ không hiểu. Có thể rồi Jonas rồi sẽ hiểu, vì Người Tiếp nhận đương nhiệm đã nói với chúng tôi rằng Jonas có sẵn phẩm chất đó. Ông gọi đó là Khả năng Nhìn Vượt Giới hạn.”

Trưởng lão nhìn Jonas với ánh mắt dò hỏi. Khán giả cũng nhìn cậu. Tất cả đều im lặng.

Trong một khoảnh khắc, cậu đông cứng lại, bị nỗi tuyệt vọng gặm nhấm. Cậu không có nó, không có cái thứ mà bà ấy nói. Cậu không biết nó là cái gì. Giờ là lúc cậu sẽ phải thú nhận, phải nói rằng “Không, cháu không làm được,” và phó mặc cho họ xét xử, cầu xin sự tha thứ của họ, để giải thích rằng cậu đã bị chọn nhầm, rằng cậu hoàn toàn không phải là người phù hợp.

Nhưng khi cậu nhìn xuống đám đông, một biển những khuôn mặt,

điều đó lại xảy ra. Điều xảy đến với quả táo trước kia.

Họ đã thay đổi.

Cậu chớp mắt, và nó biến mất. Đôi vai cậu chột thẳng lên. Trong một khắc, lần đầu tiên cậu cảm thấy một dấu hiện chắc chắn rất nhỏ nhoi.

Trưởng lão vẫn đang nhìn cậu. Tất cả mọi người đều đang nhìn.

“Cháu nghĩ là đúng,” cậu nói với Trưởng lão và cộng đồng. “Cháu chưa hiểu được nó. Cháu không hiểu nó là gì. Nhưng đôi khi cháu nhìn thấy thứ gì đó. Và có lẽ nó ở ngoài giới hạn.”

Bà rời tay khỏi vai cậu.

“Jonas,” bà nói, không chỉ với mình cậu mà với cả cộng đồng mà cậu là một phần trong đó, “cháu sẽ được tập huấn để trở thành Người Tiếp nhận Ký ức tiếp theo của chúng ta. Chúng ta rất cảm ơn tuổi thơ của cháu.”

Rồi bà quay đi và rời sân khấu, để cậu lại đó một mình, đứng đối mặt với đám đông đang bắt đầu đồng thanh gọi tên cậu.

“Jonas.” Ban đầu chỉ là một tiếng thì thầm, chỉ vừa đủ nghe. “Jonas, Jonas.”

Rồi to hơn, nhanh hơn. “JONAS, JONAS, JONAS.”

Với bài ca này, Jonas biết, cộng đồng này đã chấp nhận cậu trong vai trò mới, cho cậu cuộc sống cũng như họ đã trao cho bé mới Caleb. Tim cậu trào lên sự biết ơn và hạnh diện.

Nhưng cùng lúc đó, nỗi sợ tràn ngập cậu. Cậu không biết sự lựa chọn này nghĩa là gì. Cậu không biết cậu sẽ trở thành cái gì. Hay điều gì sẽ hình thành từ cậu.

9. Chương 9

Giờ đây, lần đầu tiên trong mười hai năm cuộc đời, Jonas cảm thấy bị tách rời, thấy mình khác biệt. Cậu nhớ những gì Trưởng lão nói: rằng cậu sẽ phải tập huấn một mình và tách biệt.

Nhưng quá trình tập huấn vẫn chưa bắt đầu, mà khi rời khỏi Khán phòng, cậu đã cảm thấy sự tách biệt. Ôm cặp tài liệu Trưởng lão đưa, cậu đi xuyên qua đám đông, tìm kiếm gia đình mình và Asher. Mọi người dạt ra một bên, nhường lối cho cậu. Họ quan sát cậu. Cậu nghĩ mình nghe thấy những tiếng thì thầm.

“Ash!” cậu gọi, phát hiện ra bạn mình ở gần dãy xe đạp. “Đi về cùng tớ chứ?”

“Tất nhiên rồi.” Asher mỉm cười, nụ cười thường trực của cậu, thân thiện và gần gũi. Nhưng Jonas nhận thấy một khoảnh khắc lưỡng lự từ người bạn, một sự không chắc chắn.

“Chúc mừng cậu.” Asher nói.

“Cậu cũng vậy,” Jonas trả lời. “Thật buồn cười khi bà ấy kể về cái quá nhẹ. Cậu được vỗ tay nhiệt liệt hơn hầu hết mọi người đấy.”

Những bạn Mười hai mới khác đang tụ tập gần đấy, cẩn thận đặt cặp tài liệu vào giỏ chở hàng phía sau xe. Tối nay, trong mỗi nhà ở, chúng sẽ nghiên cứu những chỉ dẫn để bắt đầu quá trình tập huấn. Suốt nhiều năm, vào mỗi tối, trẻ con phải học thuộc lòng những bài tập được yêu cầu ở trường, và thường xuyên ngáp vì chán nản. Còn tối nay, tất cả sẽ bắt đầu hào hứng học thuộc những luật lệ cho Nhiệm vụ trưởng thành của chúng.

“Chúc mừng Asher!” Ai đó nói. Và rồi lại là vẻ ngập ngừng ấy. “Cả cậu nữa, Jonas!”

Asher và Jonas chúc mừng lại các bạn cùng nhóm của mình. Jonas thấy Bố Mẹ đang nhìn cậu từ chỗ đặt xe đạp của họ. Lily đã được cài đai an toàn trong ghế ngồi.

Cậu vẫy tay. Họ vẫy lại và mỉm cười, nhưng cậu nhận thấy Lily đang nhìn mình rất nghiêm trang, ngón tay cái ngậm trong miệng.

Cậu đạp xe về thẳng nhà, chỉ trao đổi với Asher những câu đùa nhẹ nhàng và những lời bình luận không quan trọng.

“Gặp cậu sáng mai nhé, Giám đốc Giải trí!” Cậu gọi, dừng lại trước cửa nhà trong khi Asher vẫn đi tiếp.

“Ừ! Chào cậu!” Asher đáp. Lại một lần nữa, có một khoảnh khắc mà mọi thứ không thật giống như trước, không giống như lệ thường trong suốt tình bạn lâu dài của chúng. Có lẽ cậu chỉ tưởng tượng ra thôi. Asher không hề thay đổi.

Bữa tối diễn ra lặng lẽ hơn thường ngày. Lily ba hoa về những kế hoạch của cô bé cho hoạt động tình nguyện; cô bé nói em sẽ bắt đầu tại Trung tâm Nuôi trẻ, vì em đã thành thạo trong việc cho Gabriel ăn.

“Con biết,” cô bé nhanh chóng nói thêm, khi Bố trừng mắt cảnh cáo, “con sẽ không nhắc đến tên nó nữa. Con không được biết tên nó.”

“Con không đợi được đến ngày mai cô bé nói đầy hạnh phúc.

Jonas thở dài một cách khó nhọc. “Anh thì được,” cậu lẩm bẩm.

“Con có vinh dự lớn lắm đấy,” mẹ cậu nói. “Bố và mẹ rất tự hào.”

“Đó là công việc quan trọng nhất trong cộng đồng,” Bố nói.

“Nhưng mới đêm hôm trước, mẹ nói rằng công việc phân phối những Nhiệm vụ mới là quan trọng nhất!”

Mẹ gật đầu. “Cái này khác. Thật ra nó không hẳn là một công việc. Mẹ không bao giờ nghĩ rằng, không bao giờ hình dung ra...” Bà dừng lại. “Chỉ có một Người Tiếp nhận duy nhất.”

“Nhưng Trưởng lão nói rằng trước đó họ đã lựa chọn một lần, và thất bại. Bà ấy nói về cái gì vậy?”

Cả bố và mẹ đều ngáp ngừng. Cuối cùng Bố cũng kể lại lần lựa chọn trước. “Lần đó rất giống hôm nay, Jonas ạ - cũng sự hồi hộp ấy, khi một đứa bé Mười một bị bỏ qua trong lúc trao Nhiệm vụ. Rồi đến lời thông báo khi họ chọn riêng ra nó...”

Jonas xen vào, “Tên anh ấy là gì?”

Mẹ trả lời, “Chị ấy, không phải anh ấy. Đó là một cô nữ. Nhưng chúng ta không bao giờ nhắc đến cái tên đó, hay dùng lại để đặt cho một bé mới.”

Jonas choáng váng. Một cái tên Cấm Thốt Ra là nỗi nhục nhã lớn nhất có thể mang lấy. “Chuyện gì đã xảy ra với chị ấy?” Cậu hỏi một cách căng thẳng.

Nhưng Bố Mẹ chẳng biểu lộ điều gì. “Bố mẹ không biết,” Bố nói một cách lúng túng. “Cộng đồng không gặp lại cô ấy nữa.”

Một sự im lặng bao trùm căn phòng. Họ nhìn nhau. Cuối cùng, mẹ đứng dậy khỏi bàn và nói, “Con có một vinh dự rất lớn đấy, Jonas ạ. Vinh dự rất lớn.”

Còn lại một mình trong phòng, chuẩn bị đi ngủ, cuối cùng Jonas cũng mở cặp tài liệu. Cậu để ý rằng một vài bạn Mười hai khác được trao những phong bì dày đầy những trang giấy in. Cậu tưởng tượng ra Benjamin, cậu nam yêu khoa học của nhóm, bắt đầu đọc hàng trang luật lệ và chỉ dẫn một cách hứng thú. Cậu hình dung Fiona nở nụ cười dịu dàng khi cúi người đọc danh sách những trách nhiệm và phương pháp mà cô sẽ được yêu cầu phải học trong những ngày sắp tới.

Nhưng cặp tài liệu của cậu lại gần như trống rỗng đến mức ngạc nhiên. Bên trong chỉ có một tờ giấy in duy nhất. Cậu đọc hai lần.

Jonas

Người Tiếp nhận Ký ức

1. Sau giờ học hàng ngày, đến ngay cửa Nhà Chái đằng sau Nhà Dưỡng lão và trình diện với Nhân viên Lễ tân.
2. Về thẳng nhà ở sau Giờ tập huấn hàng ngày.
3. Từ giờ phút này trở đi, không phải tuân theo luật chống khiếm nhã. Có thể đặt bất cứ câu hỏi nào cho bất cứ cư dân nào và sẽ được trả lời.
4. Không được thảo luận về quá trình tập huấn của mình với bất cứ thành viên nào trong cộng đồng, kể cả bố mẹ và Bô lão.
5. Từ giờ phút này trở đi, không được phép kể về giấc mơ.
6. Trừ khi bị ốm hay bị thương không liên quan đến tập huấn, không được yêu cầu bất cứ loại dược phẩm nào.
7. Không được phép đăng kí xin phóng thích.
8. Có thể nói dối.

10. Chương 10

Jonas thấy choáng váng. Điều gì sẽ xảy ra cho các quan hệ bạn bè của cậu? Những giờ chơi bóng không vướng bận suy nghĩ, hay những lần đạp xe dọc bờ sông? Đó là những khoảng thời gian hạnh phúc vô cùng

thiết yếu của cậu. Giờ đây, phải chăng những điều đó sẽ bị tước mất hoàn toàn? Những hướng dẫn thời gian biểu đơn giản như đi đâu, vào lúc nào, không có gì bất ngờ. Mỗi cô cậu Mười hai hẳn đều được hướng dẫn trình diện để tập huấn ở đâu, như thế nào và bao giờ. Nhưng Jonas hơi rầu lòng khi thấy lịch của cậu rõ ràng không chừa lại thời gian để giải trí.

Việc không cần tuân theo luật chống khiếm nhã khiến cậu giật mình. Dù vậy, cậu đã đọc lại và nhận ra nó không bắt cậu phải bất lịch sự; nó chỉ đơn thuần cho phép cậu làm điều đó. Cậu khá tin tưởng rằng mình sẽ không bao giờ dùng đến điều đó. Cậu đã quá quen với phép nhã nhặn trong cộng đồng đến nỗi ý tưởng hỏi người khác một câu hỏi riêng tư, đẩy họ đến tình huống khó xử, khiến cậu bực mình.

Không được phép kể về giấc mơ, cậu nghĩ điều đó không thành vấn đề. Cậu rất hiếm khi mơ nên dù sao việc kể về nó cũng không dễ dàng lắm với cậu, và cậu rất vui vì được miễn làm điều đó. Dù vậy, trong một chốc, cậu đã tự hỏi, làm thế nào để giải quyết nó vào bữa ban sáng. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cậu có mơ – liệu có nên chỉ việc nói với gia đình rằng cậu không mơ như cậu vẫn thường làm không? Như thế là nói dối. Tuy nhiên, điều luật cuối cùng có nói... chà, cậu chưa thật sẵn sàng nghĩ về điều luật cuối cùng.

Việc hạn chế sử dụng được phẩm khiến cậu bức xúc. Mọi cư dân, kể cả trẻ em – thông qua bố mẹ chúng, đều có thể dễ dàng có được được phẩm. Lần bị kẹp tay vào cánh cửa, cậu đã nhanh chóng hỗn hển nói vào loa, thông báo cho Mẹ biết, bà vội vàng yêu cầu thuốc giảm đau và thuốc ngay lập tức được chuyển tới nhà. Gần như ngay tức khắc, cơn đau dữ dội trên tay cậu chỉ còn hơi nhưng nhức, cảm giác duy nhất cậu còn nhớ được về chuyện này.

Khi đọc lại điều luật số 6, cậu nhận ra rằng ngón tay bị kẹp thuộc loại “không tập huấn”. Vậy là dù chuyện đó có lặp lại, cậu vẫn có thể dùng được được phẩm, nhưng cậu tin chắc nó sẽ không xảy ra nữa, từ sau lần đó cậu rất cẩn thận mỗi khi lại gần những cánh cửa nặng.

Loại thuốc cậu đang dùng hiện nay, vào mỗi sáng, cũng không liên quan gì đến tập huấn. Vậy là cậu sẽ tiếp tục uống thuốc.

Nhưng cậu rất lo lắng khi nhớ lại lời Trưởng lão nói về sự đau đớn trong quá trình tập huấn. Bà gọi nó là “không thể diễn tả được”.

Jonas nuốt nước bọt, cố hình dung ra sự đau đớn đó sẽ như thế nào, khi hoàn toàn không có được phẩm. Nhưng nó nằm ngoài nhận thức của cậu.

Cậu không hề có phản ứng gì với điều luật số 7. Chưa bao giờ cậu nghĩ rằng có lý do gì để đăng kí xin được phóng thích cả.

Cuối cùng, cậu lấy hết dũng khí để đọc lại điều luật cuối cùng. Từ khi còn rất nhỏ, từ khi mới được học ngôn ngữ, cậu đã được rèn luyện không bao giờ nói dối. Đó là một phần không thể thiếu trong việc luyện cách nói chính xác. Có một lần, khi mới là một cậu Bốn, cậu đã nói ngay trước bữa ban trưa ở trường, “Cháu sắp chết đói rồi đây.”

Lập tức cậu bị lôi ra một chỗ và được dạy riêng một bài học ngắn về sự chính xác ngôn từ. Không phải là cậu sắp chết đói, điều đó được chỉ ra. Cậu đang đói. Không ai trong cộng đồng chết đói cả, chưa từng và sẽ không bao giờ chết đói. Nói “chết đói” có nghĩa là nói dối. Hẳn nhiên là một lời nói dối không chủ ý. Nhưng lý do cần có sự chính xác ngôn từ là để đảm bảo rằng những lời nói dối không chủ ý không bao giờ phát ra. Họ hỏi cậu có hiểu điều đó không, và cậu gật đầu.

Theo những gì cậu nhớ, Jonas chưa từng muốn nói dối bao giờ. Asher không nói dối. Lily không nói dối. Bố mẹ cậu cũng vậy. Không ai nói dối cả. Trừ khi...

Lúc này Jonas nghĩ đến một điều trước đây cậu chưa từng để ý. Ý nghĩ mới này thật đáng sợ. Nếu những người khác – người lớn – khi trở thành Mười hai, cũng nhận được trong bảng chỉ dẫn dòng khủng khiếp này thì sao?

Nếu họ đều được dạy rằng: Có thể nói dối, thì sao?

Đầu óc cậu quay cuồng như chong chóng. Giờ đây, khi đã có quyền đặt những câu hỏi vô cùng khiếm nhã – và hứa hẹn được trả lời – cậu có quyền, về lý thuyết (dù điều này gần như không thể tưởng tượng được) hỏi một ai đó, một người lớn nào đó, bố cậu chẳng hạn: “Bố có nói dối không?”

Nhưng cậu sẽ không có cách nào biết được câu trả lời mình nhận được là thật hay không.

“Tớ vào chỗ này, Jonas ạ,” Fiona nói với cậu khi chúng tới cửa trước của Nhà Đường lão sau khi đỗ xe vào bãi.

“Không hiểu sao tớ lại thấy căng thẳng,” cô thú nhận. “Tớ đã đến đây rất thường xuyên mà.” Cô lật tập tài liệu trên tay.

“Chà, bây giờ mọi thứ khác rồi,” Jonas nhắc.

“Kể cả biển tên trên xe chúng ta nữa,” Fiona cười lớn. Trong đêm, biển tên của mỗi cô cậu Mười hai mới đều được Đội Bảo dưỡng tháo ra và thay thế bằng mẫu biển cho biết đây là những “công dân thực tập”.

“Tớ không muốn bị muộn giờ đâu,” cô nói vội rồi leo lên những bậc thang. “Nếu học xong cùng một giờ, tớ sẽ đi về với cậu.”

Jonas gật đầu, vẫy tay chào cô, rồi đi vòng qua tòa nhà đến cửa Nhà Chái. Một khu nhà phụ ở đằng sau. Chắc chắn cậu cũng không muốn đến muộn trong ngày đầu tiên của đợt tập huấn.

Nhà Chái trông rất bình thường, cửa sổ của nó chẳng có gì nổi bật. Cậu định cầm vào cái móc cửa nặng nề, rồi nhận ra chiếc chuông trên tường. Vậy là cậu ấn chuông thay vì gõ cửa.

“Vâng?” Giọng nói phát qua một chiếc loa nhỏ phía trên cái chuông.

“Cháu là, ừm, Jonas. Cháu là người mới – ý cháu là...”

“Mời vào,” một tiếng cách vang lên cho biết cửa đã được mở khóa.

Tiền sảnh rất nhỏ, và chỉ có độc một chiếc bàn, bên nó là một Nhân viên Lễ tân nữ đang ngồi làm việc với thứ giấy tờ gì đó. Cô nhìn lên khi Jonas bước vào; và rồi cô đứng dậy, khiến cậu rất ngạc nhiên. Đứng lên chào thì chỉ là chuyện nhỏ; nhưng trước giờ chưa từng có ai tự động đứng dậy khi Jonas xuất hiện cả.

“Chào mừng ngài, Người Tiếp nhận Ký ức,” cô kính cẩn nói.

“Ôi đừng,” cậu trả lời ngượng nghịu. “Gọi cháu là Jonas thôi.”

Cô mỉm cười, nhấn một cái nút, và cậu nghe thấy tiếng cách khi chiếc cửa bên trái cô được mở khóa. “Cậu có thể vào luôn phía trong,” cô nói.

Rồi dường như cô đã nhận ra được vẻ lúng túng của cậu và hiểu được nguyên nhân. Chưa từng có cánh cửa nào trong cộng đồng bị khóa cả. Ít ra cũng không có cái nào trong số Jonas đã biết.

“Khóa cửa chỉ để đảm bảo sự tách biệt cho Người Tiếp nhận, vì anh ta cần tập trung,” cô giải thích. “Chúng ta sẽ gặp rắc rối nếu người dân đi lạc vào, để tìm kiếm Sở Sửa chữa Xe đạp hay cái gì đó.”

Jonas phá lên cười, cảm thấy bớt căng thẳng. Người phụ nữ có vẻ thân thiện, và quả là – thực ra nó đã trở thành chuyện cười trong khắp cộng đồng – Sở Sửa chữa Xe đạp, một văn phòng nhỏ không quan trọng, quá thường xuyên chuyển chỗ đến mức chẳng ai biết nó ở đâu.

“Không có gì nguy hiểm ở đây đâu,” cô nói.

“Nhưng,” cô nói thêm, liếc nhìn chiếc đồng hồ treo tường, “ông ấy không thích phải chờ đợi đâu.”

Jonas vội đi qua cửa và thấy mình đang ở trong một khu sinh hoạt được trang bị tiện nghi. Nó không khác nhiều so với nhà ở của chính tổ gia đình cậu. Đồ nội thất đã được tiêu chuẩn hóa khắp cộng đồng: thiết thực, vững chắc, và chức năng của từng món phải được định rõ. Giường là để ngủ. Bàn để ăn. Bàn giấy để học.

Tất cả những thứ đó đều có trong căn phòng rộng rãi này, dù từng thứ đều có chút khác biệt với đồ đạc trong nhà Jonas. Vải bọc trên ghế nệm và tròng kỷ dày hơn một chút và sang hơn; chân bàn thì không thẳng như ở nhà, mà thon và còn được chạm khắc một chút ở đế. Chiếc giường, nằm trong một góc thụt vào ở xa phía cuối phòng, phủ một tấm vải lông lầy, toàn bộ bề mặt của nó có thêu những họa tiết phức tạp.

Nhưng sự khác biệt dễ thấy nhất là những cuốn sách. Ở nhà cậu có những tập sách tham khảo cần thiết là mỗi hộ gia đình đều có: một cuốn từ điển, một tập danh bạ công đồng, mô tả chi tiết mọi văn phòng, nhà máy, cao ốc và hội đồng. Và đương nhiên là cả Sách luật nữa.

Những cuốn sách trong nhà ở của mình là những cuốn duy nhất cậu từng thấy. Cậu không hề biết có tồn tại những cuốn sách khác.

Nhưng những bức tường của căn phòng này thì xếp đầy những tủ sách đầy ắp, cao đến tận trần nhà. Phải có đến hàng trăm, có khi hàng nghìn cuốn sách, tiêu đề lấp lánh sáng loáng.

Jonas nhìn chăm chăm những cuốn sách. Cậu không thể tưởng tượng trong hàng ngàn trang giấy ấy có những gì. Chẳng lẽ vẫn còn luật lệ ngoài những luật quản lý cộng đồng? Hay là có nhiều mô tả hơn về những văn phòng, nhà máy và hội đồng?

Cậu chỉ có một giây để nhìn quanh vì cậu nhận ra có một người ngồi trên chiếc ghế cạnh bàn đang nhìn cậu. Cậu vội vàng tiến tới, đứng trước ông, khẽ cúi chào và nói, “Cháu là Jonas.”

“Ta biết. Chào mừng cậu, Người Tiếp nhận Ký ức.”

Jonas nhận ra, ông chính là vị Bô lão trông có vẻ tách biệt với những người khác tại Nghi lễ, dù ông mặc cùng loại trang phục đặc biệt mà chỉ có Bô lão mới được mặc.

Jonas e dè nhìn vào đôi mắt màu nhạt giống hệt như mắt cậu

“Thưa ngài, cháu rất xin lỗi vì sự thiếu hiểu biết của mình...”

Cậu chờ đợi, nhưng ông không đáp lại bằng câu “chấp nhận” đúng mẫu.

Sau một lúc, Jonas nói tiếp, “Nhưng cháu đã nghĩ – ý cháu là cháu nghĩ,” cậu sửa lại, tự nhắc nhở rằng nếu tính chính xác của ngôn ngữ có bao giờ quan trọng, thì chính là lúc này, “ngài mới là Người Tiếp nhận Ký ức. Cháu chỉ, ừm, cháu mới chỉ được giao nhiệm vụ, ý cháu là được lựa chọn, ngày hôm qua.

Cháu vẫn chưa là gì cả.”

Người đàn ông không nói gì, chỉ nhìn cậu trầm tư. Đó là cái nhìn lẫn cả sự thích thú, tò mò, lo âu và có lẽ một chút thông cảm nữa.

Cuối cùng ông cũng lên tiếng: “Bắt đầu từ ngày hôm nay, từ giây phút này, ít ra là với ta, cậu là Người Tiếp nhận.”

“Ta đã là Người Tiếp nhận trong một thời gian dài. Một thời gian rất dài, rất dài. Cậu có thể thấy điều đó phải không?”

Jonas gật đầu. Mặt ông đã nhăn nheo, và đôi mắt ông, dù thấu suốt và tinh anh hiếm thấy, lại có vẻ mệt mỏi. Vùng thịt xung quanh đôi mắt sạm lại thành những quầng tối.

“Cháu thấy rằng ngài đã rất già,” Jonas kính cẩn đáp lại một cách kính trọng. Người Già luôn có được sự kính trọng cao nhất.

Người đàn ông mỉm cười. Ông chạm vào vùng thịt xệ cuống trên khuôn mặt mình với vẻ thích thú. “Thực ra ta không già như vẻ bên ngoài đâu,” ông nói với Jonas. “Công việc này đã khiến ta già cỗi. Ta biết trông ta như thế sắp được phóng thích đến nơi vậy. Nhưng thực chất ta còn khá nhiều thời gian.

“Tuy nhiên, ta rất vui vì cậu được lựa chọn. Họ đã mất một thời gian dài. Thất bại ở lần lựa chọn trước, cách đây mười năm rồi, còn sức lực của ta thì bắt đầu giảm sút. Ta cần toàn bộ sức mạnh còn lại để huấn luyện cậu. Chúng ta phải thực hiện một công việc khắc nghiệt và đầy gian khổ, cả hai chúng ta.”

“Ngồi xuống đi,” ông nói, ra hiệu cho cậu ngồi vào chiếc ghế cạnh đó. Jonas hạ người xuống chiếc ghế bọc đệm mềm mại.

Người đàn ông nhắm mắt lại và vẫn tiếp tục nói. “Khi còn là một đứa Mười hai, ta cũng được lựa chọn như cậu vậy. Ta đã rất hoảng hốt, và ta chắc cậu cũng vậy.” Ông mở mắt trong một lúc và nhìn sang Jonas. Cậu gật đầu.

Đôi mắt lại nhắm lại. “Ta đã tới chính căn phòng này để bắt đầu quá trình tập huấn. Đã lâu lắm rồi.

“Ta cũng thấy Người Tiếp nhận tiền nhiệm già cỗi y như cậu thấy ta vậy. Ông ấy cũng mệt mỏi như ta hôm nay.”

Ông đột ngột nhồm về phía trước, mở mắt và nói, “Cậu có thể đặt câu hỏi. Ta có rất ít kinh nghiệm trong việc diễn tả quá trình này. Việc nói về nó là không được phép.”

“Cháu biết, thưa ngài. Cháu đã đọc chỉ dẫn rồi ạ,” Jonas nói.

“Vậy ta sẽ bỏ qua việc phải cố gắng hết sức giải thích rõ mọi thứ.” Ông cười nheo nhỏ. “Công việc của ta quan trọng và vô cùng vinh dự. Nhưng điều đó không có nghĩa là ta hoàn hảo, và trước đây, khi cố đào tạo một người kế tục, ta đã thất bại. Hãy hỏi bất cứ câu hỏi nào có thể giúp ích cho cậu.”

Trong đầu Jonas có rất nhiều câu hỏi. Cả nghìn câu. Cả vạn câu. Số câu hỏi nhiều như những cuốn sách xếp trên tường. Nhưng cậu không hỏi câu nào cả, chưa phải lúc.

Người đàn ông thở dài, dường như đang sắp xếp lại những ý nghĩ trong đầu. Rồi ông lại bắt đầu. “Đơn giản mà nói,” ông nói, “dù việc này chẳng đơn giản chút nào, thì công việc của ta là truyền lại cho cậu tất cả những ký ức mà ta nắm giữ. Những ký ức về quá khứ.”

“Thưa ngài,” Jonas ngập ngừng, “cháu rất hứng thú nếu được nghe câu chuyện về cuộc đời ngài, và lắng nghe những ký ức của ngài.”

“Cháu xin lỗi vì đã chen ngang,” cậu vội nói thêm.

Người đàn ông sốt ruột xua tay, “Trong phòng này thì không phải lỗi phải gì hết. Chúng ta không có thời gian đâu.”

“Ừm,” Jonas nói tiếp, cảm thấy không thoải mái khi nhận ra hình như mình lại đang ngắt lời ông, “Cháu thật sự rất hứng thú, cháu không phủ nhận điều đó. Nhưng cháu không hiểu chính xác vì sao nó lại quan trọng đến vậy. Cháu có thể làm công việc người lớn nào đó trong cộng đồng, và vào giờ giải lao cháu có thể đến nghe những câu chuyện thời thơ ấu của ngài. Cháu muốn vậy hơn. Thật ra,” cậu nói thêm, “cháu đã từng làm vậy, trong Nhà Dưỡng lão. Người Già rất thích kể về tuổi thơ của họ, và cháu luôn thấy chúng rất thú vị.”

Người đàn ông lắc đầu. “Không, không đâu,” ông nói “Ta đã không nói rõ. Thứ ta phải truyền cho cậu không phải là quá khứ hay tuổi thơ của ta.”

Ông dựa về đằng sau, ngả đầu vào lưng ghế đệm. “Đó là ký ức của toàn thể giới,” ông nói trong tiếng thở dài. “Trước khi có cậu, trước ta, trước Người Tiếp nhận tiền nhiệm, và cả những thế hệ trước ông ấy nữa.”

Jonas cau mày, “Toàn thể giới?” Cậu hỏi. “Cháu không hiểu. Ý ngài là không chỉ chúng ta? Không chỉ cộng đồng này? Ý ngài là cả Nơi Khác sao?” Trong tâm trí, cậu cố gắng hiểu khái niệm đó. “Cháu rất tiếc, thưa ngài. Cháu thực sự không hiểu. Có lẽ cháu không đủ thông minh. Cháu không hiểu ý ngài khi ngài nói ‘cả thế giới’ hay ‘những thế hệ trước ông ấy’. Cháu đã nghĩ là chỉ có chúng ta. Chỉ hiện tại thôi.”

“Còn có hơn thế rất nhiều. Đó là tất cả những thứ bên kia giới hạn – tất cả những thứ ở Nơi khác và tất cả những thứ từ ngày xưa ngày xưa. Ta đã tiếp nhận tất cả những thứ đó, khi ta được lựa chọn. Và hoàn toàn đơn độc trong căn phòng này, ta sống đi sống lại những trải nghiệm đó. Đó là cách trở nên thông thái. Và là cách chúng ta định hình tương lai.”

Ông nghỉ một lát, hít thật sâu. “Ta bị chúng đè nặng lên mình,” ông nói.

Đột nhiên, Jonas cảm thấy lo lắng cho người đàn ông này khủng khiếp.

“Nó cứ như là...” Ông dừng lại, dường như đang lục trong trí óc những từ thích hợp để diễn tả. “Nó giống như đi xe trượt tuyết xuống dốc trong đợt tuyết dày,” cuối cùng ông cũng nói. “Lúc đầu thật là phấn khích: tốc độ, không khí trong lành và lạnh buốt, nhưng sau đó tuyết sẽ tích tụ lại, đông cứng vào thanh trượt, và ta sẽ đi chậm lại, ta phải cố hết sức để đi tiếp và...”

Chợt ông lắc mạnh đầu, và nhìn sang Jonas. “Điều đó không có nghĩa gì với cậu đúng không?” Ông hỏi.

Jonas lúng túng: “Cháu không hiểu điều đó, thưa ngài.”

“Hẳn nhiên là cậu không hiểu rồi. Cậu không biết tuyết là gì đúng không?”

Jonas lắc đầu.

“Xe trượt tuyết thì sao? Thanh trượt?”

“Không thưa ngài,” Jonas nói.

“Xuống dốc? Từ này không có nghĩa gì với cậu ư?”

“Không, thưa ngài.”

“Thôi được, đó sẽ là điểm khởi đầu. Ta cứ bắn khoản mãi không biết nên bắt đầu thế nào. Ra phía giường đi, và nằm úp mặt xuống. Trước hết hãy cởi áo trùm của cậu đã.”

Jonas làm theo, trong lòng thoáng chút lo lắng. Dưới bộ ngực trần, cậu cảm thấy những nếp gấp mềm mại của thứ vải lông lầy phủ giường. Cậu quan sát người kia đứng dậy và đầu tiên là tiến về bức tường có loa. Cái loa đó cùng loại với những cái loa có trong mọi nhà ở, nhưng nó có một điểm khác biệt. Nó có một công tắc, và người đàn ông đã khéo léo ấn tách một cái ở đầu ghi chữ TẮT.

Jonas suýt nữa thì hét lên, có quyền lực để tắt loa đi, quả là một điều đáng kinh ngạc! Rồi người kia di chuyển mau lẹ lạ thường tới góc phòng đặt giường. Ông ngồi trên chiếc ghế cạnh Jonas, lúc này đang bắt động, chờ đợi chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

“Nhắm mắt vào. Thả lỏng đi. Sẽ không đau đâu.”

Jonas nhớ lại rằng mình được phép, và thậm chí được khuyến khích đặc câu hỏi. “Ngài định làm gì, thưa ngài?” Cậu hỏi, hy vọng giọng mình không để lộ sự căng thẳng.

“Ta chuẩn bị truyền ký ức về tuyết,” ông già nói, và đặt hai tay lên tấm lưng trần của Jonas.

11. Chương 11

Thoạt tiên Jonas không thấy gì bất thường cả. Cậu chỉ cảm thấy đôi tay ông lão chạm nhẹ vào lưng mình.

Cậu có cảm giác thư giãn và thoải mái. Căn phòng tĩnh lặng tuyệt đối, và trong một lát Jonas đã sợ rằng, ngay trong ngày tập huấn đầu tiên, cậu có thể sẽ tự bêu xấu mình vì ngủ quên.

Rồi cậu rung mình. Cậu nhận thấy đôi bàn tay đang chạm vào mình chợt trở nên lạnh cóng. Cùng lúc đó, khi hít vào, cậu thấy không khí thay đổi, và ngay chính hơi thở đã thành ra lạnh. Cậu liếm môi, và khi làm thế, lưỡi cậu chạm phải luồng khí đột ngột tê cóng.

Thật đáng kinh ngạc, nhưng lúc này cậu không hề cảm thấy sợ hãi. Cơ thể cậu tràn đầy năng lượng, và cậu lại hít thở, cảm nhận rất rõ luồng khí giá buốt đang chui vào. Lúc này cũng vậy, cậu có thể cảm thấy luồng khí lạnh đang cuộn xoáy quanh toàn bộ cơ thể. Cậu thấy nó thổi vào tay mình đang đặt dọc toàn thân, và trên phía lưng.

Bàn tay người kia đặt trên lưng dường như đã biến mất.

Giờ cậu bắt đầu nhận thức được một cảm giác hoàn toàn mới: bị châm kim? Không phải, vì nó rất êm và không đau đớn. Những cảm giác rất nhỏ, lạnh, nhẹ như tơ rây khắp cơ thể và mặt cậu. Cậu lại thè lưỡi, và đón một trong những chấm lạnh trên đó. Nó ngay lập tức biến mất khỏi cảm giác của cậu, nhưng cậu lại đón cái khác, và cái khác nữa. Cảm giác này làm cậu mỉm cười.

Một phần ý thức của cậu biết rằng mình vẫn đang nằm đó, trên giường, trong căn phòng Nhà Chái. Nhưng một nửa khác lại tách lìa ra đang ngồi thẳng dậy, và phía dưới mình, cậu cảm thấy không phải là tấm vải

phủ giường mềm mại, mà là một bề mặt phẳng và cứng. Tay cậu giờ đây đang nắm (dù cùng lúc đó, chúng vẫn nằm im bên cậu) một sợi chèo thô nhám và ẩm ướt.

Và cậu có thể nhìn, dù mắt vẫn nhắm. Cậu có thể thấy một dòng xoáy tinh thể sáng loáng trong không khí quanh mình, và cậu có thể thấy chúng tụ trên mu bàn tay mình, như lớp lông mao lạnh vậy.

Cậu có thể nhìn thấy cả hơi thở của mình.

Xa xa, xuyên qua vòng xoáy của cái mà giờ đây, bằng một cách nào đó, Jonas hiểu vọng rằng đó là thứ ông lão đã nói đến – tuyết – cậu có thể nhìn ra xa và xuống bên dưới một khoảng rất lớn. Cậu đang ở một nơi khá cao. Mặt đất trải đầy thứ tuyết xốp mềm, nhưng cậu lại đang ngồi lên vật cứng và phẳng đặt ngay phía trên nó.

Xe trượt tuyết, cậu chợt hiểu ra. Cậu đang ngồi trên một thứ được gọi là xe trượt tuyết. Và bản thân chiếc xe trượt dường như đang thăng bằng trên đỉnh một mô đất trải dài nhô lên từ chính mảnh đất cậu đang ở. Ngay khi cậu nghĩ đến từ “mô đất”, ý thức mới của cậu chỉnh lại đó là đồi.

Rồi chiếc xe trượt chở Jonas bắt đầu băng qua cơn mưa tuyết, và lập tức cậu hiểu rằng giờ đây cậu đang xuống dốc. Không có tiếng nói nào để giải thích, mà chính trải nghiệm đang có đã tự giải thích cho cậu.

Mặt cậu băng qua luồng khí giá lạnh khi cậu bắt đầu lao xuống, đi qua thứ vật chất gọi là tuyết trên loại xe có tên là xe trượt tuyết, và nó đang tiến tới phía trước trên cái mà giờ đây cậu biết chắc là những thanh trượt.

Nhận thức được toàn bộ những thứ đó trong lúc lao nhanh xuống dốc, cậu tự do tận hưởng niềm vui sướng đến nghẹt thở đang tràn ngập bản thân: tốc độ, không khí lạnh và trong, sự im lặng tuyệt đối, cảm giác cân bằng, hưng phấn và thanh thản.

Rồi khi độ dốc của con đường giảm xuống, khi mô đất – đồi – phẳng lại ở gần cuối dốc, chiếc xe trượt chuyển động chậm lại. Lúc này, tuyết đã dồn đống xung quanh, và cậu phải tự đẩy nó đi, không muốn chuyển đi thú vị này kết thúc.

Cuối cùng tuyết dồn ứ quá nhiều so với đôi thanh trượt mỏng của chiếc xe, và cậu buộc phải dừng lại. Cậu ngồi đó một lúc, thở hổn hển, nắm cuộn thảm trong đôi tay lạnh cóng. Cậu ngáp ngừng mở mắt – không phải đôi mắt tuyết-đồi-xe trượt, vì chúng vẫn mở trong suốt chuyến đi kì lạ. Cậu mở đôi mắt thật, và thấy mình vẫn nằm trên giường, thấy cậu không hề chuyển động.

Ông già, vẫn ngồi cạnh giường, đang quan sát cậu: “Cậu thấy thế nào?” Ông nói.

Jonas ngồi dậy và cố trả lời thành thật. “Rất ngạc nhiên ạ,” cậu nói sau một lúc.

Ông già lấy ống tay áo lau trán. “Phù,” ông thốt lên. “Một thật. Mà cậu biết đấy, chỉ mới truyền mỗi ký ức nhỏ xíu đó cho cậu – ta nghĩ nó chỉ làm ta nhẹ đi một chút.”

“Ý ngài là – ngài nói cháu có thể đặt câu hỏi đúng không?”

Người đàn ông gật đầu, khích lệ câu hỏi của cậu.

“Ý ngài là bây giờ ngài không còn có ký ức về nó – về chuyến đi trên xe trượt tuyết ấy nữa sao?” “Đúng vậy. Cũng bớt đi chút gánh nặng lên cái thân già này.”

“Nhưng nó thú vị đến thế cơ mà? Và giờ ngài không còn có nó nữa? Cháu đã cướp nó của ngài!”

Nhưng ông lại cười lớn. “Tất cả những gì ta cho cậu chỉ là một chuyến đi, trên một chiếc xe trượt tuyết, trong một đợt tuyết, trong một ngọn đồi. Ta có cả triệu cái như thế trong ký ức của mình. Ta có thể lần lượt truyền cho cậu, cả nghìn lần, và sẽ vẫn còn nữa.”

“Ngài đang nói là cháu – tức chúng ta – có thể làm lại lần nữa?” Jonas nói. “Cháu muốn thế lắm. Cháu nghĩ mình có thể lái nó, bằng cách kéo sợi thảm. Lần này cháu chưa kịp thử vì nó quá mới mẻ.”

Ông già cười phá lên, lắc đầu: “Có lẽ để hôm khác, coi như phần thưởng. Còn hôm nay thì thật sự không có thời gian để chơi đâu. Ta chỉ muốn bắt đầu bằng cách chỉ cho cậu thấy nó diễn ra thế nào?”

“Giờ thì,” ông nói, lại khoác cái vẽ công việc vào, “nằm trở lại đi. Ta muốn...”

Jonas làm theo. Cậu rất háo hức nhận bất cứ trải nghiệm nào sắp tới. Nhưng cậu đột nhiên có rất nhiều thắc mắc.

“Sao giờ đây chúng ta không tuyết, xe trượt và đồi nữa?” Cậu hỏi. “Và trong quá khứ, chúng ta đã có khi nào? Bố mẹ cháu có xe trượt khi họ còn trẻ không? Cả ngài nữa?”

Ông già nhún vai và cười một tiếng ngắn. “Không”, ông trả lời. “Đó là một kỷ ức rất xa xôi. Đó là lý do vì sao truyền nó đi làm ta rất mệt – ta phải lôi nó lên từ rất nhiều thế hệ trước. Nó được truyền cho ta khi ta là một Người Tiếp nhận mới, và Người Tiếp nhận tiền nhiệm cũng phải kéo nó qua một thời gian dài.” “Nhưng chuyện gì đã xảy ra với những thứ đó? Tuyết, và những thứ còn lại?”

“Sự Điều chỉnh Khí hậu. Tuyết làm thực phẩm khó phát triển, giới hạn thời gian dành cho nông nghiệp. Và thời tiết bất ổn đôi khi khiến việc chuyên chở gần như tê liệt. Đó không phải một điều có lợi, nên đã bị từ bỏ khi chúng ta tiến đến Thời kì Đồng nhất.”

“Và cả những ngọn đồi nữa,” ông nói thêm. “Chúng khiến lưu thông hàng hóa trở nên khó khăn, làm giảm tốc độ của những chiếc xe tải, xe buýt. Vì vậy...” ông phẩy tay, như thể một cử chỉ có thể làm biến mất những ngọn đồi. “Thời kì Đồng nhất,” ông kết luận.

Jonas nhăn mặt, “Cháu ước chúng ta vẫn còn những thứ đó. Thỉnh thoảng thôi cũng được.” Ông già mỉm cười. “Ta cũng vậy,” ông nói. “Nhưng chúng ta không có quyền lựa chọn.” “Nhưng thưa ngài,” Jonas đề xuất, “vì ngài đó rất nhiều quyền lực...”

Người đàn ông chữa lại, “Vinh dự”, ông nói nghiêm trang. “Ta có vinh dự rất lớn. Cậu cũng sẽ như vậy. Nhưng cậu sẽ hiểu rằng điều đó không giống với quyền lực.

“Giờ thì nằm yên nào. Vì chúng ta đã nói đến chủ đề khí hậu, nên ta sẽ cho cậu một thứ khác. Và lần này ta sẽ không nói tên nó, vì ta muốn kiểm tra sự tiếp nhận. Cậu sẽ phải nhận thức được cái tên dù không được nói trước. Ta đã để lộ tên của tuyết, xe trượt, xuống dốc và thanh trượt khi nói trước với cậu.” Không cần nhắc nhở, Jonas lại nhắm mắt. Cậu lại cảm thấy đôi bàn tay trên lưng mình. Cậu chờ đợi. Lần này những cảm giác đến nhanh hơn. Đôi tay không còn trở lạnh nữa, mà thay vào đó, cậu bắt đầu thấy ấm trên cơ thể. Chúng có một chút ẩm. Hơi ẩm trải ra, lan khắp qua đôi vai cậu, lên cổ, tràn về phía mặt. Cậu cũng có thể thấy nó qua những phần có quần áo: một cảm giác dễ chịu tràn ngập; và lần này khi cậu liếm môi, không khí khá nóng và đặc.

Cậu không chuyển động. Không có cái xe trượt nào cả. Tư thế của cậu không hề thay đổi. Cậu chỉ đơn thuần là ở nơi nào đó một mình, ngoài trời, đang nằm xuống, và hơi ẩm phủ tới từ rất xa trên cao. Lần này không hưng phấn bằng chuyến đi xuyên màn tuyết; nhưng lại rất êm ái và thoải mái.

Đột nhiên cậu nhận thức được từ miêu tả nó: ánh nắng. Cậu nhận thức được rằng nó đến từ bầu trời. Rồi mọi thứ kết thúc.

“Ánh nắng,” cậu mở bừng mắt và nói to.

“Tốt. Cậu đã tìm được từ đó. Điều đó sẽ làm công việc của ta nhàn hạ hơn. Không phải giải thích quá nhiều.”

“Và nó đến từ bầu trời.”

“Chính xác,” ông lão nói. “Đó là cách nó đã từng diễn ra.”

“Trước Thời kì Đồng nhất. Trước sự Điều chỉnh Khí hậu,” Jonas thêm.

Người đàn ông cười lớn. “Cậu tiếp thu tốt lắm, và học rất nhanh. Ta rất hài lòng về cậu. Ta nghĩ hôm nay đến đây là đủ rồi. Chúng ta có một khởi đầu tốt đẹp đấy.”

Nhưng Jonas vẫn còn một thắc mắc. “Thưa ngài,” cậu nói, “Trưởng lão nói với cháu – nói với tất cả mọi người – và ngài cũng nói với cháu, rằng công việc này sẽ rất đau đớn. Nên cháu đã hơi sợ. Nhưng nó chẳng đau đớn gì cả. Cháu thật sự thích lắm,” cậu nhìn ông lão vẻ dò hỏi.

Ông ta thở dài. “Chỉ vì ta khởi đầu bằng những kỷ ức thú vị thôi. Thất bại lần trước đã giúp ta hiểu phải làm như vậy.” Ông hít thở sâu vài lần rồi nói, “Jonas, nó sẽ rất đau đớn. Nhưng giờ thì chưa cần thiết.”

“Cháu gan dạ lắm, thật mà.” Jonas ngồi hơi thẳng người lên.

Ông lão nhìn cậu một lúc rồi mỉm cười. “Ta thấy,” ông nói. “Chà, vì cậu đã hỏi – ta nghĩ ta vẫn còn đủ năng lượng cho một lần truyền nữa.”

“Nằm xuống lần nữa nào. Đây sẽ là lần cuối trong ngày hôm nay.”

Jonas háo hức nghe theo. Cậu nhắm mắt chờ đợi, và lại cảm thấy đôi bàn tay trên lưng mình, rồi cậu lại thấy hơi ấm, thấy ánh nắng, đến từ bầu trời của ý thức thứ hai vẫn còn mới mẻ với cậu. Lần này, khi nằm phơi mình trong hơi ấm kỳ diệu, cậu cảm nhận được thời gian trôi qua, bản thể gốc của cậu hiểu rằng mới chỉ qua được một hoặc hai phút; nhưng bản thể kia, bản thể tiếp nhận ký ức, lại cảm thấy hàng giờ đã trôi qua dưới ánh nắng. Da cậu bắt đầu đau nhói. Không chịu được, cậu cử động, gấp một cánh tay, và thấy đau buốt ở khớp khuỷu tay. “Á,” cậu hét lên, dịch người một chút trên giường, “Aaaa,” cậu kêu, nhăn nhó vì cú xê dịch, thậm chí mở mồm để nói cũng khiến cậu đau.

Cậu biết một từ diễn tả điều này, nhưng cơn đau làm cậu không thể bắt lấy nó.

Rồi nó kết thúc. Cậu mở mắt, nhăn nhó vẻ khó chịu. “Đau quá,” cậu nói với ông già, “và cháu không tìm được từ chỉ nó.”

“Đó là cháy nắng,” ông lão nói.

“Đau thật đấy,” Jonas nói, “nhưng cháu rất mừng vì ngài đã truyền nó cho cháu. Rất thú vị. Và giờ cháu đã hiểu hơn vì sao mọi người lại nói việc này sẽ gây đau đớn.”

Người đàn ông đáp lại. Ông ngồi im trong một giây. Cuối cùng ông lên tiếng, “Giờ thì dậy đi nào. Đến giờ về rồi đấy.”

Cả hai cùng bước ra giữa phòng. Jonas mặc áo trùm vào. “Tạm biệt ngài,” cậu nói. “Cảm ơn về ngày đầu tiên.”

Ông già gật đầu với cậu. Trông có vẻ kiệt quệ, và hơi buồn nữa.

“Thưa ngài?” Jonas e dè nói.

“Gì vậy? Cậu có thắc mắc à?”

“Chỉ là cháu không biết tên ngài. Cháu đã nghĩ ngài là Người Tiếp nhận, nhưng ngài nói từ giờ cháu là Người Tiếp nhận. Nên cháu không biết phải gọi ngài thế nào.”

Ông già ngồi lại vào chiếc ghế đệm mềm mại. Ông xoay vai như thể làm tan cơn đau nhức nào đó. Trông ông mệt mỏi khủng khiếp.

“Hãy gọi ta là Người Truyền thụ,” ông nói với Jonas.

12. Chương 12

“Ngủ ngon chứ Jonas?” Mẹ cậu hỏi vào bữa sáng. “Con không mơ à?”

Jonas chỉ cười và gật đầu, cậu chưa sẵn sàng nói dối, nhưng lại không muốn nói sự thật. “Con ngủ rất ngon ạ,” cậu trả lời.

“Giá mà nhóc này được như con thì tốt,” Bố nói, ngã người xuống từ ghế của mình để chạm và nắm tay đang huơ lên của Gabriel. Chiếc nôi đang nằm dưới sàn bên cạnh ông; trong một góc ngay sát đầu Gabriel, con hà mã nhồi bông đang ngồi nhìn với đôi mắt trống rỗng.

“Em cũng mong thế,” Mẹ nói rồi đảo mắt. “Cứ đến đêm là nó lại quấy.”

Jonas không nghe thấy tiếng bé mới đêm qua vì, như mọi khi, cậu quả thật đã ngủ rất say. Nhưng không phải là cậu không mơ.

Trong khi ngủ, cậu lại thấy mình đang trượt xuống ngọn đồi tuyết phủ đó, mơ đi mơ lại. Trong giấc mơ, dường như luôn có một đích đến: một cái gì đó - cậu không nắm được nó là cái gì - nằm bên kia đồng tuyết phủ dày bất chiếc xe phải dừng lại.

Khi tỉnh dậy, cậu vẫn còn vương vấn cảm giác muốn, hay thậm chí không hiểu sao còn cần với tới cái gì đó đang chờ đợi ở đằng xa. Cảm giác rằng nó sẽ thật thú vị. Thật mời chào. Thật ý nghĩa.

Nhưng cậu không biết làm sao đến được đó.

Cậu cố lờ đi giấc mơ còn sót lại, soạn sách vở và chuẩn bị cho một ngày mới.

Hôm nay trường học có vẻ gì đó hơi khác. Các tiết học vẫn thế: ngôn ngữ và truyền thông; thương mại và công nghiệp; khoa học và công nghệ; thủ tục dân sự và chính quyền. Nhưng trong lúc nghỉ dành cho giờ giải lao và bữa trưa, những cô cậu Mười hai mới khác cứ huyền não kể về ngày tập huấn đầu tiên của họ. Tất cả cùng nói một lúc, chen ngang lẫn nhau, vội vàng thực hiện lời xin lỗi bắt buộc vì đã cướp lời của bạn, rồi lại quên bằng mắt trong sự phấn khích muốn diễn tả những trải nghiệm mới.

Jonas lắng nghe. Cậu ý thức rất rõ về lời cảnh báo của mình, không được nói về đợt tập huấn. Nhưng dù sao thì điều đó cũng là không thể. Chẳng có cách nào diễn tả với các bạn những gì cậu đã trải qua trong phòng Nhà Chải. Làm sao có thể miêu tả một cái xe trượt tuyết và không nói đến một ngọn đồi và tuyết; và làm sao có thể miêu tả một ngọn đồi và tuyết cho những người chưa từng có cảm giác về độ cao hay gió hay cái lạnh như tơ thần diệu đó?

Kể cả đã được huấn luyện nhiều năm để lĩnh hội tính chính xác ngôn từ, như tất cả chúng đã trải qua, thì liệu có thể dùng từ nào để diễn tả cho người khác cùng nếm trải được ánh nắng?

Vậy nên Jonas ngồi yên và lắng nghe một cách yên ổn.

Sau khi tan trường, cậu lại đạp xe cùng Fiona đến Nhà Dưỡng lão.

“Hôm qua tớ tìm cậu suốt,” cô nói, “để rủ cậu cùng về. Xe đạp của cậu vẫn ở đó, nên tớ đã đợi thêm một lúc. Nhưng rồi tớ đành phải về vì đã muộn.”

“Xin lỗi vì đã để cậu đợi,” Jonas nói

“Tớ chấp nhận lời xin lỗi của cậu,” cô trả lời tức khắc.

“Tớ ở lại lâu hơn mình tưởng,” Jonas giải thích.

Cô lặng lẽ đạp xe, và cậu biết rằng cô muốn cậu giải thích vì sao. Cô muốn cậu kể về ngày tập huấn đầu tiên. Nhưng nếu hỏi sẽ bị liệt vào sự khiêm nhả.

“Cậu đã thực hành rất nhiều giờ tình nguyện với Người Già,” Jonas nói, cố đổi chủ đề. “Chắc chẳng còn mấy điều mà cậu không biết nhỉ.”

“Ồ, còn nhiều thứ phải học lắm chứ,” Fiona đáp. “Có công việc quản lý, các quy tắc ăn kiêng, và sự trừng phạt nếu không tuân thủ cậu có biết là người ta dùng thước kỷ luật với Người Già, giống như với trẻ con không? Và có cả liệu pháp nghề nghiệp, những hoạt động giải trí, và được phẩm, và...”

Chúng dừng xe trước cửa tòa cao ốc và phanh lại.

“Tớ thực sự nghĩ mình sẽ thích công việc này hơn là đến trường,” Fiona thú thật.

“Tớ cũng vậy,” Jonas đồng ý, đẩy xe vào bãi đỗ.

Cô đợi một giây, như thể, một lần nữa, cô lại muốn cậu nói tiếp. Rồi cô xem đồng hồ, vẫy tay chào và chạy nhanh về phía cửa ra vào.

Jonas dừng chân một lúc bên xe mình, choáng váng. Nó lại vừa xảy ra: thứ mà giờ đây cậu hiểu là “nhìn vượt giới hạn”. Lần này Fiona chính là người đã trải qua sự biến đổi khó diễn tả trong chớp nhoáng ấy. Khi cậu nhìn lên, dõi theo cô bạn đang bước qua cửa, nó đã xảy ra; cô đã biến đổi. Thực ra thì, Jonas nghĩ trong khi cố gắng tái hiện hình ảnh đó trong óc, đó không phải toàn bộ Fiona. Dường như chỉ là mái tóc của cô thôi. Và nó chỉ lóe lên trong thoáng chốc.

Cậu rà lại toàn bộ chuyển động này trong đầu. Rõ ràng là việc này đang xảy ra thường xuyên hơn. Đầu tiên là quả táo vài tuần trước. Tiếp theo là những khuôn mặt khán giả tại Khán phòng, mới hai ngày trước. Bây giờ, hôm nay, là tóc của Fiona.

Jonas cau mày bước về phía phòng Nhà Chái. Minh sẽ hỏi Người Truyền thụ, cậu quyết định.

Ông già nhìn lên và mỉm cười khi Jonas bước vào phòng. Ông đã ngồi sẵn bên cạnh giường, và hôm nay trông ông có vẻ khỏe khấn hơn, được hồi phục phần nào, và rất vui khi thấy Jonas.

“Xin chào,” ông nói. “Chúng ta phải bắt đầu thôi. Cậu muộn một phút đấy.”

“Cháu xin l...” Jonas lên tiếng, và rồi ngừng lại, bối rối nhớ rằng ở đây không nên có lời xin lỗi nào cả.

Cậu cởi áo trùm và leo lên giường. “Cháu tới muộn một phút vì đã có xảy ra,” cậu giải thích. “Và cháu rất muốn hỏi ngài chuyện đó, nếu ngài không phiền.”

“Cậu có thể hỏi ta bất cứ thứ gì.”

Jonas cố gắng sắp xếp suy nghĩ để giải thích được rõ ràng. “Cháu nghĩ đó là thứ ngài gọi là nhìn vượt giới hạn,” cậu nói.

Người Truyền thụ gật đầu và nói. “Hãy diễn tả xem.”

Jonas kể với ông về chuyện xảy ra với quả táo. Rồi đến khoảnh khắc trên sân khấu, khi cậu nhìn xuống và thấy cùng hiện tượng đó trên những khuôn mặt trong đám đông.

“Sau đó là hôm nay, vừa mới lúc này, ở ngoài kia, nó xảy ra với bạn Fiona của cháu. Chính xác thì bản thân cô ấy không biến đổi. Nhưng có thứ gì đó ở cô ấy đã thay đổi trong một giây. Tóc cô ấy trông rất khác; nhưng không phải khác về hình dạng hay chiều dài. Cháu không hẳn...” Jonas ngừng lại, thất vọng vì mình không có khả năng nắm được và diễn tả chính xác chuyện gì đã xảy ra.

Cuối cùng cậu nói đơn giản. “Nó đã thay đổi. Cháu không biết bằng cách nào, hay vì sao.”

“Đó là lý do cháu đến muộn một phút,” cậu kết luận, và nhìn Người Truyền thụ vẻ dò hỏi.

Trước sự ngạc nhiên của cậu, ông hỏi một câu dường như chẳng liên quan gì đến nhìn vượt giới hạn cả. “Khi ta truyền ký ức cho cậu vào hôm qua, ký ức đầu tiên ấy, chuyến đi trên xe trượt tuyết, cậu có quan sát xung quanh không?”

Jonas gật đầu. “Có,” cậu đáp, “nhưng cái chất trong không khí - tức là tuyết ấy - làm cho việc quan sát rất khó khăn.”

“Cậu có nhìn cái xe trượt không?”

Jonas nhớ lại. “Không. Cháu chỉ cảm thấy có nó dưới mình. Đêm qua cháu cũng mơ về nó. Nhưng cháu cũng không nhớ đã thấy cái xe trượt tuyết trong giấc mơ của mình. Chỉ là cảm thấy thôi.”

Người Truyền thụ ra chiều suy nghĩ.

“Khi ta theo dõi cậu, trước khi đưa ra lựa chọn, ta nhận thấy rằng cậu hẳn là có năng khiếu này, và những gì cậu vừa kể đã khẳng định điều đó. Với ta, nó xảy ra hơi khác một chút,” Người Truyền thụ nói. “Khi ta mới ở tuổi cậu - khi sắp trở thành Người Tiếp nhận mới - ta bắt đầu trải qua điều đó, dù dưới một hình thức khác. Với ta nó là... chắc, ta sẽ không miêu tả nó lúc này; cậu chưa thể hiểu được đâu.”

“Nhưng ta nghĩ ta đoán được nó xảy ra với cậu như thế nào. Hãy để ta làm một cuộc kiểm tra nho nhỏ, để khẳng định suy đoán của mình. Nằm xuống nào.”

Jonas lại nằm xuống giường với đôi tay để dọc thân. Lúc này cậu thấy ở đây thoải mái. Cậu nhắm mắt và chờ đợi cảm giác quen thuộc khi bàn tay Người Truyền thụ đặt trên lưng mình.

Nhưng sự việc không diễn ra như vậy. Thay vào đó, Người Truyền thụ hướng dẫn cậu, “Hãy hồi tưởng lại ký ức về chuyến đi trên xe trượt tuyết. Chỉ lúc khởi đầu thôi, khi cậu ở trên đỉnh đồi, trước khi bắt đầu trượt. Và lần này, hãy nhìn xuống chiếc xe.”

Jonas thấy bối rối. Cậu mở mắt. “Ngài thứ lỗi,” cậu hỏi thật lễ độ, “nhưng chẳng phải ngài sẽ truyền ký ức cho cháu sao?”

“Bây giờ nó là ký ức của cậu rồi. Nó không còn là trải nghiệm của ta. Ta đã trao nó đi rồi.”

“Nhưng làm sao cháu có thể hồi tưởng lại được?”

“Cậu có thể nhớ lại thời điểm năm ngoái, hay cái năm cậu lên Bảy, hay lên Năm không?” “Đương nhiên rồi.”

“Điều này cũng giống vậy thôi. Tất cả mọi người trong cộng đồng đều có những ký ức một thể hệ như vậy. Nhưng giờ cậu có thể hồi tưởng xa hơn. Thử xem nào. Chỉ cần tập trung.”

Jonas lại nhắm mắt. Cậu hít một hơi thật sâu và tìm kiếm chiếc xe trượt, ngọn đồi và tuyết trong ý thức của mình.

Và chúng hiện ra, chẳng mấy khó khăn. Cậu lại ngồi trong thế giới của những bông tuyết xoáy tít, trên đỉnh đồi.

Jonas cười sung sướng, và thối hơi thở ẩm ướt của mình ra trước mặt. Rồi, như đã được chỉ dẫn, cậu nhìn xuống. Cậu thấy đôi tay của chính mình, lại phủ đầy vảy tuyết, đang nắm sợi thừng. Cậu thấy đôi chân mình, và dịch chúng sang một bên để nhìn được chiếc xe trượt phía dưới.

Cậu lặng người nhìn nó. Lần này không phải là một ấn tượng thoáng qua. Lần này chiếc xe có - và vẫn tiếp tục duy trì, khi cậu chớp mắt, và nhìn nó lần nữa - cái đặc tính bí ẩn như quả táo đã có trong một thời gian ngắn. Và mái tóc của Fiona. Chiếc xe trượt không biến đổi. Nó chỉ đơn thuần là - là như thế.

Jonas mở mắt và vẫn nằm trên giường. Người Truyền thụ nhìn cậu rất kỹ.

“Vâng,” Jonas chậm chậm nói. “Cháu đã thấy nó, trong chiếc xe trượt.”

“Để ta thử một điều nữa. Hãy nhìn tủ sách đằng kia. Cậu có thấy hàng sách trên cùng, những quyển đằng sau bàn, trên đỉnh giá sách không?”

Jonas đảo mắt tìm kiếm. Cậu nhìn chăm chú và thấy chúng thay đổi. Nhưng thay đổi rất nhanh, chỉ vài giây sau đã trở về nguyên trạng.

“Nó có xảy ra,” Jonas nói. “Nó đã xảy ra với những quyển sách, nhưng lại kết thúc rồi. Vậy là ta đã đúng,” Người Truyền thụ nói. “Cậu đang bắt đầu nhìn thấy màu đỏ.”

“Nhìn thấy... gì cơ ạ?”

Người Truyền thụ thở dài. “Làm sao giải thích được đây? Trước đây, cái thời thuộc những ký ức, mọi thứ đều có hình dạng và kích cỡ, cũng như chúng vẫn duy trì đến giờ, nhưng còn có một tính chất được gọi là màu sắc.

“Có rất nhiều màu, và một trong số chúng được gọi là đỏ. Đó là thứ cậu bắt đầu nhìn được. Cô bạn Fiona của cậu có tóc màu đỏ - thật ra là khá đặc biệt đấy; ta đã để ý từ trước rồi. Khi cậu nhắc tới mái tóc của Fiona, đó là manh mối cho ta biết có thể cậu đã bắt đầu thấy được màu đỏ.”

“Còn khuôn mặt của mọi người thì sao? Những khuôn mặt cháu thấy ở Nghi Lễ ấy?”

Người Truyền thụ lắc đầu. “Không, da thịt thì không có màu đỏ. Nhưng nó có sắc độ gần với đỏ. Thực ra trước đây đã có một thời da thịt có rất nhiều màu khác nhau - cậu sẽ thấy điều đó trong những ký ức sau này. Đó là trước khi chúng ta bước vào Thời kỳ Đồng nhất. Ngày nay da thịt giống hệt nhau, và cái cậu nhìn thấy là những sắc độ đỏ. Chắc chắn là khi cậu nhìn những khuôn mặt, màu của chúng không đậm và rực rỡ như màu của quả táo hay tóc cô bạn Fiona.”

Người Truyền thụ đột nhiên cười khúc khích. “Chúng ta vẫn chưa kiểm soát hoàn toàn sự Đồng nhất. Ta nghĩ những Nhà Di Truyền học vẫn đang nỗ lực để loại bỏ dị biệt. Mái tóc như Fiona sẽ khiến họ phát điên lên.”

Jonas lắng nghe, cổ hết sức hiểu. “Còn chiếc xe trượt tuyết thì sao ạ?” Cậu hỏi. “Nó cũng có cái đó: màu đỏ ấy. Nhưng nó không thay đổi, Người Truyền thụ ạ. Nó vẫn giữ nguyên như thế.”

“Bởi vì đó là ký ức từ thời màu sắc vẫn còn tồn tại.”

“Nó thật là - ồ, giá mà ngôn ngữ có thể chính xác hơn! Màu đỏ thật là đẹp!”

Người Truyền thụ gật đầu. “Đúng vậy.”

“Ngài luôn nhìn thấy nó chứ?”

Ta thấy tất cả chúng. Tất cả mọi màu sắc.”

Cháu sẽ thấy chúng chứ?”

“Hẳn rồi. Khi cậu tiếp nhận những ký ức. Cậu có khả năng nhìn vượt giới hạn. Và cùng với màu sắc, cậu sẽ đạt được sự thông thái. Và nhiều hơn thế nữa.”

Lúc đó Jonas lại chẳng hề hứng thú với sự thông thái. Cậu đang bị những màu sắc lôi cuốn hơn nhiều. “Tại sao mọi người không thấy được chúng? Tại sao màu sắc lại biến mất?”

Người Truyền thụ nhún vai. “Dân tộc ta đã lựa chọn điều đó, lựa chọn chuyển sang thời kỳ Đồng nhất. Trước thời đại của ta, trước cả thời đại trước đó, từ ngày xưa ngày xưa, chúng ta từ bỏ màu sắc khi từ bỏ ánh nắng và triệt tiêu mọi sự khác biệt.” Ông suy nghĩ một lúc. “Chúng ta đã nắm được quyền điều khiển nhiều thứ, nhưng lại từ bỏ những thứ khác.”

“Đáng ra chúng ta không nên làm vậy!” Jonas nói một cách dữ dội.

Người Truyền thụ gạt mình trước vẻ căm quyết trong phản ứng của Jonas. Rồi ông cười hơi giễu cợt. “Cậu đưa ra kết luận đó thật nhanh chóng,” ông nói. “Trong khi ta phải mất nhiều năm. Có lẽ sự thông thái sẽ đến với cậu nhanh hơn ta rất nhiều.”

Ông liếc nhìn đồng hồ treo tường. “Giờ thì nằm xuống nào. Chúng ta còn phải làm nhiều việc lắm đấy.”

“Người Truyền thụ,” Jonas hỏi khi lại chuẩn bị nằm xuống giường, “khi ngài trở thành Người Tiếp nhận, mọi việc xảy ra thế nào? Ngài đã nói về việc nhìn vượt giới hạn đã xảy đến với ngài, nhưng theo một cách khác.”

Bàn tay lại đặt lên lưng cậu. “Hôm khác,” ông nhẹ nhàng đáp. “Hôm khác ta sẽ kể cho cậu nghe. Giờ thì phải làm việc thôi. Và ta đã nghĩ ra cách giúp cậu hiểu khái niệm về màu sắc rồi.

“Giờ thì nhắm mắt và nằm yên nào. Ta sẽ truyền ký ức về cầu vòng cho cậu.”

13. Chương 13

Ngày qua ngày, rồi nhiều tuần trôi qua. Qua những ký ức, Jonas đã học được tên những màu sắc, và giờ cậu bắt đầu nhìn được tất cả các màu trong cuộc sống bình thường của mình (dù cậu biết rằng nó không còn và không bao giờ trở lại bình thường nữa). Nhưng chúng không tồn tại lâu. Có lúc là ánh màu lục vụt sáng từ bãi cỏ công viên xung quanh Quảng trường Trung tâm, hay một bụi cây trên bờ sông. Màu da cam tươi trên những quả bí ngô được vận chuyển từ những cánh đồng trồng trọt phía ngoài ranh giới của cộng đồng - chỉ là thoáng thấy những tia màu rực rỡ lóe lên rồi lại vụt tắt, trở về trạng thái vô sắc buồn tẻ.

Người Truyền thụ nói rằng cậu sẽ phải tốn rất nhiều thời gian mới có thể giữ được những màu sắc.

“Nhưng cháu muốn thấy chúng!” Jonas tức tối nói. “Thật không công bằng khi chẳng thứ gì có màu sắc cả!”

“Không công bằng à?” Người Truyền thụ nhìn Jonas vẻ hiểu kỳ. “Giải thích xem nào.”

“À...” Jonas dừng lại suy nghĩ. “Nếu tất cả mọi thứ đều như nhau thì không có lựa chọn nào cả! Cháu muốn thức dậy vào buổi sáng và quyết định mọi thứ! Một cái áo trùm màu xanh, hay cái màu đỏ?”

Cậu nhìn xuống lớp vải không màu của bộ quần áo đang mặc. “Nhưng lúc nào cũng vậy, tất cả đều như nhau.”

Rồi cậu khẽ cười. “Cháu biết việc mặc cái gì đấy không quan trọng, chẳng vấn đề gì. Nhưng...”

“Bản thân việc lựa chọn mới là quan trọng, phải không?” Người Trên thụ hỏi.

Jonas gật đầu. “Em trai cháu...” Cậu lên tiếng, rồi lập tức sửa lại. “Không, không chính xác. Cậu bé không phải em cháu, không hoàn toàn. Nhưng gia đình cháu chăm sóc bé mới này - tên nó là Gabriel.”

“Ta có biết Gabriel.”

“Ừm, cậu bé đang ở tuổi học hỏi rất nhiều thứ. Nó chộp lấy đồ chơi khi chúng cháu giờ lên trước mặt nó - Bố nói nó đang học cách điều khiển các cơ nhỏ. Và nó thực sự dễ thương.”

Người Trên thụ gật đầu.

“Nhưng giờ đây, khi có thể thấy màu sắc, ít ra là đôi khi, thì cháu lại nảy ra ý nghĩ: nếu chúng ta có thể giờ lên những thứ có màu đỏ tươi, màu vàng sáng, và nó có thể lựa chọn, thì sao? Thay vì sự Đồng nhất.”

“Cậu bé có thể sẽ lựa chọn sai.”

“Ồ,” Jonas im lặng trong một phút. “Ồ, cháu hiểu ý ngài nói. Đồ chơi của bé mới thì chẳng phải vấn đề, nhưng sau này điều đó sẽ quan trọng, phải không? Chúng ta không dám để mọi người tự tiện lựa chọn.”

“Không an toàn chẳng?” Người Trên thụ gợi ý.

“Rõ ràng là không an toàn,” Jonas nói chắc chắn. “Nếu họ được phép chọn người bạn đời của mình, và chọn sai thì sao?”

“Hoặc nếu,” cậu nói tiếp, gần như phá lên cười vì giả thiết ngớ ngẩn này, “họ được chọn nghề nghiệp cho mình?”

“Thật khủng khiếp, phải không?” Người Trên thụ nói.

Jonas cười khúc khích. “Rất khủng khiếp. Cháu thậm chí không thể tưởng tượng được nữa. Chúng ta thực sự phải bảo vệ mọi người khỏi những lựa chọn sai lầm.”

“Như thế sẽ an toàn hơn.”

“Phải,” Jonas đồng ý. “An toàn hơn nhiều.”

Nhưng sau khi cuộc thảo luận đổi sang chủ đề mới, Jonas vẫn vương vấn một cảm giác thất vọng mà cậu không hiểu nổi.

Cậu nhận thấy gần đây mình rất hay cáu kỉnh: nổi giận vô lý với các bạn, chỉ vì họ thấy thỏa mãn với cuộc sống không có những màu sắc mà cậu đang có được cho mình. Và cậu cũng thấy giận bản thân vì không thể giúp họ thay đổi điều đó.

Cậu đã thử đấy chứ. Không xin phép Người Trên thụ, vì cậu sợ - hoặc biết - rằng sẽ bị từ chối, cậu cố trên những nhận thức mới của mình cho bạn bè.

“Asher,” một buổi sáng, Jonas nói “hãy nhìn thật kỹ những bông hoa kia.” Chúng đang đứng cạnh một thảm hoa phong lữ được trồng gần Sảnh Hồ sơ Mở. Cậu đặt tay lên vai Asher và tập trung vào sắc đỏ của những cánh hoa, cố gắng giữ nó càng lâu càng tốt và cùng lúc đó, cậu cố trên nhận thức về màu đỏ cho bạn mình.

“Sao thế?” Asher hỏi, vẻ không thoải mái. “Có chuyện gì à?” Cậu tránh khỏi bàn tay Jonas. Thật hết sức khiếm nhã khi chạm vào người khác không thuộc tổ gia đình.

“Không, không có gì. Tổ vừa nghĩ là hoa đang bị héo, và chúng ta nên nhắc Đội Làm vườn rằng chúng cần được tưới thêm.” Jonas thở dài và quay đi.

Một buổi tối, cậu về nhà từ buổi tập huấn, trĩu nặng những kiến thức mới. Hôm đó Người Trên thụ đã chọn một ký ức hoảng sợ và đầy lo âu. Ngay khi bàn tay ông chạm vào người, Jonas bất chợt thấy mình đang ở một nơi hoàn toàn xa lạ: nóng và lộng gió dưới bầu trời xanh bao la. Rải rác đó đây là những bãi cỏ thưa, vài bụi cây và những tảng đá. Gần đó, cậu có thể thấy một vùng cây cối rậm rạp, những cái cây lùn bè nổi bật trên nền trời. Cậu nghe thấy những tiếng động: tiếng nổ chói tai của vũ khí - cậu nhận được từ súng

sau đó là nhiều tiếng thét, và một tiếng thịch mạnh khi có thứ gì đó đổ sầm xuống, làm gãy rất nhiều cành cây.

Cậu nghe thấy những tiếng gọi nhau. Ngó ra từ sau những bụi cây nơi cậu ẩn mình, cậu nhớ lại những gì Người Trên thụ đã nói, rằng đã có thời da thịt có màu sắc khác nhau. Hai trong số những người đàn ông này có làn da nâu sẫm; những người khác thì da màu sáng. Cậu tiến lại gần hơn và quan sát họ chặt đôi ngà của một con voi nằm bất động dưới đất và lôi chúng đi, máu dính đầy trên đó. Cậu thấy mình ngập trong một nhận thức mới về thứ màu sắc mà cậu biết là màu đỏ.

Rồi đám người bỏ đi, họ phóng nhanh về phía chân trời trong một thứ xe làm bắn tung sỏi đá dưới những lớp xe đang xoay tròn. Một viên đá đập vào trán khiến cậu đau nhói. Nhưng ký ức vẫn tiếp diễn, dù lúc này Jonas đang khấn khoả mong nó dừng lại.

Giờ cậu thấy một con voi khác hiện ra từ nơi trú ẩn sau những rặng cây. Nó chậm chạp bước về phía cái cơ thể bị cắt xẻ và nhìn xuống. Nó co vòi vuốt ve cái xác khổng lồ, rồi vươn lên bề mặt vài cành cây rậm lá và đắp lên khối thịt dày bị đục khoét.

Cuối cùng nó nghiêng cái đầu đồ sộ, vươn vòi và cất tiếng rống thê lương vào khoảng không hoang vu. Jonas chưa từng nghe thấy âm thanh nào như vậy. Đó là một thứ âm thanh đầy phần nộ và tiếc thương, và dường như không bao giờ dứt.

Âm thanh đó vẫn văng vẳng bên tai khi cậu mở mắt và nằm chờ đợi trên chiếc giường mà cậu nhận ký ức. Nó vẫn tiếp tục rống lên trong tâm trí khi cậu chậm chạp đạp xe về nhà.

“Lily,” tối hôm đó, cậu hỏi khi em gái đang lấy đồ ôm của cô bé, chú voi nhồi bông, từ trên giá, “em có biết đã có thời những con voi thực sự tồn tại không? Những con voi sống ấy?”

Cô bé liếc xuống món đồ chơi rách nát và nhún nhử cười. “Phải,” cô nói vẻ hoài nghi. “Hẳn rồi, anh Jonas ạ.”

Jonas tới ngồi cạnh Bố khi ông tháo nơ buộc tóc cho Lily và chải đầu cho cô bé. Cậu đặt tay lên vai cả hai người. Bằng tất cả bản thể mình, cậu cố gắng trên cho họ một mảnh ký ức: không phải tiếng thét đau đớn của con voi, mà là sự tồn tại của nó, của sinh vật cao lớn, đồ sộ và cử chỉ vuốt ve chăm sóc nó dành cho bạn mình vào những giây phút cuối đời.

Nhưng bố vẫn tiếp tục chải đầu cho Lily, còn Lily thì tỏ ra sốt ruột, và cuối cùng cô bé cũng ngọ nguậy khó chịu vì bàn tay của anh trai. “Jonas,” cô bé nói, “anh làm em đau đấy.”

“Anh xin lỗi vì đã làm em đau, Lily,” Jonas lầu bầu rồi bỏ tay ra.

“Chấp nhận lời xin lỗi,” Lily hờ hững đáp lại và vuốt ve chú voi vô hồn.

“Người Trên thụ,” một lần, Jonas hỏi khi họ đang chuẩn bị cho công việc ngày hôm đó, “ngài không có bạn đời sao? Ngài không được phép đăng ký nhận một người à?” Dù được miễn chấp hành luật chống khiếm nhã, cậu cũng nhận ra đó là một câu hỏi bất lịch sự. Nhưng Người Truyền thụ khấn khích mọi câu hỏi của cậu, và dường như cả những câu riêng tư nhất cũng không khiến ông lúng túng hay khó chịu.

Người Trên thụ khẽ cười. “Không, chẳng có luật nào cấm việc đó cả. Và ta đã từng có một người bạn đời. Cậu quên mất ta già thế nào rồi nhỉ, Jonas. Người bạn đời trước kia của ta giờ đang sống với những Người lớn Không con.”

“Ồ, hẳn rồi,” Jonas đã quên khuấy mất nét tuổi tác hiện rõ nơi Người Trên thụ. Khi những người lớn trong cộng đồng già đi, cuộc sống của họ sẽ đổi khác. Họ không còn cần cho các tổ chức gia đình nữa. Khi Jonas và Lily trưởng thành, bố mẹ chúng sẽ tới sống cùng những Người lớn Không con.

“Nếu muốn, cậu vẫn có thể đăng ký nhận bạn đời, Jonas ạ. Dù vậy, ta cũng phải cảnh báo rằng điều đó sẽ rất khó khăn. Việc sắp xếp nhà cửa của cậu sẽ không giống hầu hết các gia đình khác, vì các công dân bị cấm đọc sách chỗ này. Cậu và ta những người d nhất được gien sử dụng chúng.”

Jonas liếc nhìn quanh hàng dãy sách nhiều đến kinh ngạc. Dần dần, đến giờ cậu đã thấy được màu sắc của chúng. Cậu và Người Trên thụ đã sử dụng toàn bộ thời gian làm việc cùng nhau để thảo luận và trên ký ức,

nên Jonas vẫn chưa đụng đến bất kỳ quyển sách nào. Nhưng cậu đã đọc một vài tiêu đề và biết rằng chúng chứa trong mình toàn bộ kiến thức của hàng thế kỷ, và rằng rồi một ngày chúng sẽ thuộc về cậu.

“Vậy là nếu cháu có bạn đời, và có thể là cả con cái nữa, cháu sẽ phải giấu họ những cuốn sách?”

Người Trên thụ gật đầu. “Ta đã không được phép chia sẻ những cuốn sách với bạn đời của ta, thật vậy. Và còn những khó khăn khác nữa. Cậu có nhớ điều luật nói rằng Người Tiếp nhận mới không được kể về quá trình tập huấn của mình không?”

Jonas gật đầu. Đương nhiên là cậu nhớ. Cho tới giờ, nó đã trở thành điều khó chịu nhất trong các luật lệ yêu cầu cậu phải tuân thủ.

“Khi trở thành Người Tiếp nhận chính thức, khi chúng ta kết thúc công việc ở đây, cậu sẽ được nhận một bộ luật hoàn toàn mới. Đó là những luật ta đang chấp hành. Và chắc cậu sẽ không ngạc nhiên vì ta không được kể công việc của mình cho bất kỳ ai, ngoại trừ Người Tiếp nhận mới, là cậu, đương nhiên. ”

“Vậy là sẽ có cả một phần đời cậu không thể chia sẻ với gia đình. Khó khăn lắm đấy, Jonas ạ. Chính ta cũng thấy nó rất khó khăn.”

“Cậu hiểu phải không, rằng những ký ức chính là toàn bộ cuộc sống của ta?”

Jonas lại gật đầu, nhưng cậu hơi bối rối. Chẳng phải cuộc sống bao gồm những điều ta làm hàng ngày sao? Thực sự chẳng có gì khác cả. “Cháu đã từng thấy ngài đi dạo,” cậu nói.

Người Trên thụ thở dài. “Ta đi dạo. Ta ăn khi đến bữa. Và khi được Hội đồng Bô lão gọi, ta sẽ xuất hiện để cho họ chỉ dẫn và lời khuyên.”

“Ngài có thường xén khuyên họ không?” Jonas hơi hoảng vì ý nghĩ rồi một ngày cậu sẽ là người đưa ra lời khuyên cho bộ phận lãnh đạo cộng đồng.

Nhưng Người Trên thụ lắc đầu. “Rất hiếm khi. Chỉ khi họ phải đối mặt với những điều họ chưa từng trải qua. Khi đó họ sẽ yêu cầu ta sử dụng những ký ức để khuyên bảo họ. Nhưng việc này rất ít khi xảy ra. Đôi khi ta mong họ nhờ đến sự thông thái của ta thường xuyên hơn - có rất nhiều thứ ta có thể kể với họ; những thứ ta mong họ thay đổi. Nhưng họ không muốn thay đổi. Cuộc sống ở đây quá trật tự, quá dễ dự đoán và - không hề có nỗi đau. Đó là những gì họ đã chọn.”

“Vậy thì cháu không hiểu vì sao họ lại cần một Người Tiếp nhận, nếu chẳng bao giờ gọi đến người đó,” Jonas nhận xét.

“Họ cần ta. Và cả cậu nữa,” Người Trên thụ nói, nhưng không giải thích. “Sự việc mười năm trước đã nhắc nhở họ điều đó.”

“Mười năm trước có chuyện gì vậy?” Jonas hỏi. “À, cháu biết rồi. Ngài đã cố huấn luyện một người kế tục nhưng thất bại. Tại sao vậy? Sao nó lại nhắc nhở được họ?”

Người Trên thụ lạnh lùng cười. “Khi Người Tiếp nhận mới thất bại, mọi ký ức cô đã được nhận sẽ bị phóng thích. Chúng không trở lại với ta mà đi tới...”

Ông dừng lại, như đang cố gắng đánh vật với khái niệm đó. “Ta cũng không biết chính xác. Chúng tới nơi những ký ức tồn tại trước khi tạo ra những Người Tiếp nhận. Một nơi nào đó ngoài kia...” Ông khua tay mơ hồ. “Và lúc đó mọi người đã được tiếp cận chúng. Tất nhiên đã từng có thời mọi việc diễn ra như vậy. Mọi người đều tiếp cận được với những ký ức.”

“Thật hỗn loạn,” ông tiếp. “Họ đã thực sự phải chịu đau khổ trong một thời gian. Cuối cùng nó cũng giảm bớt khi những ký ức bị đồng hóa hết. Nhưng chắc chắn nó đã khiến họ nhận thức được sự cần thiết của một Người Tiếp nhận để chứa lấy tất cả những nỗi đau đó. Và cả tri thức nữa.”

“Nhưng ngài đã phải đau đớn như vậy suốt cơ mà,” Jonas nhấn mạnh.

Người Trên thụ gật đầu. “Rồi cậu cũng vậy thôi. Đó là cuộc sống của ta. Và rồi sẽ là của cậu.”

Jonas suy nghĩ về điều sẽ xảy đến với mình. “Cùng với việc đi dạo và ăn uống và...” Cậu nhìn quanh những bức tường chất đầy sách. “Cả đọc sách nữa đúng không?”

Người Trần thụ lắc đầu. “Đó chỉ đơn thuần là những việc ta làm. Còn cuộc sống của ta là ở đây.”

“Trong căn phòng này ư?”

Người Trần thụ lại lắc đầu. Ông đặt tay lên mặt, lên ngực mình. “Không. Ở đây, trong bản thân ta. Nơi những ký ức ngự trị.”

“Nhưng Thầy dạy môn khoa học và công nghệ đã dạy chúng cháu về cách thức não hoạt động,” Jonas hào hứng kể. “Nó chứa đầy những xung điện, như một cái máy vi tính vậy. Nếu dùng điện cực kích thích một phần não thì nó...” Cậu ngừng nói khi thấy biểu hiện kỳ lạ trên khuôn mặt Người Trần thụ.

“Họ chẳng biết gì cả,” Người Trần thụ chua chát nói.

Jonas thật sự bị sốc. Kể từ ngày đầu tiên ở phòng Nhà Chái, cả hai đã cùng bỏ qua luật chống khiếm nhã, và tới giờ Jonas thấy rất thoải mái vì điều đó. Nhưng lần này thì khác, nó còn vượt xa sự khiếm nhã. Đó là một lời buộc tội khủng khiếp. Nếu có người nghe thấy thì sao?

Cậu liếc vội về phía chiếc loa tường, lo sợ Hội đồng có thể nghe được bất cứ lúc nào. Nhưng, như mọi lần, trong buổi làm việc của họ, công tắc đã được chèn sang TẮT.

“Chẳng biết gì ư?” Jonas thì thầm đầy căng thẳng. “Nhưng những Thầy dạy của cháu...”

Người Trần thụ phẩy tay như muốn xua thứ gì đó sang một bên. “Ồ, những Thầy dạy của cậu được tập huấn rất tốt. Họ biết những kiến thức khoa học. Mọi người đều được tập huấn kỹ lưỡng cho công việc của mình.

“Chỉ có điều... không có ký ức thì mọi thứ đều trở nên vô nghĩa. Họ đẩy gánh nặng đó cho ta, cho Người Tiếp nhận tiền nhiệm, và người đi trước ông ta.”

“Kể từ ngày xưa ngày xưa,” Jonas nói, biết ngay điệp khúc quen thuộc.

Người Trần thụ mỉm cười, dù nụ cười của ông có vẻ cay nghiệt lạ thường. “Phải. Và tiếp theo sẽ là cậu. Một vinh dự lớn lao.”

“Vâng, thưa ngài. Họ đã nói thế với cháu tại Nghi lễ. Vinh dự cao cả nhất.”

Có một vài buổi chiều, Người Trần thụ đuổi cậu về mà không tập huấn, Jonas biết, vào những ngày cậu đến mà Người Trần thụ đang gặp người, rung lên dữ dội với khuôn mặt nhợt nhạt, thì cậu sẽ bị đuổi về.

“Đi đi,” những lúc đó Người Trần thụ căng thẳng ra lệnh. “Hôm nay ta đau. Mai hãy quay lại.”

Vào những ngày đó, Jonas đi bộ một mình dọc bờ sông, lòng tràn ngập lo lắng và thất vọng. Những con đường luôn vắng người, trừ một vài Đội Vận chuyển và Nhân viên Cảnh quan rải rác đó đây. Trẻ nhỏ đều đang ở Trung tâm Chăm sóc Trẻ em sau khi tan học, còn những đứa lớn hơn thì bận rộn với giờ tình nguyện hay buổi tập huấn. Chỉ còn một mình, cậu kiểm tra ký ức ngày càng mở rộng của bản thân. Cậu ngắm nhìn các công viên để tìm những sắc xanh lục thoáng hiện mà cậu biết là luôn gắn liền với cây cối; khi vệt màu lóe lên, cậu sẽ tập trung vào nó, d trì nó, tô đậm và cố gắng giữ nó trong mắt mình càng lâu càng tốt, cho tới khi đầu cậu bắt đầu nhức lên và buộc phải để nó trượt đi. Cậu chăm chú nhìn bầu trời không màu, cố gọi ra một chút sắc xanh dương từ nó, và hồi tưởng lại ánh nắng cho tới khi cuối cùng cậu cũng thấy ấm trong giấy lát.

Cậu đứng dưới chân cây cầu bắc qua sông, cây cầu mà cư dân chỉ được phép qua khi có nhiệm vụ chính thức. Jonas đã đi qua đó trong những chuyến dã ngoại với trường tới thăm những cộng đồng xa xôi, và cậu biết rằng vùng đất bên kia cầu cũng không có gì khác, bằng phẳng và được q hoạch gọn gàng, với những cánh đồng trồng trọt. Những cộng đồng trên đường tham quan về cơ bản cũng giống cộng đồng của cậu, chỉ d nhất có kiểu nhà ở và lịch học ở trường là hơi thay đổi một chút.

Cậu thắc mắc không biết có gì ở những nơi xa xôi mà cậu chưa từng đặt chân tới. Mặt đất không dừng lại ở ngoài phạm vi những cộng đồng lân cận đó. Liệu ở Nơi Khác có đồi không? Liệu có những vùng rộng lớn gió hun hút như nơi cậu đã thấy trong ký ức, nơi con voi bị chết không?

“Người Trần thụ,” cậu hỏi vào buổi chiều sau ngày cậu bị đuổi về, “cái gì đây đau đớn cho ngài vậy?”

Vì Người Trên thụ vẫn im lặng, Jonas nói tiếp. “Ban đầu, Trưởng lão đã nói với cháu rằng việc tiếp nhận ký ức sẽ gây ra những đau đớn khủng khiếp. Và ngài đã kể rằng sự thất bại với Người tiếp nhận mới lần trước đã giải phóng những ký ức đau thương vào cộng đồng.”

“Nhưng cháu vẫn chưa phải chịu đau đớn, Người Trên thụ ạ. Chưa thực sự,” Jonas mỉm cười. “Ồ, cháu vẫn nhớ ký ức bị cháy nắng mà ngài đã trên cho cháu vào ngày đầu tiên. Nhưng nó không kinh khủng đến thế. Điều gì khiến ngài đau đớn nhiều đến vậy? Nếu trên một ít sang cháu, có lẽ cơn đau của ngài sẽ vơi bớt.”

Người Trên thụ gật đầu. “Nằm xuống nào,” ông nói. “Ta nghĩ cũng đến lúc rồi. Ta không thể bao bọc cậu mãi được. Cuối cùng cậu cũng sẽ phải đón nhận tất cả những điều này.”

“Để ta nghĩ xem,” ông nói tiếp trong khi Jonas đang nằm đợi trên giường, hơi gợn chút sợ hãi.

“Được rồi,” ông nói sau một lúc. “Ta quyết định rồi. Chúng ta sẽ bắt đầu với những thứ quen thuộc. Một lần nữa, hãy cùng đến ngọn đồi và chiếc xe trượt tuyết nào.”

Ông đặt tay lên lưng Jonas.

14. Chương 14

Ký ức lần này khá giống lần trước, dù hình như cậu đang ở trên một ngọn đồi khác, dốc hơn, và tuyết cũng không rơi dày như lần trước.

Jonas nhận thấy thời tiết cũng lạnh hơn. Trong khi đang ngồi đợi trên đỉnh đồi, cậu có thể thấy lớp tuyết dưới xe trượt không được dày và mềm như lần trước, mà cứng và được phủ một lớp băng hơi xanh.

Chiếc xe tiến về phía trước, Jonas sung sướng cười, mong đợi chuyến trượt xe nghen thở xuyên qua bầu không khí đầy phấn chấn.

Nhưng lần này, hai thanh trượt không thể cắt qua bề mặt đóng băng như trên ngọn đồi phủ đầy tuyết. Chúng trượt về một bên và chiếc xe bắt đầu tăng tốc. Jonas kéo thùng, cố gắng chỉnh lại hướng, nhưng độ dốc và tốc độ đã khiến cậu mất tay lái, và cậu không còn được hưởng cảm giác tự do mà thay vào đó là nỗi kinh hoàng, phó mặc cho chiếc xe đâm bổ xuống dữ dội trên mặt băng.

Chiếc xe nghiêng ngả, chao đảo rồi đâm sầm vào một mô đất nhô ra trên đồi làm Jonas tuột tay và bị bắn mạnh lên không trung. Cậu ngã xuống, đè lên một bên chân đã bị cong gấp lại, và nghe thấy tiếng xương gãy. Khuôn mặt bị chà mạnh xuống mặt băng ram ráp. Và cuối cùng, khi đã dừng lại, cậu nằm bất động, choáng váng và bị nỗi sợ hãi bao trùm.

Và rồi, cơn đau đầu tiên ập đến. Cậu thở hổn hển, cảm giác như đang có một chiếc rìu cắm thẳng vào chân cậu, lưỡi rìu nóng bỏng, lạng qua từng sợi dây thần kinh. Trong cơn đau cực độ, cậu nhận thức được từ “lửa” và cảm thấy chúng đang liếm láp chỗ xương thịt bị gãy nát. Cậu cố di chuyển nhưng bất lực. Cơn đau ngày càng khủng khiếp hơn.

Cậu hét lên, nhưng không có tiếng đáp lại.

Cậu nức nở quay đầu và nôn lên lớp tuyết đông cứng. Máu từ mặt cậu nhỏ từng giọt lên bãi nôn.

“Khôngggggg!” Cậu gào lên, và tiếng kêu mất hút trong không gian vắng lặng, theo chiều gió cuộn.

Rồi đột nhiên, cậu lại thấy mình trong phòng Nhà Chái, đang nằm quần quai trên giường, với khuôn mặt ướt đầm nước mắt.

Lúc này, khi đã có thể cử động, cậu đứng đưa người nhè nhẹ và hít thở sâu để giải tỏa nỗi đau vẫn đang ám ảnh.

Cậu ngồi dậy, nhìn chân của mình, nó đang duỗi thẳng trên giường và hoàn toàn lạnh lặn. Cảm giác đau xé kinh hồn không còn nữa. Nhưng chân cậu vẫn đau nhức khủng khiếp, và trên mặt vẫn còn thấy rát.

“Ngài có thể cho cháu thuốc giảm đau được không?” Cậu van xin. Trong cuộc sống hàng ngày của cậu, thứ thuốc này được cấp thường xuyên để chữa những chỗ thâm tím và vết thương, chữa ngón tay bị kẹp, đau bụng, đầu gối bị trầy xước do ngã xe. Trường hợp nhẹ sẽ được bôi chút thuốc mỡ gây tê hoặc được uống thuốc viên; còn nếu bị nặng, một phát tiêm sẽ cứu nguy tức thời và triệt để.

Nhưng Người Truyền thụ lắc đầu và nhìn đi chỗ khác.

Chiều hôm đó, Jonas tập tễnh đẩy xe về nhà. Cơn đau do cháy nắng so với lần này thật chẳng thấm vào đâu, mà nó cũng đã biến mất ngay lập tức. Nhưng cơn nhức nhối này vẫn đang đeo bám cậu.

Nhưng nó cũng không tới mức chịu không nổi, như cơn đau đã tới trên đồi. Cậu cố gắng tỏ ra can đảm, nhớ rằng Trưởng lão đã nói là cậu rất dũng cảm.

“Có chuyện gì vậy, Jonas?” Bố hỏi trong bữa ăn ban tối. “Tối nay con trầm quá. Con thấy không khỏe à? Có cần dùng thuốc không?”

Nhưng Jonas vẫn nhớ luật - không dùng được phẩm cho bất cứ trường hợp nào liên quan đến tập huấn.

Và không nói về quá trình tập huấn. Trong lễ chia sẻ cảm xúc, cậu chỉ đơn thuần nói rằng mình mệt, và hôm đó bài tập ở trường nhiều một cách bất thường.

Cậu vào phòng ngủ rất sớm, và từ sau cánh cửa đóng kín, cậu có thể nghe thấy tiếng bố mẹ và em gái cười đùa khi cho Gabriel tắm tối.

Họ chưa từng biết tới đau đớn, cậu nghĩ. Nhận thức này khiến cậu cảm thấy cô đơn khủng khiếp, cậu xoa bên chân đang run rẩy. Cuối cùng cậu cũng ngủ được, nhưng giấc mơ liên tục tái hiện cảm giác đau đớn và cô lập trên ngọn đồi bị lãng quên.

Buổi tập huấn hàng ngày vẫn tiếp tục, và từ giờ, hôm nào cũng có cảm giác đau. Cơn nhức nhối cực độ từ cái chân gãy giờ đây không hơn gì một cơn phiền toái nhẹ khi Người Truyền thụ, từng chút một, đẩy kiên quyết, đưa Jonas vào những đau đớn sâu xa và khủng khiếp của quá khứ. Lần nào cũng vậy, Người Truyền thụ luôn tử tế kết thúc buổi chiều với một ký ức vui sướng, ngập tràn màu sắc: một chuyến đi thuyền buồm trên mặt hồ xanh lồng lộng; một đồng cỏ điểm xuyết những bông hoa dại vàng ươm; một buổi hoàng hôn rực đỏ sau những rặng núi.

Nhưng những thứ đó không đủ để làm dịu nỗi đau mà giờ đây Jonas bắt đầu ném trái.

“Tại sao?” Jonas hỏi sau khi nhận một ký ức giày vò đau khổ, trong đó cậu bị bỏ rơi và bỏ đói; cơn đói đã khiến cái dạ dày trống rỗng và sưng phồng của cậu quặn đau. Cậu nằm quằn quại trên giường. “Tại sao ngài và cháu lại phải giữ những ký ức này?”

“Chúng cho ta sự thông thái,” Người Truyền thụ trả lời. “Không có sự thông thái thì ta không thể hoàn thành nhiệm vụ khuyến bảo Hội đồng Bô lão khi họ cần đến ta.”

“Nhưng cơn đói thì cho ngài sự thông thái gì chứ?” Jonas rên rỉ. Dù ký ức đã kết thúc, cơn đau vẫn hành hạ dạ dày cậu.

“Vài năm trước,” Người Truyền thụ kể, “trước khi cậu sinh ra, rất nhiều người dẫn đã đệ đơn thỉnh cầu tới Hội đồng Bô lão. Họ muốn tăng tỷ lệ sinh. Họ muốn mỗi Mẹ đẻ được phân công sinh bốn thay vì ba đứa trẻ, như vậy dân số sẽ tăng và sẽ có thêm nhiều Lao công.”

Jonas lắng nghe và tỏ vẻ đồng tình. “Có vẻ hợp lý.”

“Họ cho rằng một số gia đình có khả năng nhận thêm một đứa con nữa.”

Jonas gật đầu. “Nhà cháu nhận được,” cậu cho biết. “Năm nay chúng cháu nhận thêm Gabriel, và có thêm một đứa thứ ba cũng rất vui.”

“Hội đồng Bô lão đã hỏi ý kiến ta,” Người Truyền thụ nói. “Bản thân họ cũng thấy có lý, nhưng vì đây là một dự kiến mới nên họ đã nhờ tới sự thông thái của ta.”

“Và ngài đã sử dụng những ký ức?”

Người Truyền thụ gật đầu. “Và ký ức mạnh nhất ủa tôi là cái đói. Nó tới từ rất nhiều thế hệ trước. Hàng thế kỷ trước. Dân số lúc đó đã tăng lên quá đông khiến nạn đói hoành hành khắp nơi. Những cơn đói khủng khiếp, và người chết la liệt. Điều đó đã dẫn tới chiến tranh.”

Chiến tranh? Jonas trông biết khái niệm này. Nhưng cơn đói thì giờ cậu đã biết rồi. Cậu vô tình xoa bụng, nhớ lại cơn đau từ những đòi hỏi không được đáp ứng của nó. “Và ngài mô tả điều đó cho họ ư?”

“Họ không muốn nghe kể về nỗi đau, mà chỉ xin lời khuyên thôi. Ta chỉ khuyên họ không nên tăng dân số.”

“Nhưng ngài đã nói rằng việc đó xảy ra từ trước khi cháu ra đời. Họ hầu như không bao giờ tới xin lời khuyên của ngài. Chỉ khi - ngài đã nói gì nhỉ? Chỉ khi phải đối mặt với những vấn đề họ chưa từng trải qua. Lần cuối cùng là khi nào vậy?”

“Cậu còn nhớ cái ngày máy bay lượn qua cộng đồng không?”

“Có, cháu đã rất hoảng sợ.”

“Họ cũng thế. Họ định bắn hạ chiếc máy bay. Nhưng họ đã đi hỏi ý kiến ta, và ta nói họ đợi.”

“Nhưng làm sao ngài biết? Làm sao ngài biết là phi công bị lạc hướng?”

“Ta đâu có biết. Ta đã sử dụng thông thái có được từ những ký ức. Ta biết rằng trong quá khứ đã có những thời kỳ - những thời kỳ khủng khiếp - người ta vội vàng hủy diệt nhau, vì sợ hãi, và rốt cuộc lại đưa đến sự hủy diệt chính mình.”

Jonas nhận ra một điều. “Có nghĩa là,” Cậu chậm rãi nói, “ngài có ký ức về sự hủy diệt. Và ngài cũng phải truyền chúng cho cháu, vì cháu phải nhận lấy sự thông thái.”

Người Truyền thụ gật đầu.

“Nhưng hẳn là sẽ đau đớn lắm,” Jonas nói. Đây không phải một câu hỏi.

“Sẽ đau khủng khiếp đấy,” Người Truyền thụ đồng tình.

“Nhưng tại sao ký ức không thể chia sẻ cho tất cả mọi người? Cháu nghĩ mọi việc sẽ dễ dàng hơn nếu ký ức được san sẻ. Ngài và cháu sẽ không phải chịu đựng một mình quá nhiều nếu mọi người cùng gánh vác.”

Người Truyền thụ thở dài. “Cậu nói đúng,” ông nói. “Nhưng khi đó tất cả sẽ phải chịu đựng và đau khổ. Họ không muốn vậy. Và đó là lý do thực sự tại sao Người Tiếp nhận có vai trò thiết yếu và được tôn vinh đến vậy. Họ đã chọn ta - và cậu - để đỡ những gánh nặng đó cho họ.”

“Họ quyết định như thế từ bao giờ vậy?” Jonas giận dữ hỏi. “Thật không công bằng. Phải thay đổi điều đó!”

“Cậu nghĩ chúng ta sẽ thực hiện điều đó thế nào đây? Ta chưa bao giờ nghĩ ra một cách nào, trong khi ta được coi là người sở hữu toàn bộ sự thông thái.”

“Nhưng giờ chúng ta đã có hai người,” Jonas nồng nhiệt nói. “Chúng ta có thể cùng nhau nghĩ ra điều gì đó!”

Người Truyền thụ nhìn cậu với nụ cười châm biếm.

“Sao chúng ta không thử đề nghị thay đổi luật nhỉ?” Jonas gợi ý.

Người Truyền thụ phá lên cười; rồi Jonas cũng miễn cưỡng cười theo.

“Quyết định được đưa ra rất lâu trước thời của ta và cậu,” Người Truyền thụ nói, “và trước cả Người Tiếp nhận tiên nhiệm, và...” Ông dừng lại chờ đợi.

“Từ ngày xưa ngày xưa,” Jonas nhắc lại điệp ngữ quen thuộc. Có lúc cậu đã thấy câu đó thật hài hước, có lúc nó đã có vẻ ý nghĩa và quan trọng.

Nhưng giờ nó vang lên đầy đe dọa. Nó có nghĩa là, cậu hiểu, rằng chẳng thể thay đổi được gì cả.

Bé mới Gabriel đang lớn lên, và đã qua được đợt kiểm tra độ lớn mà những Người Nuôi trẻ tổ chức hàng tháng; giờ cậu bé đã có thể tự ngồi được, có thể với và chộp lấy những đồ chơi nhỏ, và nó đã có sáu chiếc

rằng. Bố cho biết, vào ban ngày, cậu nhóc rất vui vẻ và tỏ ra có trí tuệ bình thường. Nhưng đến đêm nó vẫn bồn chồn, hay khóc, khiến họ phải để mắt thường xuyên.

“Sau toàn bộ thời gian bổ sung mà bố đã bỏ ra với Gabriel,” Bố nói vào một buổi tối, sau khi Gabriel đã được tắm rửa và đang tạm thời nằm ngoan ngoãn, ôm chú hà mã trong chiếc giường cũi nhỏ đã thay thế chiếc nôi, “bố hy vọng người ta sẽ không định phóng thích cậu bé.”

“Có khi đó lại là cách tốt nhất,” Mẹ thăm dò. “Em biết anh không ngại thức dậy trông nó vào ban đêm. Nhưng thiếu ngủ đối với em thật sự quá khó khăn.”

“Nếu họ phóng thích Gabriel thì chúng ta có thể nhận một bé mới khác làm khách trong nhà không?” Lily hỏi. Cô bé đang quỳ bên chiếc giường cũi, làm mặt hề trên Gabriel, và cậu bé cũng nhoe nhoẹt cười đáp lại.

Mẹ đảo mắt về kinh hãi.

“Không đâu,” Bố mỉm cười. Ông xoa đầu “Dù sao thì việc một bé mới có tình trạng treo như Gabriel cũng rất hiếm. Hiển nhiên sẽ không gặp lại chuyện đó trong thời gian dài.”

“Dù sao thì,” ông thở dài, “họ sẽ chưa vội quyết định ngay đâu. Ngay lúc này, bọn bố đang phải chuẩn bị cho một cuộc phóng thích mà có lẽ sẽ sớm diễn ra thôi. Tháng sau, một Mẹ đẻ sẽ cho ra đời hai bé trai song sinh.”

“Ôi trời ơi,” Mẹ lắc đầu. “Nếu chúng giống hệt nhau, em hy vọng anh sẽ không được phân công...”

“Có đấy. Theo danh sách thì đến lượt anh rồi. Anh sẽ phải chọn một đứa để nuôi dưỡng, và một đứa để phóng thích. Dù sao thì việc này thường không khó lắm. Thông thường đó chỉ là vấn đề về cân nặng khi sinh. Bọn anh sẽ phóng thích đứa nhỏ hơn.”

Jonas lắng nghe và chợt nghĩ tới cây cầu, và nhớ lại, khi đứng trên đó, cậu đã tự hỏi ở Nơi Khác có những gì. Liệu có ai ở đó đang chờ đợi để nhận đứa bé song sinh bị phóng thích không? Có phải nó sẽ trưởng thành ở Nơi Khác mà không hề biết rằng tại cộng đồng này có một người giống hệt nó?

Trong thoáng chốc, cậu cảm thấy một hy vọng nhỏ đang xao xuyến dù hiểu rằng điều đó khá ngớ ngẩn. Cậu hy vọng rằng bà Larissa sẽ là người đang chờ đón đứa bé. Bà Larissa đã được cậu tắm cho. Cậu còn nhớ đôi mắt lấp lánh, giọng nói êm dịu và tiếng cười khe khẽ của bà. Mới đây, Fiona đã kể với cậu rằng bà Larissa đã được phóng thích trong một nghi lễ tuyệt vời.

Nhưng cậu biết rằng Người Già không được nhận nuôi trẻ con. Cuộc sống của bà Larissa ở Nơi Khác sẽ rất yên tĩnh và thanh bình, thích hợp với Người Già; bà sẽ không muốn phải chịu trách nhiệm nuôi nấng một bé mới luôn cần cho ăn và chăm sóc, và có thể sẽ khóc vào ban đêm.

“Mẹ à? Bố à?” Cậu nói một ý tưởng chợt hiện ra trong đầu, “sao tối nay mọi người không để giường Gabriel trong phòng con nhỉ? Con biết cách cho ăn và chơi đùa với nó, và như vậy bố mẹ sẽ có thể nghỉ ngơi chút ít.”

Bố nhìn cậu đầy nghi hoặc. “Con ngủ say lắm, Jonas ạ. Nếu nó quấy mà con không tỉnh dậy thì sao?”

Nhưng Lily lại là người trả lời. “Nếu không có ai trông nom Gabriel,” cô bé nói, “thì nó sẽ gào toáng lên. Dù anh Jonas vẫn ngủ thì nó cũng sẽ đánh thức cả nhà dậy.”

Bố cười lớn. “Con nói đúng, Lily-chim ri ạ. Được rồi, Jonas, con thử xem, nhưng chỉ tối nay thôi nhé. Đêm nay bố sẽ nghỉ ngơi và chúng ta cũng để mẹ ngủ một chút.”

Ban đầu Gabriel ngủ rất ngon lành, Jonas nằm trên giường, cố thức thêm một chút nữa, thỉnh thoảng lại tỉ tay nhòm dậy quan sát chiếc giường cũi. Bé mới đang nằm sấp, tay đặt thoải mái bên cạnh đầu, mắt nhắm nghiền, hơi thở sâu và đều đặn. Cuối cùng Jonas cũng ngủ thiếp đi.

Một lúc sau, gần đến nửa đêm, tiếng động từ giường Gabe làm Jonas tỉnh giấc. Bé mới đang xoay trở dưới tấm chăn, hai tay huơ lên, và bắt đầu nhè.

Jonas bật dậy và tới bên cậu bé. Cậu dịu dàng vỗ lên lưng Gabriel. Đôi khi chỉ cần như vậy là cậu nhóc sẽ dễ dàng ngủ lại. Nhưng lần này, bé mới vẫn quấy đạp vùng vẫy.

Vẫn đều đặn vô vè, Jonas bắt đầu nhớ lại chuyến đi thuyền buồm tuyệt vời mà Người Truyền thụ vừa mới truyền cho cậu: một ngày trời quang đãng, gió hiu hiu thổi trên mặt hồ trong xanh như ngọc, và trên đầu cậu, cánh buồm trắng toát đang tung bay khi con thuyền lướt đi trong gió lộng.

Cậu không hề biết mình đang truyền ký ức đi; nhưng đột nhiên cậu nhận ra nó đang mờ dần, đang trượt qua tay cậu sang bé mới. Gabriel bỗng im bật. Cậu giật mình, dùng hết ý chí để lôi lại mảnh ký ức còn sót. Cậu bỏ tay khỏi tấm lưng nhỏ nhắn và lặng lẽ đứng bên chiếc giường cũ.

Cậu thử gọi lại ký ức về chuyến đi thuyền cho mình. Nó vẫn còn đó, nhưng bầu trời không còn xanh như trước, chuyển động nhẹ nhàng của con thuyền chậm lại, nước hồ tối hơn và vắng đục. Cậu giữ ký ức trong một lúc, cố làm dịu nỗi lo lắng về điều vừa xảy ra, rồi để nó trôi đi và quay về giường.

Khi trời gần hừng sáng, bé mới lại một lần nữa tỉnh giấc và gào khóc. Jonas lại tới bên cậu. Lần này, cậu thận trọng áp mạnh tay lên lưng Gabriel, và giải phóng nốt cái ngày yên bình trên hồ ấy. Và Gabriel lại thiếp đi.

Nhưng giờ thì Jonas không ngủ nữa, cậu nằm trên giường suy nghĩ. Trong đầu cậu lúc này chỉ còn lại một chút bóng dáng của ký ức đó, và cậu thấy hơi trống trải vì ký ức đã mất. Cậu biết mình vẫn có thể yêu cầu Người Truyền thụ một chuyến đi thuyền khác. Lần sau có thể sẽ là một chuyến đi biển, vì bây giờ Jonas đã có ký ức về biển, và biết nó là gì; cậu biết rằng ở biển cũng từng có những chiếc thuyền buồm, trong những ký ức còn chưa nhận.

Dù vậy, cậu vẫn tự hỏi, không biết có nên thú nhận với Người Truyền thụ là mình đã truyền ký ức đi không. Bản thân cậu chưa đủ tiêu chuẩn làm Người Truyền thụ; mà Gabriel cũng chưa được lựa chọn làm Người Tiếp nhận.

Việc sở hữu năng lực này khiến cậu hoảng sợ. Cậu quyết định không nói ra.

15. Chương 15

Jonas vào phòng Nhà Chái và lập tức nhận ra rằng hôm đó cậu sẽ bị đuổi về. Người Truyền thụ đang ngồi bất động trên ghế, gục mặt vào lòng bàn tay.

“Mai cháu sẽ quay lại, thưa ngài,” cậu vội nói, nhưng sau đó lại lưỡng lự. “Trừ khi cháu có thể giúp điều gì đó.”

Người Truyền thụ ngược nhìn cậu, khuôn mặt biến dạng vì đau đớn. “Xin cậu,” ông hổn hển nói, “hãy lấy đi một ít cơn đau này.”

Jonas đỡ ông đi tới chiếc ghế cạnh giường. Rồi cậu nhanh chóng cởi áo trùm và nằm úp mặt xuống. “Hãy đặt tay của ngài lên người cháu,” cậu hướng dẫn, hiểu rằng trong cơn đau như vậy, Người Truyền thụ có thể cần được nhắc nhở.

Đôi tay ông chạm vào người cậu, và cơn đau đó truyền sang cậu. Jonas gồng mình bước vào ký ức đang hành hạ Người Truyền thụ. Cậu đang ở một nơi hỗn loạn, ồn ào và bốc mùi hôi thối. Lúc đó đang là ban ngày, sáng sớm, không khí dày đặc thứ khói vàng và nâu bay là là trên mặt đất. Khắp nơi xung quanh cậu, trải khắp khoảng không gian rộng lớn dường như là một bãi đồng trống, la liệt những con người đang rên rỉ. Một con ngựa với đôi mắt lạc thần, dây cương rách treo lủng lẳng, đang điên cuồng giẫm đạp vượt qua những đồng người, nó bắt đầu, hí vang trong cơn hoảng loạn. Cuối cùng, nó loạn choạng, ngã xuống, và không đứng dậy nữa.

Jonas nghe có tiếng nói cạnh mình. “Nước,” tiếng nói phát ra thều thào, khô khốc.

Jonas quay về hướng tiếng nói và nhìn vào đôi mắt nhắm hờ của một cậu bé xem chừng không lớn hơn cậu là mấy. Đất bết thành vệt trên mặt và trên mái tóc vàng rối bù của cậu. Cậu nằm sòng soài trên mặt đất, bộ đồng phục xám ánh lên đầm đìa máu tươi.

Cuộc tàn sát này có những màu sắc tươi một cách kịch cỡm: màu đỏ sẫm loáng ướt trên lớp vải thô lấm bụi, những vụn cỏ vương trên mái tóc vàng của cậu bé, xanh đến ngở ngang. Cậu bé nhìn cậu chăm chăm. “Nước,” cậu ta lại van xin. Khi mở miệng, một bụm máu ứa ra làm ướt lớp vải thô trên ngực và ống tay cậu.

Một cánh tay của Jonas tê cứng vì đau, và qua ống tay áo rách, cậu có thể thấy hình như da thịt đã nát, còn xương thì vỡ vụn. Cậu thử đưa tay còn lại ra và thấy nó cử động. Cậu chậm chạp sờ bên sườn cho tới khi chạm phải một bình kim loại, cậu mở nắp, thỉnh thoảng lại phải dừng cử động tay để chờ cho cơn đau đang dấy lên dịu bớt đi. Cuối cùng, khi đã mở được nắp, cậu chậm chạp vươn tay qua nền đất đầm máu, từng chút một, và kề nó vào môi cậu bé kia. Nước nhỏ từng giọt vào cái miệng khao khát và chảy xuống chiếc cằm bầm đầy máu ghết.

Cậu bé thở dài. Đầu cậu ngật về sau, quai hàm trễ xuống như thể đang sưng sốt. Vẻ trống rỗng sẫm tối từ từ kéo lên đôi mắt cậu. Cậu lặng yên.

Nhưng tiếng ồn từ khắp nơi vẫn tiếp tục: tiếng gào thét của những người bị thương, tiếng khóc xin nước, gọi mẹ và đòi được chết. Đám ngựa nằm kêu gào trên mặt đất, chúng cố rướn đầu và đập bừa vào khoảng không.

Từ xa, Jonas có thể nghe thấy tiếng đại bác ừng oàng. Bị cơn đau bao trùm, cậu nằm đó giữa thứ mùi hôi thối đáng sợ trong hàng giờ liền, lắng nghe người và động vật đang hấp hối, và học được thế nào là chiến tranh. Cuối cùng, khi biết mình không thể chịu đựng thêm và sẵn sàng chờ chết, cậu mở bừng mắt và lại một lần nữa nằm trên giường.

Người Truyền thụ nhìn tránh đi chỗ khác, dường như không thể chịu đựng được việc phải chứng kiến những gì mình đã gây ra cho Jonas. “Tha lỗi cho ta,” ông nói.

16. Chương 16

Jonas không muốn quay trở lại. Cậu không muốn những ký ức, không muốn vinh dự, không muốn sự thông thái, không muốn nổi đau. Cậu muốn trở lại thời thơ ấu, với những trận bóng quyết liệt đến mức đầu gối luôn chảy xước. Cậu ngồi một mình trong nhà, nhìn qua cửa sổ và ngắm những đứa trẻ đang nô đùa, cư dân đạp xe về nhà sau những ngày yên ả ở nơi làm, những cuộc sống bình thường, không đau đớn, vì cậu và những người tiền nhiệm đã được lựa chọn để đỡ cho họ những gánh nặng.

Nhưng cậu không có quyền lựa chọn. Hàng ngày cậu lại tới phòng Nhà Chái .

Người Truyền thụ rất dịu dàng với cậu suốt nhiều ngày sau khi truyền ký ức kinh khủng về chiến tranh. “Còn có rất nhiều ký ức đẹp đẽ,” Người Truyền thụ nhắc Jonas. Và đúng như vậy. Cho tới giờ Jonas đã trải qua biết bao mẫu ký ức hạnh phúc – những thứ cậu chưa từng biết tới trước đó.

Cậu đã chứng kiến một bữa tiệc sinh nhật, trong đó một đứa trẻ được lựa riêng ra và được chúc tụng vào ngày của cậu ta, nhờ vậy mà giờ đây cậu còn có thể hiểu được niềm vui được là một cá nhân, đặc biệt, độc nhất và đáng tự hào.

Cậu đã tới thăm những viện bảo tàng và xem những bức tranh được tô vẽ bằng đủ mọi màu sắc mà giờ đây cậu đã có thể nhận diện và đọc tên.

Trong một ký ức mê hồn, cậu đã cưỡi trên một chú ngựa lông nâu bóng băng qua một cánh đồng hăng mùi cỏ ướt, và xuống ngựa bên một con suối nhỏ để cả người và ngựa uống thứ nước trong lành, mát lạnh. Giờ cậu đã hiểu về động vật; và khoảnh khắc chú ngựa quay lại, âu yếm dụi đầu vào vai Jonas, cậu đã nhận thức được mối giao cảm giữa động vật và con người.

Cậu đã đi xuyên qua rừng, đến đêm thì ngồi nghỉ bên đống lửa trại. Trải qua những ký ức cho cậu biết nỗi đau từ mất mát và cô đơn, nhưng giờ đây cậu đã hiểu được sự cô độc và niềm vui của nó.

“Ngài thích ký ức nào nhất?” Jonas hỏi Người Truyền thụ. “Ngài chưa cần phải truyền nó đi ngay đâu,” cậu vội nói thêm. “Chỉ cần kể với cháu về nó, để cháu có thể ngóng chờ nó, vì chẳng lẽ cháu cũng sẽ phải nhận nó khi công việc của ngài kết thúc.”

Người Truyền thụ mỉm cười. “Nằm xuống nào,” ông nói. “Ta rất vui được truyền nó cho cậu.”

Ngay khi ký ức bắt đầu, Jonas đã cảm nhận được niềm vui sướng. Đôi khi cậu phải mất một lúc để biết vị trí, để tìm được chỗ của mình. Nhưng lần này cậu nhập cuộc được ngay lập tức và cảm thấy niềm hạnh phúc ngập tràn ký ức.

Cậu đang ở trong một căn phòng đầy chật người, rất ấm áp, với ánh lửa rực cháy trong lò sưởi. Qua cửa sổ, cậu thấy bên ngoài đã tối, tuyết đang rơi. Có những nguồn sáng nhiều màu sắc, đỏ, lục và vàng, nhấp nháy trên một cái cây mà – lạ lùng sao – lại ở giữa phòng. Trên một chiếc bàn, những ngọn nến thấp trên chân đế bằng vàng đánh bóng tỏa một thứ ánh sáng lung linh dịu dịu. Cậu ngửi thấy mùi thức ăn, và nghe thấy những tiếng cười khê. Một chú chó lông vàng đang nằm ngủ trên sàn nhà.

Trên sàn có những gói đồ bọc giấy sáng màu, thắt những dải băng bóng lộn. Jonas thấy một đứa bé bắt đầu ôm những gói đồ lên và phân phát quanh phòng; cho những đứa trẻ khác, cho những người lớn nhìn cũng biết là bố và mẹ, và cho hai người trầm lặng già hơn, một đàn ông và một đàn bà, đang ngồi bên nhau mỉm cười trên một chiếc trường kỷ.

Trong khi Jonas quan sát, từng người bắt đầu cởi băng trên những gói đồ, tháo bỏ lớp giấy sáng màu, mở hộp, lấy ra nào là đồ chơi, quần áo, sách vở. Có những tiếng reo lên vì sung sướng, và họ ôm chầm lấy nhau.

Đứa bé tới ngồi vào lòng bà lão, bà đứng đưa cậu bé và cọ vào má cậu.

Jonas mở mắt ra và nằm thỏa mãn trên giường, vẫn đang đắm chìm trong ký ức ấm áp và dễ chịu. Chúng đều đã có trong cảnh đó, tất cả những điều cậu đã biết cách trân trọng.

“Cậu đã nhận thức được gì?” Người Truyền thụ hỏi.

“Hơi ấm,” Jonas trả lời, “và hạnh phúc. Và – để cháu nghĩ xem. Gia đình. Họ đang kỷ niệm một điều gì đó, một ngày lễ. Và còn một thứ nữa – cháu không tìm được từ chính xác.”

“Từ đó sẽ đến với cậu.”

“Những Người Già là ai vậy? Sao họ lại ở đó?” Jonas đã rất bối rối khi thấy họ trong phòng. Người Già trong cộng đồng không bao giờ rời nơi ở riêng biệt của mình, Nhà Dưỡng lão, nơi họ được chăm sóc rất tốt và được kị.

“Họ được gọi là Ông Bà.”

“Nghĩa là một ông và một bà?”

“Ông Bà. Có nghĩa là bố mẹ của bố mẹ, đã lâu lắm rồi.”

“Từ ngày xưa ngày xưa?” Jonas bật cười. “Vậy là thực ra, có thể có bố mẹ của bố mẹ của bố mẹ của bố mẹ?”

Người Truyền thụ cũng cười. “Phải. Cũng giống như là nhìn chính mình đang nhìn vào một tấm gương thấy chính mình đang nhìn vào một tấm gương.”

Jonas cau mày. “Nhưng bố mẹ cháu cũng phải có bố mẹ chứ! Cháu chưa từng nghĩ tới điều này. Ai là bố mẹ của bố mẹ cháu? Họ đang ở đâu?”

“Cậu có thể đến xem ở Sảnh Hồ sơ Mở, cậu sẽ thấy tên của họ. Nhưng cứ thử nghĩ xem, con trai ơi. Nếu cậu đăng ký nhận con, ai sẽ là bố mẹ của bố mẹ chúng? Ai sẽ là ông bà của chúng?”

“Hẳn nhiên là bố mẹ cháu rồi.”

“Và họ sẽ ở đâu?”

Jonas suy nghĩ. “Ồ,” cậu nói chậm rãi. “Khi kết thúc quá trình tập huấn và trở thành một người lớn hoàn chỉnh, cháu sẽ được nhận nhà ở riêng. Và rồi khi đến lượt Lily, vài năm sau đó, nó sẽ có nhà ở riêng, và có thể là bạn đời nữa, và con cái nếu nó đăng ký, và rồi Mẹ và Bố...”

“Phải rồi.”

“Chừng nào vẫn còn làm việc và cống hiến cho cộng đồng, họ sẽ sống cùng với những Người lớn Không con khác. Và họ sẽ không còn liên quan đến cuộc sống của cháu nữa.”

“Và sau đó, khi đến lúc, họ sẽ tới Nhà Dưỡng lão,” Jonas tiếp tục nói ra suy nghĩ của mình. “Và họ sẽ được chăm sóc chu đáo, được kính trọng và khi được phóng thích, sẽ có một buổi lễ.”

“Mà cậu sẽ không có mặt,” Người Truyền thụ lưu ý.

“Không, đương nhiên là không rồi, vì thậm chí cháu sẽ không biết về nó nữa. Lúc đó cháu sẽ rất bận rộn với cuộc sống riêng của mình. Và Lily cũng vậy. Vì vậy con cái chúng cháu, nếu có, cũng sẽ không biết ai là bố mẹ của bố mẹ chúng.”

“Xem ra cái cách chúng ta thực hiện trong cộng đồng có vẻ khá hiệu quả đấy chứ, phải không nào?” Jonas hỏi. “Cháu chưa hề nghĩ là vẫn còn có cách sống khác, cho tới khi được nhận ký ức đó.”

“Rất hiệu quả,” Người Truyền thụ đồng tình.

Jonas ngập ngừng. “Dù vậy chắc chắn là cháu rất thích ký ức đó. Cháu có thể hiểu vì sao ngài thích nó nhất. Cháu không thể tìm được từ diễn tả toàn bộ cảm xúc đó, thứ cảm xúc rất mãnh liệt trong căn phòng.”

“Tình yêu thương,” Người Truyền thụ nói.

Jonas nhắc lại. “Tình yêu thương.” Đó là một từ và một khái niệm cậu chưa biết đến.

Cả hai cùng im lặng trong một phút. Rồi Jonas lên tiếng, “Người Truyền thụ ạ?”

“Gì vậy?”

“Cháu cảm thấy nói ra điều này thật ngu ngốc. Rất, rất ngu ngốc.”

“Không cần phải vậy. Ở đây không có gì là ngu ngốc cả. Hãy tin tưởng những ký ức và cảm xúc chúng mang lại cho cậu.”

“Ừm,” Jonas cúi gầm mặt mà nói, “cháu biết ngài không còn ký ức đó nữa, vì ngài đã truyền nó cho cháu, nên có thể ngài sẽ không hiểu điều này...”

“Hiểu chứ. Ta vẫn còn lại cái bóng của nó; và ta có rất nhiều ký ức khác về gia đình, những ngày lễ, và niềm hạnh phúc. Về tình yêu thương.”

Jonas bật ra điều cậu đang suy nghĩ. “Cháu đang nghĩ là... ừm, cháu có thể thấy rằng sống như thế không thiết thực, nghĩa là sống chung một nơi với Người Già, một nơi mà có thể họ sẽ không được chăm sóc đầy đủ, như với chúng ta hiện nay, và rằng chúng ta có cách thu xếp tốt hơn. Nhưng dù sao cháu vẫn cho rằng, ý cháu là cảm thấy rằng, thực sự sống như thế khá hay. Và rằng giá chúng ta có thể sống như thế, và ngài có thể là ông của cháu. Gia đình trong ký ức đó có vẻ gì đó hơi...” Cậu ấp úng vì không tìm được từ mình cần.

“Hơi toàn vẹn hơn,” Người Truyền thụ gợi ý.

Jonas gật đầu. “Cháu thích thứ cảm xúc gọi là tình yêu thương,” cậu thú nhận. Cậu hồi hộp liếc về phía chiếc loa trên tường, tự nhắc nhở rằng không ai nghe thấy mình nói. “Giá mà chúng ta vẫn còn cảm xúc đó,” cậu thì thầm. “Đương nhiên là,” cậu vội nói thêm, “cháu hiểu điều đó không hiệu quả cho lắm. Và rằng chúng ta tổ chức hiện nay tốt hơn nhiều. Cháu hiểu đó là một cách sống khá nguy hiểm.”

“Ý cậu là gì?”

Jonas lưỡng lự. Thực ra cậu cũng không chắc chắn mình định nói gì. Cậu có thể cảm thấy trong đó có sự rủi ro, dù không chắc vì sao. “Ừm,” cuối cùng cậu lên tiếng, cố tìm một lời giải thích. “Họ đốt lửa ngay

trong phòng. Có một ngọn lửa đang cháy trong lò. Và trên bàn có những cây nến. Cháu có thể hiểu rõ vì sao những thứ đó bị cấm.”

“Nhưng tuy thế,” cậu nói thật chậm, gần như là tự nhủ, “cháu vẫn thích thứ ánh sáng chúng tạo ra. Và cả hơi ấm nữa.”

“Bố ơi? Mẹ ơi?” Jonas ngập ngừng hỏi sau bữa tối. “Con có một câu hỏi.”

“Gì vậy Jonas?” Bố hỏi lại.

Mình phải nói ra, dù ngượng chín mặt. Trong suốt quãng đường về nhà từ phòng Nhà Chái, cậu đã tập đi tập lại câu này trong đầu mình.

“Bố mẹ có yêu con không?”

Sự im lặng khó xử kéo dài trong một lúc. Rồi Bố khẽ bật cười. “Jonas. Mà lại chính là con cơ chứ. Làm ơn dùng ngôn từ chính xác đi!”

“Ý bố là gì?” Jonas hỏi. Cậu không hề chờ đợi phản ứng này.

“Ý bố là từ con vừa dùng quá chung chung, quá vô nghĩa tới mức giờ đây gần như không ai dùng nữa,” Mẹ cẩn thận giải thích.

Jonas nhìn họ chằm chằm. Vô nghĩa à? Cậu chưa từng thấy điều gì có ý nghĩa như ký ức này.

“Và hẳn nhiên là cộng đồng của chúng ta không thể hoạt động trôi chảy nếu người ta không dùng ngôn từ chính xác. Con có thể hỏi lại.”

“Bố mẹ có thích con không?” Và câu trả lời là “Có,” Mẹ nói.

“Hoặc là,” Bố nói thêm, “Bố mẹ có tự hào về thành tích của con không?” Và câu trả lời thật lòng là ‘Có.’”

“Con có hiểu vì sao dùng một từ như ‘yêu’ là không hợp lý không?” Mẹ hỏi.

Jonas gật đầu. “Có ạ, cảm ơn bố mẹ, con hiểu,” cậu chậm chạp trả lời.

Đó là lần đầu tiên cậu nói dối bố mẹ.

“Gabriel?” Tối hôm đó Jonas thì thầm với bé mới. Chiếc giường cũ lại được đặt trong phòng cậu. Sau bốn đêm bé Gabe ngủ ngon lành trong phòng Jonas, Bố Mẹ đã tuyên bố rằng cuộc thử nghiệm đã thành công và Jonas là một người hùng, Gabriel lớn rất nhanh, bây giờ bé bò quanh phòng, cười khúc khích và cố rướn lên để đứng. Nó có thể được lên hạng ở Trung tâm Nuôi Trẻ, Bố sung sướng mà bảo thế, bởi giờ nó đã ngủ được; nó có thể được chính thức đặt tên và đưa tới gia đình của mình vào tháng Mười hai, tức là chỉ còn hai tháng nữa.

Nhưng khi bị đưa đi, nó lại mất ngủ và gào khóc trong đêm.

Vậy là nó được đưa trở lại phòng ngủ của Jonas. Họ quyết định sẽ chờ thêm một thời gian ngắn nữa. Vì Gabe tỏ ra thích phòng Jonas, ban đêm nó sẽ ngủ ở đó thêm một thời gian, cho tới khi thói quen ngủ say được hình thành trọn vẹn. Những Người Nuôi trẻ rất lạc quan về tương lai của Gabriel.

Không có tiếng đáp lại lời thì thầm của Jonas. Gabriel đang ngủ say.

“Mọi thứ đều có thể thay đổi, Gabe ạ,” Jonas tiếp tục. “Mọi thứ có thể sẽ khác đi. Anh không biết bằng cách nào, nhưng phải có cách nào đó để thay đổi mọi việc. Có thể sẽ có màu sắc.”

“Và cả ông bà nữa,” cậu nói thêm, nhìn xuyên qua bóng tối lên trần phòng ngủ. “Và mọi người sẽ.”

“Em biết về ký ức rồi đó,” cậu quay về phía chiếc giường và thì thầm.

Gabriel thở đều và sâu. Jonas rất vui vì có nó ở đó, dù cậu thấy có lỗi vì giữ bí mật. Hàng đêm cậu đều truyền ký ức cho Gabriel: ký ức về những chuyến du thuyền và dã ngoại dưới ánh nắng; ký ức về những cơn mưa phùn đập vào khung cửa kính; ký ức nhảy múa bằng đôi chân trần trên bãi cỏ ẩm sương.

“Gabe?”

Bé mới khê cựa mình trong giấc ngủ. Jonas cúi mình nhìn nó.

“Có thể sẽ có tình yêu thương,” Jonas thì thầm.

Sáng hôm sau, lần đầu tiên Jonas không uống thuốc. Có gì đó bên trong cậu, có gì đó đã lớn dần qua những ký ức, mách bảo cậu hãy vứt những viên thuốc đi.

17. Chương 17

XIN THÔNG BÁO HÔM NAY LÀ MỘT NGÀY NGHỈ KHÔNG CÓ TRONG KẾ HOẠCH. Jonas, bố mẹ cậu và Lily đều ngạc nhiên quay ra nhìn chiếc loa tường, nơi phát ra lời thông báo. Việc này rất hiếm khi xảy ra, và khi xảy ra thì thực sự là một món quà cho toàn thể cộng đồng. Người lớn không phải đi làm, trẻ con không phải đến trường, tập huấn hay làm giờ tình nguyện. Những Lao công thay thế sẽ tiếp nhận toàn bộ những công việc cần thiết: nuôi dưỡng, đưa đồ ăn và chăm sóc Người Già, họ sẽ được bù một ngày nghỉ khác; và cộng đồng được rảnh rỗi hoàn toàn.

Jonas reo mừng, và đặt cuốn bài tập về nhà xuống. Cậu sắp ra trường. Bây giờ trường học với cậu không quá quan trọng nữa; và chỉ ít lâu nữa thôi, việc học tập chính quy của cậu sẽ kết thúc. Nhưng dù sao những cô cậu Mười hai, dù đã bắt đầu quá trình tập huấn trưởng thành của mình, vẫn phải học thuộc những danh sách điều luật dài vô tận và luyện cho thành thục những công nghệ tiên tiến nhất.

Cậu chúc bố mẹ, em gái và Gabe một ngày hạnh phúc, và đạp xe xuống đường, đi tìm Asher. Cho tới giờ, cậu đã không uống thuốc được bốn tuần rồi. Những Rung động đã quay trở lại và cậu cảm thấy hơi tội lỗi và xấu hổ vì những giấc mơ dễ chịu hiện ra khi ngủ. Nhưng cậu biết mình không thể trở về cái thế giới vô cảm mà mình đã sống quá lâu kia nữa.

Và những cảm xúc mới mẻ, mạnh mẽ này không chỉ tồn tại trong giấc ngủ của cậu, mà vượt ra một phạm vi rộng hơn nhiều. Dù biết rằng việc dừng uống thuốc cũng là một phần lý do, nhưng cậu nghĩ các cảm xúc đó cũng tới từ những ký ức nữa. Giờ cậu đã có thể thấy tất cả các màu; và cũng có thể giữ chúng lại nữa; vậy nên cây cỏ, rừng rậm vẫn còn nguyên màu trong mắt cậu. Đôi má Gabriel vẫn ửng hồng, kể cả khi cậu bé ngủ. Và những quả táo thì bất kể lúc nào cũng đều có màu đỏ.

Giờ đây, qua những ký ức, cậu đã thấy được những đại dương, hồ trên núi và những dòng suối chảy róc rách qua rừng; và cậu nhìn con sông rộng quen thuộc bên đường đã khác đi. Cậu thấy tất cả ánh sáng, màu sắc, lịch sử mà nó chứa đựng và mang theo trong làn nước trôi lặng lẽ; và cậu biết rằng có một Nơi Khác từ đó nó xuất phát, và một Nơi Khác nó đang chảy đến.

Trong ngày nghỉ tình cờ và bất ngờ này, cậu thấy thật hạnh phúc, điều cậu luôn thấy trong những ngày nghỉ; nhưng là một niềm hạnh phúc sâu sắc hơn trước kia rất nhiều. Suy nghĩ về tính chính xác của ngôn từ – như cậu vẫn thường xuyên làm, Jonas nhận ra rằng giờ đây cậu đang trải nghiệm một độ sâu mới của cảm xúc. Vì một lẽ nào đó, chúng không hẳn giống những cảm xúc mà mọi tối, tại mọi nhà ở, mọi người dân đều đem phân tích trong những cuộc trao đổi vô tận.

“Con rất giận dữ vì có người phá luật của sân chơi,” một lần Lily đã nói như vậy, dứ dứ nắm đấm nhỏ xíu của mình để cho biết mình giận tới mức nào. Gia đình cô bé – bao gồm cả Jonas – đã thảo luận về những lý do khả dĩ đã khiến bạn kia phá luật, và sự cần thiết phải thông cảm và kiên nhẫn, cho tới khi Lily buông nắm đấm và nguôi giận.

Nhưng giờ thì Jonas đã nhận ra, lúc đó không phải Lily giận dữ. Tất cả những gì cô bé đã cảm thấy là sự sốt ruột và bức mình hơi hột. Cậu biết chắc điều đó vì giờ đây cậu đã hiểu thế nào là giận dữ. Bây giờ, trong những ký ức, cậu đã trải qua những điều bất công và tàn ác, và cậu đã phản ứng lại bằng cơn thịnh nộ trào lên mạnh đến nỗi cậu không nghĩ rằng mình có thể bình tĩnh thảo luận về nó trong bữa tối được.

“Hôm nay mẹ rất buồn,” cậu đã nghe Mẹ nói, và mọi người đã an ủi Mẹ.

Nhưng bây giờ Jonas đã trải nghiệm nỗi buồn thực sự. Cậu đã cảm nhận cả sự đau khổ. Cậu biết rằng chẳng có sự an ủi nhanh chóng nào cho những cảm xúc như vậy.

Chúng sâu sắc hơn và không cần thiết phải nói ra. Chúng được cảm nhận.

Hôm nay, Jonas cảm nhận được niềm hạnh phúc.

“Asher!” Cậu phát hiện ra xe đạp của bạn mình đang dựa vào một cái cây ở góc sân chơi. Gần đó, những chiếc xe khác bị quăng rải rác trên mặt đất. Vào ngày nghỉ, những luật thông thường về trật tự có thể coi nhẹ.

Cậu bóp phanh dừng lại và thả chiếc xe của mình xuống cạnh những chiếc khác. “Này, Ash!” Cậu hét lên và nhìn quanh quất. Trông như không có ai trong sân chơi cả. “Cậu ở đâu?”

“Chíuuuuu!” Tiếng một đứa trẻ cất lên từ sau một bụi cây gần đó. “Pằng! Pằng pằng!”

Một cô nữ Mười một tên Tanya lao đảo bước ra từ nơi trú ẩn. Cô ôm lấy bụng một cách rất kịch và đi loạng choạng chân nam đá chân chiêu, vừa đi vừa rên rỉ. “Cậu giết tớ rồi!” Cô kêu lên, và ngã xuống nền đất, cười toe toét.

“Bòm!”

Jonas đứng ở rìa sân chơi, nhận ra tiếng Asher. Cậu thấy bạn mình đang nhắm một khẩu súng tưởng tượng trên tay và vọt từ sau một thân cây sang một thân cây khác. “Bòm! Jonas, cậu đang nằm trong tuyến mai phục của tớ! Coi chừng đấy!”

Jonas bước lùi lại. Cậu ra phía sau xe đạp của Asher và quỳ xuống để thoát khỏi tầm nhìn của cậu bạn. Đây là trò chơi cậu vẫn thường chơi với các bạn khác, một trò chơi có người tốt và kẻ xấu, một cách giết thời gian vô hại để giải phóng năng lượng thừa và chỉ kết thúc khi tất cả đã lẫn ra trong những tư thế kỳ quặc trên mặt đất.

Trước đây cậu chưa từng nhận ra đó là trò chơi mô phỏng chiến tranh.

“Tấn công!” Tiếng hét vọng ra từ sau một nhà kho nhỏ, nơi cất đồ giải trí. Ba đứa trẻ lao tới, những vũ khí tưởng tượng của chúng đang ở vị trí khai hỏa.

Từ phía sân đối diện vọng ngược lại một tiếng hét khác. “Phản công!” Từ nơi ẩn nấp, một đám trẻ con – Jonas nhận ra Fiona trong đó – tràn ra, khom mình chạy và bắn ngang qua sân. Một vài đứa dừng lại, ôm lấy vai và ngực của mình với điệu bộ cường điệu giả vờ trúng đạn. Chúng đổ xuống đất và nằm cố nén cười.

Những cảm xúc lại dâng lên trong Jonas. Cậu thấy mình đang tiến vào trong sân.

“Cậu bị bắn trúng rồi, Jonas!” Asher hét lên sau thân cây. “Pằng! Lại trúng nữa rồi!”

Jonas đứng đơn độc giữa sân. Vài đứa trẻ ngẩng đầu lên và nhìn cậu vẻ bắn khoăn. Đội quân đang tấn công bỗng chậm lại, đứng thẳng người lên để xem cậu đang làm gì.

Trong tâm trí Jonas lại hiện lên khuôn mặt cậu bé đã nằm chết trên chiến trường và cầu xin cậu cho uống nước. Đột nhiên cậu có cảm giác nghẹn ngào, như đang bị khó thở vậy.

Một đứa giơ khẩu súng tưởng tượng lên và cố gắng tiêu diệt cậu bằng một tiếng nổ. “Chíuuu!” Rồi tất cả im lặng, đứng đó lúng túng, và âm thanh duy nhất là tiếng thở hắt ra của Jonas. Cậu đang cố gắng không khóc.

Dần dần, khi không có gì xảy ra, không có gì thay đổi, đám trẻ lo lắng nhìn nhau và bỏ đi. Cậu nghe thấy tiếng chúng dựng thẳng xe và bắt đầu đi xuống con đường rời khỏi sân chơi.

Chỉ còn lại Asher và Fiona.

“Sao vậy, Jonas? Đây chỉ là một trò chơi thôi mà,” Fiona

“Cậu đã phá hỏng cả rồi,” Asher nói với giọng bực tức.

“Đừng chơi nó nữa,” Jonas năn nỉ.

“Tớ mới là người đang được tập huấn làm Trợ lý Giám đốc Giải trí,” Asher nói một cách tức tối. “Trò chơi không phải lĩnh vực chuyên biệt của cậu.”

“Chuyên môn,” Jonas tự động sửa lại.

“Gi cũng được, Cậu không thể chỉ bảo chúng tớ phải chơi cái gì, kể cả khi cậu đang chuẩn bị trở thành Người Tiếp nhận mới.” Asher thận trọng nhìn cậu. “Tớ xin lỗi vì đã không tỏ rõ sự kính trọng xứng đáng với cậu,” cậu ta lầm bầm.

“Asher,” Jonas nói. Cậu cố gắng nói thật cẩn thận, và ân cần, để diễn tả chính xác những gì cậu muốn. “Cậu không thể biết được điều này. Bản thân tớ cũng không biết cho tới mãi gần đây. Nhưng đây là một trò chơi tàn ác. Trong quá khứ đã có...”

“Tớ đã nói là tớ xin lỗi, Jonas.”

Jonas thở dài. Vô ích thôi. Đương nhiên là Asher không thể hiểu được. “Tớ chấp nhận lời xin lỗi của cậu, Asher,” cậu chán nản đáp lại.

“Cậu có muốn đạp xe dọc bờ sông không, Jonas?” Fiona hỏi, lo lắng căn môi.

Jonas nhìn cô bạn. Trông cô thật đáng yêu. Trong một thoáng cậu đã nghĩ rằng mình không ng muốn gì hơn là được bình yên đạp xe dọc bờ sông, cười nói với cô bạn gái dịu dàng của mình. Nhưng cậu biết rằng giờ đây cậu đã bị tước đoạt những thời khắc đó. Cậu lắc đầu. Một lúc sau, hai người bạn của cậu quay đi và bước về phía xe đạp của mình. Cậu đứng nhìn họ đạp xe đi.

Jonas lê bước tới chiếc ghế dài cạnh Nhà kho và ngồi xuống, lòng tràn ngập cảm giác mất mát. Tuổi thơ của cậu, bạn bè của cậu, cảm giác an toàn vô tư lự – tất cả những thứ đó dường như đang dần trôi xa. Với những cảm xúc mới mẻ, mạnh mẽ của mình, lòng cậu tràn ngập nỗi buồn trước cảnh những người khác cười cợt, hò hét, chơi đùa giả chiến tranh. Nhưng cậu biết rằng không có những kỷ ức đó, họ không thể hiểu tại sao. Cậu cảm thấy yêu thương Asher và Fiona đến nhường ấy, nhưng họ lại không cảm nhận được điều tương tự, vì không có những kỷ ức. Và cậu cũng không thể truyền chúng cho họ. Jonas biết chắc rằng mình chẳng thay đổi được gì.

Trở về căn nhà của họ, tối đó, Lily vui vẻ huyền thoại về ngày nghỉ tuyệt vời của cô bé, chơi đùa với bạn bè, ăn trưa ngoài trời, và (cô bé thú nhận) lên thử đi xe của Bố.

“Con nóng lòng đợi tới lúc được nhận xe của riêng mình vào tháng tới. Xe của bố thì quá to so với con. Con đã bị ngã,” cô bé nói hồn nhiên như không. “May là lúc đó Gabe không ngồi ghế trẻ em!”

“Rất may đấy,” Mẹ cười tán đồng, nhăn mặt khi hình dung chuyện đó. Gabriel vẫy tay khi nghe nhắc tới mình. Chỉ mới tuần trước, cậu bé đã bắt đầu tập đi. Những bước đi đầu tiên của một bé mới luôn là dịp để Trung tâm Nuôi trẻ ăn mừng. Bố nói, nhưng cũng là lúc bắt đầu sử dụng thuốc kỷ luật. Bây giờ, hàng tối Bố đều mang theo về nhà thứ công cụ thon dài đó, phòng trường hợp Gabriel cư xử không ngoan.

Nhưng bé Gabriel rất vui vẻ và dễ tính. Giờ bé đang bước chập chững ngang phòng, vừa đi vừa cười. “Gây!” Bé bập bẹ nói. “Gây!” Đó là cách bé phát âm tên của mình.

Jonas tỏ ra tươi tỉnh. Sau một khởi đầu đẹp đến vậy, ngày hôm đó đã diễn ra đáng thất vọng biết bao. Nhưng cậu gạt những suy nghĩ chán nản sang một bên và nghĩ đến chuyện bắt đầu dạy Lily đi xe để cô bé có thể hãnh diện phóng đi sau Lễ Chín đã tới gần. Thật khó mà tin được là lại sắp đến tháng Mười hai, khó tin rằng đã gần một năm trôi qua kể từ khi cậu lên Mười hai rồi.

Cậu mỉm cười khi quan sát bé mới thận trọng đặt một bàn chân nhỏ xíu lên trước chân còn lại, sung sướng cười trước từng bước đi thử của mình.

“Tối nay bố muốn đi ngủ sớm,” Bố nói. “Mai sẽ là một ngày bận rộn với bố. Cặp sinh đôi sẽ ra đời vào ngày mai, và những kết quả kiểm tra cho thấy chúng giống hệt nhau.”

“Một ở đây, một đi Nơi Khác,” Lily ngâm nga. “Một ở đây, một đi Nơi...”

“Bố có phải đích thân đưa nó tới Nơi Khác không?” Jonas hỏi.

“Không, bố chỉ phải lựa chọn thôi. Bố sẽ cân chúng, giao đứa to hơn cho một Người Nuôi trẻ đang đứng chờ bên cạnh, sau đó bố sẽ lo cho đứa nhỏ hơn được tắm rửa sạch sẽ và thoải mái. Rồi bố sẽ cử hành một Lễ Phóng thích nho nhỏ và...” Ông liếc nhìn xuống và cười với Gabriel. “Rồi bố sẽ vẫy chào bái bai,” Bố nói với giọng nựng nịu dành riêng cho bé mới. Ông vẫy tay với điệu bộ quen thuộc.

Gabriel khúc khích cười và vẫy chào đáp lại ông.

“Vậy sẽ có người đến đón đứa nhỏ hơn phải không? Một người từ Nơi Khác?”

“Đúng đó, Jonas-mèo nhác.”

Jonas lúng túng đảo mắt vì bố đã gọi cậu bằng cái tên nựng ngốc ghêch.

Lily đang chìm trong suy tưởng. “Nếu người ta đặt cho đứa trẻ song sinh nhỏ hơn một cái tên ở Nơi Khác thì sao nhỉ, một cái tên như, xem nào, như Jonathan chẳng hạn? Và ở đây, trong cộng đồng của chúng ta, vào Lễ Đặt tên, đứa bé mà chúng ta giữ lại cũng được đặt tên là Jonathan, vậy là sẽ có hai đứa trẻ cùng tên, và trông chúng giống hệt nhau, và rồi một ngày, có thể là khi chúng lên Sáu, một nhóm Sáu tuổi sẽ đi xe buýt tới thăm một cộng đồng khác, và ở đó, trong một nhóm Sáu tuổi khác, sẽ có một Jonathan giống hệt cậu Jonathan kia, và rồi có thể người ta sẽ nhầm lẫn và đưa nhầm Jonathan kia về nhà, và có thể bố mẹ cậu ta không phát hiện ra, và rồi...”

Cô bé dừng lại lấy hơi.

“Lily,” Mẹ nói, “Mẹ có một ý kiến rất hay. Có thể khi lên Mười hai, người ta sẽ trao cho con Nhiệm vụ là Người Kể Chuyện! Mẹ nghĩ cộng đồng của chúng ta đã thiếu một Người Kể Chuyện quá lâu rồi. Nhưng nếu mẹ ở trong Hội đồng, nhất định mẹ sẽ chọn con làm công việc đó!”

Lily cười toe. “Con có ý hay hơn để kể thêm một câu chuyện nữa,” cô bé tuyên bố. “Biết đâu thực ra tất cả chúng ta đều là song sinh mà không biết điều đó, và như vậy, ở Nơi Khác sẽ có một Lily khác, một Jonas khác, một Bố khác, một Asher khác, một Trưởng lão khác, một...”

“Lily,” Bố rên rỉ. “Đến giờ đi ngủ rồi.”

18. Chương 18

“Người Truyền thụ,” Jonas hỏi vào chiều hôm sau, “Ngài đã từng nghĩ về việc phóng thích chưa?” “Cậu muốn nói đến việc phóng thích bản thân ta, hay chỉ là đề tài phóng thích nói chung?” “Cả hai, cháu nghĩ thế. Cháu xin – cháu biết là đáng lẽ cháu phải nói chính xác hơn. Nhưng cháu không biết chính xác mình định nói gì.”

“Ngồi dậy đi. Không cần phải nằm khi thảo luận.” Jonas đã nằm sấp trên giường khi câu hỏi chợt hiện ra trong tâm trí cậu, giờ thì cậu lại ngồi dậy.

“Có lẽ thỉnh thoảng ta cũng nghĩ về nó,” Người Truyền thụ nói. “Ta nghĩ về việc phóng thích của chính mình khi phải chịu đựng quá nhiều đau đớn. Đôi khi ta ước, giá mà ta có thể đăng ký xin phóng thích. Nhưng ta không được phép làm vậy cho tới khi Người Tiếp nhận mới được huấn luyện xong.”

“Là cháu,” Jonas nói bằng một giọng chán nản. Cậu không hề mong đợi quá trình tập huấn kết thúc, khi cậu sẽ trở thành Người Tiếp nhận mới. Cậu biết rõ rằng dù rất vinh dự, nhưng đó là một cuộc sống cực kỳ khó khăn và cô độc.

“Cháu cũng không thể đăng ký xin phóng thích,” Jonas nhận xét. “Trong luật của cháu ghi như vậy.” Người Truyền thụ cười cay nghiệt. “Ta biết. Họ đã nhét thêm mớ luật lệ đó vào sau cú thất bại năm trước.”

Cho tới giờ, Jonas đã nghe nhắc đến thất bại lần trước rất nhiều lần. Nhưng cậu vẫn không biết mười năm trước chuyện gì đã xảy ra. “Người Truyền thụ,” cậu nói, “hãy kể cho cháu sự việc xảy ra thế nào đi. Làm ơn.”

Người Truyền thụ nhún vai. “Bề ngoài thì nó khá đơn giản. Một Người Tiếp nhận tương lai được lựa chọn, giống như cậu vậy. Quá trình lựa chọn diễn ra rất suôn sẻ. Nghi lễ được cử hành, và sự lựa chọn được công bố. Đám đông hoan hô, như họ đã làm với cậu. Người Tiếp nhận mới đã tỏ ra bối rối và hơi sợ hãi, cũng giống như cậu vậy.”

“Bố mẹ cháu nói đó là một cô nữ.”

Người Truyền thụ gật đầu.

Jonas nghĩ đến cô bạn gái mà cậu thích nhất, Fiona, rồi rùng mình. Cậu không muốn cô bạn dịu dàng của mình phải chịu đựng những điều mình phải trải qua, khi nhận lấy những ký ức. “Cô ấy như thế nào ạ?” Cậu hỏi Người Truyền thụ.

Trông Người Truyền thụ có vẻ buồn khi nghĩ tới điều đó. “Đó là một cô gái trẻ rất xuất sắc. Rất điềm tĩnh và trầm lặng. Thông minh, hiếu học.” Ông lắc đầu rồi hít một hơi thật sâu. “Cậu biết đấy, Jonas, khi cô ấy tới căn phòng này và trình diện với ta để bắt đầu quá trình tập huấn...”

Jonas chen ngang. “Ngài có thể cho cháu biết tên cô ấy không? Bố mẹ cháu nói không được phép nhắc lại nó trong cộng đồng. Nhưng liệu ngài có thể nói với một mình cháu không?”

Người Truyền thụ lưỡng lự, vẻ đầy buồn khổ, như thể việc nói ra cái tên đó đau đớn lắm vậy. “Tên cô ấy là Rosemary,” cuối cùng ông cũng nói với Jonas.

“Rosemary. Cháu thích cái tên đó.”

Người Truyền thụ nói tiếp. “Khi tới gặp ta lần đầu, cô ấy ngồi trên chiếc ghế kia, nơi cậu đã ngồi vào ngày đầu tiên. Cô ấy rất háo hức và hưng phấn, hơi sợ nữa. Chúng ta đã nói chuyện. Ta cố gắng giải thích mọi việc rõ ràng nhất có thể.”

“Giống như ngài đã làm với cháu.”

Người Truyền thụ buồn bã. “Việc giải thích thật khó khăn. Toàn bộ sự việc vượt xa trải nghiệm của một cá nhân. Nhưng ta đã cố. Và cô ấy lắng nghe rất chăm chú. Ta vẫn còn nhớ đôi mắt cô sáng ngời ra sao.” Ông đột ngột nhìn lên. “Jonas, ta đã truyền cho cậu một ký ức mà ta đã nói đó là ký ức ta thích nhất. Ta vẫn còn giữ một mảnh của nó. Căn phòng, với gia đình, và ông bà, cậu còn nhớ chứ?”

Jonas gật đầu. Đương nhiên là cậu nhớ. “Vâng,” cậu đáp. “Nó mang lại một cảm xúc thật tuyệt vời. Ngài đã nói rằng đó là tình yêu thương.”

“Vậy thì cậu có thể hiểu rằng đó là cảm xúc của ta đối với Rosemary,” Người Truyền thụ giải thích. “Ta yêu mến cô ấy.”

“Ta cũng cảm thấy điều đó với cậu nữa,” ông nói thêm.

“Chuyện gì đã xảy ra với cô ấy vậy?” Jonas hỏi.

“Quá trình tập huấn bắt đầu. Cô ấy tiếp nhận rất tốt, như cậu vậy. Cô ấy rất say mê, rất thích thú được trải nghiệm những điều mới. Ta vẫn còn nhớ tiếng cười của cô...”

Giọng ông ngập ngừng và tắt lịm.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Sau một lúc, Jonas lại hỏi. “Làm ơn kể cho cháu đi.”

Người Truyền thụ nhắm mắt lại. “Jonas, tim ta vô cùng đau đớn khi phải truyền nỗi đau cho cô ấy.

Nhưng đó là công việc của ta. Đó là việc ta phải làm, như ta đã phải làm với cậu.”

Căn phòng chìm trong cảm lạnh, Jonas chờ đợi. Cuối cùng Người Truyền thụ cũng nói tiếp. “Năm tuần, tất cả chỉ có thế. Ta truyền cho cô ấy những ký ức hạnh phúc: một chuyến cưỡi trên vòng

quay ngựa gỗ; một chú mèo con để chơi đùa; một cuộc dã ngoại. Đôi khi ta chọn một ký ức chỉ vì ta biết sẽ khiến cô ấy cười, và ta trân trọng biết bao tiếng cười đó trong căn phòng luôn âm lặng này.” “Nhưng cô ấy cũng giống cậu, Jonas ạ. Cô ấy muốn trải nghiệm mọi thứ. Cô biết đó là trách nhiệm của mình. Và vì vậy cô ấy đã yêu cầu ta truyền những ký ức khó khăn hơn.”

Jonas nín thở một lúc. “Ngài không truyền chiến tranh cho cô ấy đấy chứ? Không phải chỉ sau năm tuần?” Người Truyền thụ lắc đầu và thở dài. “Không. Ta cũng không truyền nỗi đau thể xác cho cô ấy. Nhưng ta đã truyền cho cô ấy sự đơn độc, và sự mất mát nữa. Ta đã truyền ký ức của một đứa trẻ bị tách khỏi cộng đồng.

Đó là lần đầu tiên cô ấy tỏ ra choáng váng khi ký ức kết thúc.”

Jonas nuốt nước miếng. Rosemary, và tiếng cười của cô, dường như đang dần trở thành hiện thực với cậu, và cậu hình dung ra cô choáng váng ngược nhìn lên từ chiếc giường ký ức.

Người Truyền thụ tiếp tục. “Ta tìm cách sửa lại, và truyền thêm cho cô ấy nhiều niềm vui thích nho nhỏ.

Nhưng mọi thứ đã thay đổi, một khi cô ấy đã biết về nỗi đau. Ta có thể thấy điều đó trong đôi mắt cô ấy.” “Cô ấy không đủ dũng cảm chẳng?” Jonas gợi ý.

Người Truyền thụ không đáp lại câu hỏi đó. “Cô ấy khẳng khái đòi ta phải tiếp tục, không được nường nhẹ với cô ấy. Cô ấy nói đó là bổn phận của mình. Và ta biết, dĩ nhiên, rằng cô ấy nói đúng.” “Ta không thể ép mình phải bắt cô ấy chịu đựng nỗi đau thể xác. Nhưng ta đã truyền cho cô ấy rất nhiều kiểu đau đớn. Cái nghèo, cái đói, và nỗi kinh hoàng.”

“Ta phải làm vậy, Jonas ạ. Đó là công việc của ta. Và cô ấy đã được lựa chọn.” Người Truyền thụ nhìn cậu vẻ khản khoản. Jonas xoa bàn tay ông.

“Cuối cùng, vào một buổi chiều, chúng ta kết thúc ngày hôm đó. Đó là một buổi tập huấn thật khắc nghiệt. Ta đã cố kết thúc – như đã làm với cậu – bằng cách truyền vài ký ức hạnh phúc và vui vẻ. Nhưng những khoảng khắc tràn ngập tiếng cười đã qua đi từ lâu rồi. Cô ấy đứng dậy rất lặng lẽ, chau mày như thể đang quyết định điều gì đó. Rồi cô ấy tới bên và vòng tay ôm lấy ta. Cô ấy hôn lên má ta.” Trước mắt Jonas, Người Truyền thụ chạm lên má mình, như đang hồi tưởng lại đôi môi Rosemary chạm vào mười năm trước. “Hôm đó cô ấy đã rời khỏi đây, khỏi căn phòng này, và không trở về nhà. Ta được Phát thanh viên thông báo rằng cô ấy đã tới thẳng chỗ Trưởng lão và yêu cầu được phóng thích.”

“Nhưng như thế là phạm luật! Người Tiếp nhận không thể yêu cầu được phóng...” “Đó là trong luật của cậu, Jonas ạ. Nhưng không có trong luật của cô ấy. Cô ấy đã yêu cầu được phóng thích, và họ phải chấp thuận. Ta chưa từng gặp lại cô ấy.”

Vậy ra đó là thất bại, Jonas nghĩ. Rõ ràng là nó đã khiến Người Truyền thụ buồn sâu sắc. Nhưng dù sao thì nó cũng đâu có vẻ là một việc quá tồi tệ. Và cậu, Jonas, sẽ không bao giờ làm điều đó – không bao giờ yêu cầu được phóng thích, dù cho giờ đây quá trình tập huấn của cậu có trở nên khó khăn đến mức nào. Người

Truyền thụ cần một người kế tục, và cậu đã được lựa chọn.

Rồi Jonas nảy ra một ý nghĩ. Rosemary được phóng thích khi vừa mới bắt đầu tập huấn. Nếu có chuyện gì với cậu thì sao? Bây giờ cậu đã có cả một năm ký ức.

“Người Truyền thụ,” cậu hỏi, “cháu biết là cháu không thể yêu cầu được phóng thích. Nhưng nếu có chuyện gì xảy ra thì sao: một vụ tai nạn chẳng hạn? Nếu cháu ngã xuống sông như bé Bốn Caleb thì sao? Ừm, điều đó thì cũng không sao vì cháu bơi rất tốt. Nhưng giả sử cháu không biết bơi, và bị ngã xuống sông và biến mất? Lúc đó sẽ không có một Người Tiếp nhận mới, nhưng ngài cũng đã cho đi rất nhiều ký ức quan trọng, vì vậy dù người ta có chọn một Người Tiếp nhận mới, thì những ký ức đó cũng đã mất, trừ những cái bóng mà ngài còn giữ lại. Lại còn nếu...”

Đột nhiên, cậu gần như phá lên cười. “Cháu có vẻ giống em gái Lily của mình quá,” cậu nói và cười với chính mình.

Người Truyền thụ nghiêm nghị nhìn cậu. “Chỉ có cách là cậu tránh xa con sông ra, anh bạn ạ,” ông nói.

“Cộng đồng đã mất Rosemary sau năm tuần và đó là một tai họa đối với họ. Ta không biết cộng đồng sẽ ra sao nếu mất cậu.”

“Tại sao đó lại là tai họa?”

“Ta nghĩ mình đã kể với cậu một lần,” Người Truyền thụ nhắc nhở, “rằng khi cô ấy ra đi, những ký ức quay lại với toàn dân. Nếu cậu biến mất trong dòng sông, Jonas ạ, những ký ức của cậu sẽ không tan biến cùng với cậu. Ký ức là vĩnh cửu.”

“Rosemary mới chỉ có năm tuần đó, và hầu hết là những ký ức tốt đẹp. Nhưng cũng có một vài ký ức khủng khiếp, những thứ đã nhấn chìm cô ấy. Chúng cũng đã nhấn chìm cộng đồng trong một thời gian. Tất cả những cảm xúc đó! Họ chưa từng trải nghiệm bao giờ.”

“Ta đã bị nỗi đau buồn của bản thân tàn phá, vì việc cô ấy mất tích, vì cảm xúc của bản thân về sự thất bại, đến mức ta thậm chí không thêm giúp họ vượt qua điều đó. Ta cũng rất tức giận nữa.” Người Truyền thụ im lặng trong một lúc, hẳn là đang suy nghĩ. “Cậu biết đấy,” cuối cùng ông lên tiếng, “nếu mất cậu, với tất cả sự huấn luyện mà cậu có hiện giờ, họ sẽ phải nhận lại tất cả những ký ức đó.” Jonas vỗ nhàn mặt. “Hẳn là họ không thích thế.”

“Hẳn rồi. Họ hoàn toàn không biết cách đối phó với nó.”

“Cách duy nhất cháu có thể đối phó với nó là vì luôn có ngài giúp cháu,” Jonas lưu ý với một tiếng thở dài.

Người Truyền thụ gật đầu. “Ta cho rằng,” ông nói thật chậm, “rằng ta có thể...”

“Ngài có thể làm gì?”

Người Truyền thụ vẫn chìm sâu trong suy tưởng. Sau một lúc, ông nói, “Nếu cậu bị sông cuốn trôi đi mất, ta nghĩ ta có thể giúp cả cộng đồng như đã giúp cậu. Đó là một khái niệm khá thú vị. Ta cần phải suy nghĩ về nó nhiều hơn. Có thể một lúc nào đó chúng ta sẽ lại thảo luận về nó. Nhưng không phải bây giờ.” “Ta rất

mừng vì cậu bơi tốt, Jonas ạ. Nhưng cứ tránh xa con sông ra nhé.” Ông khẽ cười, nhưng tiếng cười không hề thư thái. Những suy tưởng của ông dường như đang ở Nơi Khác, và đôi mắt ông đầy vẻ phiền muộn.

19. Chương 19

Jonas liếc nhìn đồng hồ. Luôn có quá nhiều việc phải làm, đến nỗi cậu và người Truyền thụ hiếm khi chỉ ngồi và nói chuyện, như họ vừa làm.

“Cháu xin lỗi vì đã tốn quá nhiều thời gian cho những câu hỏi của mình,” Jonas nói. “Cháu chỉ hỏi vậy vì hôm nay bố cháu sẽ phóng thích một bé mới. Một đứa trẻ song sinh. Ông ấy phải chọn một đứa và phóng thích đứa kia, dựa trên cân nặng.” Jonas liếc nhìn đồng hồ. “Thật ra, cháu nghĩ là ông ấy đã xong việc rồi. Cháu nghĩ là vào sáng nay.”

Khuôn mặt Người Truyền thụ hiện vẻ nghiêm trang. “Giá mà họ đừng làm điều đó,” ông nói lặng lẽ, gần như nói với chính mình.

“Chà, không thể có hai người giống y hệt nhau được! Thử nghĩ xem nó sẽ lộn xộn tới mức nào!” Jonas khẽ cười.

“Giá mà cháu có thể xem,” cậu nói thêm, như một ý nghĩ nảy ra muộn màng. Cậu thích ý tưởng được xem Bố cử hành nghi lễ, và làm cho đứa trẻ sơ sinh sạch sẽ và thoải mái. Bố cậu là một người rất dịu dàng.

“Cậu có thể xem,” Người Truyền thụ nói.

“Không,” Jonas nói. “Họ không bao giờ để trẻ con xem. Việc này rất bí mật.”

“Jonas,” Người Truyền thụ nói, “ta biết rằng cậu đã đọc những chỉ dẫn tập huấn rất cẩn thận. Cậu không nhớ là mình được phép hỏi bất cứ ai bất cứ điều gì sao?”

Jonas gật đầu. “Có, nhưng...”

“Jonas, khi cậu và ta kết thúc thời gian làm việc cùng nhau, cậu sẽ là Người Tiếp nhận mới. Cậu có thể đọc sách; cậu sẽ có ký ức. Cậu được quyền tìm hiểu mọi thứ. Đó là một phần của quá trình tập huấn. Nếu cậu muốn xem một buổi phóng thích, cứ việc yêu cầu.”

Jonas nhún vai. “Chà, vậy có lẽ cháu sẽ yêu cầu. Nhưng lần này thì quá muộn rồi. Chắc chắn rằng nó đã diễn ra vào sáng nay.”

Lúc đó, Người Truyền thụ nói với cậu một điều mà cậu chưa từng biết. “Tất cả những nghi lễ bí mật đều được ghi lại. Chúng được lưu trong Sách Hồ sơ Đóng. Cậu có muốn xem buổi phóng thích sáng nay không?”

Jonas lưỡng lự. Cậu chỉ e Bố không thích cậu xem những thứ quá bí mật.

“Ta nghĩ là nên,” Người Truyền thụ nói với vẻ kiên quyết.

“Vậy thì, được rồi,” Jonas nói. “Hãy cho cháu biết cách.”

Người Truyền thụ đứng dậy khỏi ghế, bước tới chiếc loa tường, và ấn công tắc từ TẮT sang BẬT.

Tiếng nói lập tức vọng ra. “Vâng, thưa Người Tiếp nhận. Tôi có thể giúp gì được ngài?”

“Ta muốn xem buổi phóng thích đứa trẻ sơ sinh sáng nay.”

“Xin đợi cho một chút, thưa Người Tiếp nhận. Cảm ơn những chỉ dẫn của ngài.”

Jonas nhìn màn hình phía trên dây công tắc. Bề mặt trắng trơn của nó bắt đầu hiện ra những đường run rẩy; rồi vài con số hiện lên, tiếp theo là ngày giờ. Cậu rất ngạc nhiên và sung sướng vì được phép xem, và bất ngờ rằng cậu chưa hề biết điều này.

Chợt cậu nhìn thấy một căn phòng nhỏ không có cửa sổ, không có đồ đạc nào ngoài một cái giường, một cái bàn với vài dụng cụ trên đó – Jonas nhận ra một cái cân; cậu đã từng thấy nó khi còn thực hiện giờ tình nguyện tại Trung tâm Nuôi trẻ – và một cái tủ ly. Cậu thấy sàn nhà trải thảm màu nhạt.

“Chỉ là một căn phòng thông thường,” cậu nhận xét. “Cháu cứ nghĩ có khi họ phải làm trong Khán phòng, để mọi người đều tới được. Tất cả Người Già đều tới dự Lễ Phóng thích. Nhưng chắc vì chỉ là một đứa trẻ sơ, họ không...”

“Suyt,” Người Truyền thụ nói trong khi dán mắt vào màn hình.

Bố của Jonas bước vào phòng trong bộ đồng phục nuôi trẻ, ẩm trong tay một bé mới nhỏ xíu được quấn trong một lớp chăn mềm. Một người phụ nữ mặc đồng phục đi theo ông qua cửa, bé bé mới thứ hai cũng được quấn trong lớp chăn giống của đứa kia.

“Đó là bố cháu.” Jonas nhận ra mình đang thì thầm, như sợ cậu sẽ đánh thức những đứa bé nếu nói quá to. “Và Người Nuôi trẻ kia là phụ tá của Bố. Cô ấy vẫn đang tập huấn, nhưng sẽ tốt nghiệp sớm thôi.”

Hai Người Nuôi trẻ cởi chăn và đặt hai đứa trẻ sơ sinh giống hệt nhau lên giường. Cả hai đều trần truồng, và Jonas có thể thấy chúng là nam.

Cậu nhìn chăm chú như bị thôi miên khi Bố nhẹ nhàng bế từng đứa lên bàn cân và cân chúng.

Cậu nghe thấy tiếng Bố cười. “Tốt rồi,” Bố nói với người phụ nữ. “Trong một thoáng, tôi đã ngỡ là cả hai có thể y hệt nhau. Như thế thì chúng ta sẽ gặp rắc rối to. Nhưng đứa này,” sau khi quấn lại chăn, ông trao một đứa bé cho người phụ tá, “là hai cân bảy. Vậy là cô có thể tắm rửa, thay quần áo và đưa nó đến Trung tâm.”

Người phụ nữ nhận đứa trẻ và đi qua cánh cửa mà cô đã vào.

Jonas quan sát Bố cúi xuống bé mới đang giẫy giụa trên giường. “Còn cậu, anh bạn nhỏ, cậu chỉ có hai cân rưỡi. Một chàng còi!”

“Đó là thứ giọng mà Bố dùng riêng với Gabriel,” Jonas nhận xét và mỉm cười.

“Xem đi,” Người Truyền thụ nói.

“Giờ Bố đang giúp cho đứa bé sạch sẽ và thoải mái,” Jonas cho biết. “Bố đã nói với cháu như vậy.”

“Im lặng nào, Jonas,” Người Truyền thụ ra lệnh bằng một giọng khác lạ. “Xem đi.”

Jonas ngoan ngoãn tập trung vào màn hình, chờ đợi điều sắp xảy ra. Cậu đặc biệt tò mò về phần nghi lễ.

Bố cậu quay ra mở tủ ly. Ông lấy ra một ống xi-lanh và một chai nhỏ, rồi thật cẩn thận cắm cây kim vào chai và bắt đầu hút đầy một thứ chất lỏng trong suốt vào ống tiêm.

Jonas nhăn mặt thông cảm. Cậu quên mất là mọi bé mới đều phải được tiêm. Bản thân cậu rất ghét bị tiêm, dù biết rằng điều đó là cần thiết.

Cậu vô cùng ngạc nhiên khi thấy bố cậu bắt đầu cẩn thận chích kim tiêm vào đỉnh trán của bé mới, xuyên qua lớp da mỏng đang phập phồng. Bé sơ sinh quấy đạp và yếu ớt la khóc.

“Tại sao Bố lại...”

“Suyt,” Người Truyền thụ nói gay gắt.

Bố cậu đang nói, và Jonas nhận ra rằng cậu nghe thấy câu trả lời cho điều cậu đang bắt đầu thắc mắc. Vẫn bằng cái giọng nùng nịu ấy, bố cậu nói. “Biết rồi, biết rồi. Đau lắm phải không anh bạn nhỏ? Nhưng ta phải tiêm vào tĩnh mạch, mà tĩnh mạch ở tay cậu thì nhỏ xíu xiu ư à.”

Ông ấn rất từ tốn, tiêm chất lỏng vào tĩnh mạch ở da đầu cho tới khi cạn ống tiêm.

“Xong rồi. Không khó chịu lắm phải không?” Jonas nghe thấy giọng Bố vui vẻ. Ông quay sang một bên và thả ống tiêm vào thùng chứa đồ thải.

Giờ thì Bố sẽ tắm rửa và làm cậu bé thoải mái, Jonas tự nhủ một mình, bởi biết rằng Người Truyền thụ không muốn nói chuyện trong nghi lễ nhỏ đó.

Khi cậu tiếp tục xem, bé mới không còn khóc nữa, và co giật chân tay. Sau đó cả người nó oặt đi, đầu ngoẹo sang một bên, mắt nhắm hờ. Rồi nó bất động.

Một cảm giác kỳ lạ, choáng váng chực trào lên, Jonas nhận ra điều bộ, tư thế và biểu hiện đó. Trông rất quen, cậu đã từng thấy chúng rồi. Nhưng cậu không thể nhớ là ở đâu.

Jonas dán mắt vào màn hình, chờ đợi điều sắp xảy ra. Nhưng chẳng có gì cả. Đứa trẻ song sinh nằm bất động. Bố cậu đang dọn dẹp dụng cụ. Gấp chăn lại. Đóng tủ ly.

Một lần nữa, như lúc trên sân chơi, cậu lại thấy cảm giác nghẹt thở. Một lần nữa, cậu lại thấy khuôn mặt của cậu lính tóc vàng, người đầy máu và đôi mắt trở nên vô hồn khi sự sống rời đi. Ký ức dội về.

Bố giết nó rồi! Bố của mình đã giết nó rồi! Jonas nói một mình, choáng váng trước điều đang nhận ra. Cậu lặng người đi, nhưng vẫn chăm chú vào màn hình.

Bố cậu dọn dẹp căn phòng. Rồi ông nhặt một hộp các tông nhỏ nằm sẵn trên sàn, đặt lên giường, và nâng cái xác mềm oặt đặt vào trong đó. Ông đóng nắp lại gọn gàng.

Ông nhấc chiếc hộp lên và mang đến phía bên kia phòng, rồi mở một cánh cửa nhỏ trên tường; Jonas có thể thấy bóng tối sau cánh cửa. Có vẻ như nó cùng với máng đổ rác ở trường.

Bố xếp chiếc hộp chứa đứa trẻ vào máng và đẩy mạnh.

“Bái bai, anh bạn nhỏ,” Jonas nghe thấy Bố nói trước khi rời khỏi phòng. Rồi màn hình trống trơn.

Người Truyền thụ quay sang cậu. Ông kể lại khá điềm tĩnh, “Khi Phát thanh viên báo tin cho ta rằng Rosemary đã yêu cầu được phóng thích, họ đã bật đoạn băng cho ta xem toàn bộ quá trình. Cô ấy đang chờ ở đó – đó là lần cuối ta nhìn thấy đứa trẻ xinh đẹp ở đó. Họ mang ống tiêm và yêu cầu cô vén tay áo.”

“Jonas, cậu đã nghĩ rằng, có thể cô ấy không đủ dũng cảm? Ta không biết dũng cảm là gì, và nó có nghĩa gì. Ta chỉ biết mình đã ngồi đây, tê điếng vì khiếp sợ. Khổ sở vì bất lực. Và ta đã nghe Rosemary nói với họ rằng cô ấy muốn được tự tay tiêm cho mình.”

“Rồi cô ấy làm vậy. Ta không dám nhìn, và đã quay đi.”

Người Truyền thụ quay sang cậu. “Và, đây, Jonas ạ. Cậu đã thất lạc về phóng thích,” ông nói với giọng cay đắng.

Cậu thấy lòng mình có gì vỡ vụn, cảm giác về nỗi đau đớn khủng khiếp đang giằng giật lấy đường ra để bật thành tiếng khóc.

20. Chương 20

“Không! Cháu không về đâu! Ngài không ép cháu được đâu!” Jonas gào khóc và đấm thùm thụp xuống giường.

“Ngồi lên đi, Jonas,” Người Truyền thụ ra lệnh nghiêm khắc.

Jonas vâng theo. Cậu ngồi trên mép giường, cả người run bắn lên theo từng cơn nức nở. Cậu không muốn nhìn Người Truyền thụ.

“Cậu có thể ở đây đêm nay. Ta muốn nói chuyện với cậu. Nhưng giờ thì phải trật tự trong khi ta thông báo với tổ gia đình cậu. Không ai được nghe thấy cậu khóc.”

Jonas điên dại nhìn lên. “Cũng không ai nghe thấy đứa trẻ đó khóc cả! Không ai ngoài bố cháu!” Cậu lại gục xuống mà khóc.

Người Truyền thụ lặng lẽ chờ đợi. Rốt cuộc Jonas cũng nín được, cậu ngồi co mình lại, đôi vai vẫn run.

Người Truyền thụ tới bên chiếc loa tường và nhấn công tắc sang BẬT.

“Vâng, thưa Người Tiếp nhận. Tôi có thể giúp gì được ngài?”

“Thông báo với gia đình Người Tiếp nhận mới rằng cậu ta sẽ ở lại với ta đêm nay, để tập huấn thêm.”

“Tôi sẽ lo việc đó, thưa ngài. Cảm ơn chỉ dẫn của ngài,” giọng nói vang lên.

“Tôi sẽ lo việc đó, thưa ngài. Tôi sẽ lo việc đó, thưa ngài,” Jonas nhại lại bằng một giọng dữ tợn và châm biếm. “Tôi sẽ làm bất cứ điều gì ngài muốn, thưa ngài. Tôi sẽ giết người, thưa ngài. Người Già ư? Trẻ Sơ Sinh ư? Tôi rất sung sướng được giết chúng, thưa ngài. Cảm ơn chỉ dẫn của ngài. Tôi có thể giúp gì được ng...” Đường như cậu không dừng lại được.

Người Truyền thụ ghì chặt lấy đôi vai cậu. Jonas ngậm miệng và nhìn ông.

“Nghe ta nói đây, Jonas. Họ không làm khác được. Họ chẳng biết gì cả.”

“Ngài đã từng nói điều này một lần rồi.”

“Ta nói vì nó là sự thật. Đó là cách họ sống. Là cuộc sống được tạo ra cho họ. Cũng là cuộc sống của cậu nữa, nếu cậu không được lựa chọn làm người kế tục của ta.”

“Nhưng Bố đã nói dối cháu!” Jonas khóc.

“Ông ấy được bảo phải làm như vậy, và không biết thêm gì cả.”

“Còn ngài thì sao? Ngài cũng nói dối cháu ư?” Jonas gần như quát lên với Người Truyền thụ.

“Ta được quyền nói dối. Nhưng ta chưa hề nói dối cậu.”

Jonas nhìn ông chăm chăm. “Phóng thích luôn như vậy sao? Với những người phá luật ba lần? Với Người Già? Họ cũng giết cả Người Già sao?”

“Phải, đúng như vậy.”

“Vậy còn Fiona thì sao? Cô ấy rất yêu mến Người Già! Cô ấy đang được tập huấn để chăm sóc họ. Liệu cô ấy đã biết chưa? Cô ấy sẽ làm gì khi phát hiện ra điều này, và sẽ cảm thấy thế nào?” Jonas lấy mu bàn tay quệt những vệt nước trên mặt.

“Fiona đã được huấn luyện nghệ thuật phóng thích,” Người Truyền thụ nói. “Cô bạn tóc đỏ của cậu làm việc vô cùng hiệu quả. Những cảm xúc không nằm trong cuộc sống mà cô được học.”

Jonas vòng tay siết chặt lấy người và lắc lư dữ dội. “Cháu phải làm gì đây? Cháu không thể về được! Không được!”

Người Truyền thụ đứng dậy. “Trước hết, ta sẽ gọi bữa tối, rồi chúng ta sẽ cùng ăn.”

Jonas thấy mình lại nói bằng cái giọng mỉa mai đáng ghét. “Sau đó thì chúng ta sẽ có buổi chia sẻ cảm xúc chứ?”

Người Truyền thụ phát ra một tràng cười buồn bã, đau khổ và trống rỗng. “Jonas, cậu và ta là những người duy nhất có cảm xúc. Gần một năm nay chúng ta vẫn chia sẻ cùng nhau đấy thôi.”

“Cháu xin lỗi, Người Truyền thụ,” Jonas khổ sở nói. “Cháu không muốn tỏ ra hằn học như thế. Không phải với ngài.”

Người Truyền thụ xoa đôi vai đang co lại của Jonas. “Và sau khi ăn xong,” ông nói tiếp, “chúng ta sẽ vạch ra một kế hoạch.”

Jonas bối rối ngược nhìn. “Kế hoạch gì cơ? Chẳng có gì cả. Chúng ta chẳng thể làm gì hết. Mọi việc vẫn luôn như vậy. Trước cháu, trước ngài, trước cả những người đi trước. Từ ngày xưa ngày xưa.” Cậu ngân dài điệp khúc quen thuộc.

“Jonas,” Người Truyền thụ nói, sau một lúc, “đúng là có vẻ như mọi việc vẫn luôn như vậy từ khởi thủy đến giờ. Nhưng những ký ức đã cho ta thấy là không phải lúc nào cũng như vậy. Con người đã từng có cảm xúc. Cậu và ta nằm trong số đó, nên chúng ta biết. Chúng ta biết rằng con người đã từng cảm thấy những điều như tự hào, bất hạnh, và...”

“Và yêu thương,” Jonas bổ sung, nhớ lại khung cảnh gia đình đã khiến cậu xúc động đến thế. “Và đau đớn.” Cậu lại nghĩ đến người lính.

“Điều tồi tệ nhất của việc giữ những ký ức không phải là nỗi đau, mà là sự cô độc. Ký ức cần phải được chia sẻ.”

“Cháu đã bắt đầu chia sẻ chúng với ngài,” Jonas nói, cố làm ông vui hơn.

“Phải. Và có cậu ở đây với ta trong suốt hơn một năm qua đã giúp ta nhận ra rằng mọi thứ phải thay đổi. Trong nhiều năm ta đã cảm thấy rằng chúng nên thay đổi, nhưng điều đó dường như là vô vọng.”

“Giờ đây lần đầu tiên ta nghĩ có thể sẽ có cách,” Người Truyền thụ nói chậm rãi. “Và cậu đã khiến ta phải chú ý đến điều đó, chỉ mới...” Ông liếc nhìn đồng hồ, “hai tiếng trước.”

Jonas nhìn ông, và lắng nghe.

Giờ đã là đêm khuya. Họ đã chuyện trò với nhau rất lâu. Jonas ngồi, quần trong chiếc áo choàng của Người Truyền thụ, loại áo choàng dài mà chỉ có Bô lão mới mặc.

Kế hoạch của họ khả thi, nhưng phần trăm thực hiện được là rất nhỏ. Nếu thất bại, rất có thể cậu sẽ bị giết.

Nhưng thế thì sao chứ? Nếu ở lại, cuộc sống của cậu cũng không còn ý nghĩa nữa.

“Vâng,” cậu nói với Người Truyền thụ. “Cháu sẽ làm. Cháu nghĩ mình có thể. Dù sao cháu cũng sẽ cố. Nhưng cháu muốn ngài đi cùng.”

Người Truyền thụ lắc đầu. “Jonas,” ông nói, “cộng đồng, tất cả các thế hệ bây giờ và trước đây, từ ngày xưa ngày xưa đều phụ thuộc vào một Người Tiếp nhận sống ở đây để giữ cho họ những ký ức. Trong năm qua, ta đã chuyển rất nhiều ký ức sang cho cậu, và không thể lấy chúng lại. Không có cách nào để lấy lại khi đã truyền đi.

“Vậy nên nếu cậu trốn thoát, một khi cậu đã ra đi... và, Jonas, cậu biết mình không bao giờ có thể trở lại...”

Jonas nghiêm nghị gật đầu. Đó là điều đáng sợ nhất trong kế hoạch. “Vâng,” cậu nói, “cháu biết. Nhưng nếu ngài đi cùng cháu...”

Người Truyền thụ lắc đầu và ra hiệu để cậu im lặng. Ông nói tiếp. “Nếu cậu trốn thoát, nếu cậu vượt đi, nếu cậu tới Nơi Khác, nghĩa là cộng đồng sẽ phải tự chịu gánh nặng của những ký ức mà cậu đã phải giữ cho họ.”

“Ta nghĩ là họ đủ khả năng, và họ sẽ có được một chút thông thái. Nhưng điều đó sẽ cực kỳ khó khăn với họ. Khi chúng ta mất Rosemary mười năm trước, và những ký ức của cô ấy quay trở về với mọi người, họ đã rất hoảng loạn. Và những ký ức đó vô cùng ít ỏi so với những gì cậu có. Khi những ký ức của cậu trở về, họ sẽ cần được giúp đỡ. Còn nhớ ban đầu, khi việc tiếp nhận ký ức còn mới mẻ với cậu, ta đã giúp cậu thế nào không?”

Jonas gật đầu. “Ban đầu việc đó thật đáng sợ, và rất đau đớn nữa.”

“Lúc đó cậu cần ta. Và giờ họ cũng vậy.”

“Chẳng ích gì đâu. Họ sẽ tìm một người khác thế chỗ cho cháu. Họ sẽ chọn một Người Tiếp nhận mới.”

“Ngay lập tức thì không có ai thích hợp để được tập huấn đâu.Ồ, họ sẽ đẩy nhanh việc chọn lựa, hẳn rồi. Nhưng ta không thể nghĩ ra một đứa trẻ khác có đủ tiêu chuẩn...”

“Có một em nữ có đôi mắt màu nhạt. Nhưng cô bé mới chỉ là một đứa Sáu.”

“Đúng vậy. Ta biết cậu muốn nhắc đến ai. Tên cô bé là Katharine. Nhưng cô bé còn quá nhỏ, nên họ sẽ buộc phải chịu đựng những ký ức.”

“Cháu muốn ngài đi cùng, Người Truyền thụ ạ.” Jonas năn nỉ.

“Không. Ta phải ở lại đây,” Người Truyền thụ nói nghiêm khắc. “Ta muốn vậy, Jonas ạ. Nếu đi cùng cậu, cả hai ta sẽ không để lại gì che chở họ khỏi những ký ức, Jonas, cộng đồng sẽ bị bỏ lại mà không có người giúp đỡ. Họ sẽ rơi vào hỗn loạn. Họ sẽ hủy hoại chính mình. Ta không đi được.”

“Người Truyền thụ,” Jonas nêu ý kiến, “ngài và cháu không bắt buộc phải để tâm đến những kẻ còn lại.”

Người Truyền thụ nhìn cậu với một nụ cười ngờ vực. Jonas gục đầu xuống. Rõ ràng là họ phải để tâm. Đó là ý nghĩa của toàn bộ chuyện này.

“Và dù thế nào đi nữa, Jonas ạ,” Người Truyền thụ thở dài, “ta cũng sẽ không làm được. Giờ ta đã yếu lắm rồi. Cậu có biết là ta không còn thấy được màu sắc nữa không?”

Tim Jonas đau thắt lại. Cậu nắm lấy tay Người Truyền thụ.

“Cậu có các màu sắc,” Người Truyền thụ nói. “Và cậu có lòng dũng cảm. Ta sẽ giúp cậu có được sức mạnh.”

“Một năm trước,” Jonas nhắc cho ông nhớ, “khi cháu vừa mới lên Mười hai, khi cháu bắt đầu nhìn thấy màu sắc lần đầu tiên, ngài đã nói rằng khởi đầu của ngài không giống của cháu. Nhưng ngài cũng nói cháu sẽ không hiểu điều đó.”

Người Truyền thụ rạng rỡ hẳn lên. “Đúng vậy. Và cậu biết không, Jonas, rằng với tất cả hiểu biết tại, tất cả những ký ức, tất cả những gì đã học – cậu vẫn sẽ không hiểu điều đó? Ta chưa hề truyền một chút nào về nó cho cậu. Ta muốn giữ nó cho bản thân cho tới phút cuối.”

“Giữ cái gì cơ?”

“Khi ta mới chỉ là một cậu bé, bé hơn cả cậu, nó bắt đầu đến với ta. Nhưng với ta, nó không phải là sự nhìn vượt giới hạn. Nó thuộc loại khác. Với ta, nó là nghe vượt giới hạn.”

Jonas cau mày, cố gắng hiểu điều đó. “Ngài đã nghe thấy cái gì?” – Cậu hỏi.

“Âm nhạc,” Người Truyền thụ mỉm cười. “Ta đã bắt đầu nghe thấy thứ gì đó thực sự kỳ diệu, và nó được gọi là âm nhạc. Ta sẽ truyền một chút cho cậu trước khi ta đi.”

Jonas dứt khoát lắc đầu. “Không, Người Truyền thụ,” cậu nói, “Cháu muốn ngài giữ nó lại, để có nó bên mình, khi cháu đi.”

* * *

Sáng hôm sau Jonas về nhà, vui vẻ chào bố mẹ và nói dối trơn tru rằng mình đã có một buổi tối bận rộn và thú vị.

Bố cậu mỉm cười và cũng nói dối trơn tru về ngày hôm trước bận rộn và thú vị của mình.

Suốt buổi học ở trường, trong khi làm bài tập, Jonas ôn lại kế hoạch trong đầu. Nó có vẻ đơn giản đến kinh ngạc. Jonas và Người Truyền thụ đã duyệt đi duyệt lại nó trong những giờ khắc của đêm khuya.

Trong hai tuần tiếp theo, trong lúc Nghi lễ Tháng Mười hai đang dần tới, Người Truyền thụ sẽ truyền mọi ký ức về lòng dũng cảm và sức mạnh mà ông có cho Jonas. Cậu sẽ cần chúng hỗ trợ để tìm đến Nơi Khác mà cả hai người đều biết chắc là có tồn tại. Họ biết đó sẽ là một chặng đường vô cùng khó khăn.

Sau đó, nửa đêm trước Nghi lễ, Jonas sẽ bí mật rời khỏi nhà. Đây chắc chắn sẽ là phần nguy hiểm nhất, vì nó vi phạm vào luật nghiêm trọng nhất, cấm bất cứ công dân nào không có nhiệm vụ chính thức được rời khỏi nhà vào ban đêm.

“Cháu sẽ đi vào nửa đêm,” Jonas nói. “Lúc đó những Người Dọn Thực phẩm đã thu dọn hết bữa tối còn sót lại, còn các đội Bảo dưỡng Đường sá thì chưa bắt đầu công việc sớm như vậy. Nên sẽ không ai thấy cháu, đương nhiên là trừ khi có người ra ngoài vì nhiệm vụ khẩn cấp.”

“Ta không biết cậu nên làm gì nếu bị phát hiện, Jonas ạ,” Người Truyền thụ nói. “Đương nhiên là ta có ký ức về mọi dạng chạy trốn. Trong suốt lịch sử, con người đã luôn lẩn trốn khỏi rất nhiều nỗi kinh hoàng. Nhưng mỗi trường hợp một khác. Không có ký ức nào về trường hợp giống như thế này cả.”

“Cháu sẽ cẩn thận,” Jonas nói. “Sẽ không ai thấy đâu.”

“Là một gười tiếp nhận tập sự, cậu đã rất được kính trọng rồi. Nên ta nghĩ cậu sẽ không bị thẩm tra quá mạnh tay đâu.”

“Cháu sẽ chỉ nói rằng mình đang thực hiện một số mục đích quan trọng cho Người Tiếp nhận, và chỉ vì ngài mà cháu phải đi ngoài giờ,” Jonas đùa cợt.

Cả hai phá lên cười trong lo lắng. Nhưng Jonas chắc chắn là mình có thể trốn khỏi nhà mà không bị phát hiện, không quên mang theo một bộ quần áo dự trữ. Cậu sẽ lặng lẽ đạp xe ra bờ sông và giấu xe trong những bụi cây với bộ quần áo được gấp bên cạnh.

Rồi cậu sẽ đi bộ xuyên qua màn đêm, lặng lẽ, tới Nhà Chái.

“Ban đêm thì không có người trực đâu,” Người Truyền thụ giải thích. “Ta sẽ để cửa không khóa. Cậu cứ lên vào trong, ta sẽ đợi.”

Khi tỉnh dậy bố mẹ cậu sẽ phát hiện ra rằng cậu đã đi. Họ cũng sẽ tìm thấy một lời nhắn vui vẻ của Jonas trên giường cậu, nói rằng cậu đạp xe buổi sáng sớm dọc bờ sông; rằng cậu sẽ về tham dự Nghi lễ.

Bố mẹ cậu sẽ cáu, nhưng không cảnh giác. Họ sẽ nghĩ rằng cậu thật thiếu suy nghĩ và dự định sẽ kỷ luật cậu sau.

Họ sẽ đợi cậu, với cơn giận ngày càng tăng; cuối cùng họ buộc phải đi, đưa Lily tới Nghi lễ mà không có cậu.

“Dù vậy, họ sẽ không nói với ai đâu,” Jonas nói, vẻ khá chắc chắn. “Họ sẽ không gây chú ý tới sự khiếm nhã của cháu vì như thế chỉ khiến công việc giáo dục của họ bị chê trách thôi. Và dù sao thì mọi người cũng quá chú tâm đến Nghi lễ nên có lẽ sẽ chẳng ai nhận ra sự vắng mặt của cháu. Giờ cháu đã lên Mười hai

và đang được tập huấn, cháu không phải ngồi chung với nhóm tuổi của mình nữa. Nên Asher sẽ nghĩ cháu đang ngồi cùng bố mẹ, hoặc cùng ngài...”

“Còn bố mẹ cậu sẽ cho rằng cậu đang ngồi với Asher, hoặc với ta...”

Jonas nhún vai. “Mọi người sẽ phải mất một lúc mới nhận ra là cháu không hề ở đó.”

“Còn cậu và ta lúc đó đã cao chạy xa bay rồi.”

Sớm tinh mơ, Người Truyền thụ sẽ yêu cầu Phát thanh viên cho một cỗ xe và tài xế. Ông thường xuyên đến thăm những cộng đồng khác, gặp gỡ những Bô lão của họ; ông phụ trách tất cả các vùng lân cận. Nên đó sẽ không phải là một chuyện bất thường.

Thông thường Người Truyền thụ không đến dự Nghi lễ Tháng Mười hai. Năm ngoái ông có mặt là nhân dịp Jonas được lựa chọn, một sự kiện mà ông đóng vai trò quan trọng. Nhưng cuộc sống của ông thường khá tách biệt khỏi cộng đồng. Sẽ không ai chú ý gì về sự vắng mặt của ông, hoặc về chuyện ông đã chọn đi xa đúng ngày này.

Khi tài xế và xe đến, Người Truyền thụ sẽ giao cho tài xế vài việc vặt. Trong khi anh ta không có mặt, Người Truyền thụ sẽ giúp Jonas trốn trong bộ phận chứa hàng. Cậu sẽ có bên mình một bọc thức ăn mà Người Truyền thụ sẽ để dành từ những bữa ăn của chính mình trong suốt hai tuần kể từ bây giờ.

Nghi lễ sẽ bắt đầu, với toàn bộ cộng đồng ở đó, còn Jonas và Người Truyền thụ lúc đó đang trên đường của họ.

Đến giữa ngày, sự vắng mặt của Jonas sẽ bị phát hiện, và sẽ gây ra một nỗi lo lắng nghiêm trọng. Nghi lễ sẽ không bị hủy – một chuyện như thế không thể hình dung nổi. Nhưng những Người Truyền thụ sẽ được phái đi để tìm kiếm cậu.

Khi xe đạp và quần áo của cậu được tìm thấy thì cũng là lúc Người Truyền thụ đang trở về. Lúc đó, Jonas đã một mình trên hành trình tới Nơi Khác.

Khi quay về, Người Truyền thụ sẽ thấy cộng đồng trong tình trạng hỗn loạn và hoảng loạn. Phải đương đầu với một tình huống mà họ chưa từng trải qua, và không có ký ức để tìm kiếm sự an ủi hay thông thái, họ sẽ không biết phải làm gì và sẽ xin lời khuyên của ông.

Ông sẽ tới Khán phòng nơi mọi người tụ tập, trật tự. Ông sẽ sai bước tới sân khấu và yêu cầu họ chú ý.

Ông sẽ nghiêm trang tuyên bố rằng Jonas đã mất tích dưới dòng sông, và ngay lập tức bắt đầu Nghi lễ Mất mát.

“Jonas, Jonas,” họ sẽ đồng thanh gọi vang, như đã từng gọi tên Caleb. Người Truyền thụ sẽ chỉ đạo lời nguyện. Họ sẽ cùng nhau làm cho sự hiện diện của Jonas phai nhạt dần khỏi cuộc sống của họ bằng cách đồng thanh hô tên của cậu chậm dần, nhỏ dần, cho tới khi cậu biến mất dần khỏi họ, cho tới khi cậu không còn hơn gì một lời thì thầm thoảng qua và rồi, đến cuối cái ngày dài đằng đẵng ấy, cậu sẽ vĩnh viễn biến mất, không bao giờ được nhắc lại nữa.

Họ sẽ dồn sự chú ý sang nghĩa vụ nhọc nhằn phải tự gánh lấy những ký ức. Người Truyền thụ sẽ giúp họ.

“Vâng, cháu hiểu rằng họ sẽ cần ngài,” Jonas nói khi kết thúc buổi thảo luận và lên kế hoạch dài đằng dặc. “Nhưng cháu cũng cần ngài. Hãy đi với cháu.” Kể cả khi nói lời cầu xin cuối cùng, cậu cũng đã biết câu trả lời.

“Công việc của ta sẽ kết thúc,” Người Truyền thụ dịu dàng trả lời, “khi ta giúp cộng đồng thay đổi và trở thành toàn vẹn.”

“Ta rất biết ơn cậu, Jonas ạ, vì nếu không có cậu, ta sẽ không bao giờ phát hiện ra cách để thay đổi. Nhưng việc của cậu lúc này là phải trốn thoát. Còn việc của ta là phải ở lại.”

“Nhưng ngài không muốn ở bên cháu sao, Người Truyền thụ?” Jonas buồn bã hỏi.

Người Truyền thụ ôm lấy cậu rất yêu mến cậu, Jonas ạ,” ông nói. “Nhưng ta có Nơi Khác phải đến. Khi công việc của ta ở đây kết thúc, ta muốn ở bên con gái ta.”

Jonas đang rầu rĩ nhìn xuống đất thì giật mình nhìn lên. “Cháu không biết là ngài có con gái! Ngài đã kể rằng ngài có một bạn đời, nhưng cháu chưa từng biết về con gái ngài.”

Người Truyền thụ mỉm cười và gật đầu. Lần đầu tiên trong những tháng ngày dài bên nhau, Jonas thấy ông trông thực sự sung sướng.

“Tên nó là Rosemary,” Người Truyền thụ nói.

21. Chương 21

Nó sẽ thành công. Họ có thể khiến nó thành công, Jonas tự nhủ, lặp đi lặp lại suốt cả ngày. Nhưng tối đó mọi thứ đã thay đổi. Tất cả những điều họ tính toán tỉ mỉ đến thế đã sụp đổ. Tối đó, Jonas bắt buộc phải bỏ đi. Cậu rời khỏi nhà ngay sau khi trời sập tối và cộng đồng trở nên yên tĩnh. Việc này cực kỳ nguy hiểm vì một vài đội vẫn đang làm việc, nhưng cậu đi rón rén và nhẹ nhàng, ẩn mình trong bóng tối, chọn đường tới dòng sông băng qua những căn hộ tối tăm và Quảng trường Trung tâm vắng lặng. Bên kia Quảng trường, cậu có thể thấy Nhà Dưỡng lão, với Nhà Chái phía sau, nổi bật trên nền trời đêm. Nhưng cậu không kịp dừng lại đó. Thời gian lúc này được tính theo từng phút, và mỗi phút cậu phải rời cho xa khỏi cộng đồng.

Giờ đã lên tới cầu, cậu gò mình đạp xe thật nhanh. Cậu có thể thấy dòng nước tối đen đang gợn sóng phía dưới.

Thật ngạc nhiên là cậu không thấy sợ, cũng không thấy một chút hối hận nào vì đã bỏ lại cộng đồng. Nhưng cậu cảm thấy một nỗi buồn sâu sắc vì đã bỏ lại người bạn thân nhất của mình. Cậu biết rằng do tính chất nguy hiểm của cuộc chạy trốn, cậu phải tuyệt đối im lặng; nhưng bằng trái tim và tâm hồn, cậu đã gọi vọng về và hy vọng rằng với khả năng nghe vượt giới hạn, Người Truyền thụ sẽ biết rằng Jonas đã nói lời từ biệt.

Chuyện xảy ra vào bữa tối. Gia đình cậu cùng nhau ăn tối như mọi khi: Lily huyền thuyên đủ điều, Mẹ và Bố đưa ra nhận xét theo thông lệ (và cả những lời nói dối nữa, Jonas biết thế) về ngày hôm đó. Gần đó, Gabriel vui vẻ chơi đùa trên sàn nhà, bập bẹ nói, thỉnh thoảng lại mừng rỡ nhìn Jonas, rõ ràng là rất sung sướng thấy cậu trở về sau đêm vắng nhà đột xuất.

Bố liếc nhìn xuống đứa trẻ đang chập chững. “Vui đùa thỏa thích đi, anh bạn nhỏ,” ông nói. “Đây sẽ là đêm cuối cùng cậu làm khách nhà tôi.”

“Ý bố là sao cơ?” Jonas hỏi.

Bố thở dài đầy thất vọng. “Chà, con biết đấy, sáng nay khi con về nhà nó đã không ở đây vì bọn bố đã giữ nó qua đêm tại Trung tâm Nuôi trẻ. Xem ra không có con ở nhà sẽ là một dịp tốt để đưa nó đi kiểm tra. Mấy hôm trước nó ngủ ngon lành thế cơ mà.”

“Chuyện không ổn hay sao?” Mẹ hỏi vẻ thông cảm.

Bố cười buồn bã. “Đó là nói tránh lắm rồi. Thật là thảm họa. Rõ ràng là nó khóc suốt đêm. Nhóm ca đêm không thể dỗ được nó. Lúc anh đến nơi thì họ đã hoàn toàn kiệt quệ.”

“Gabe, em hư quá,” Lily khẽ tặc lưỡi trách đứa trẻ đang toe toét cười trên sàn nhà.

“Vì vậy,” Bố nói tiếp, “hẳn nhiên là bọn bố phải đưa ra quyết định. Trong cuộc họp chiều nay, thậm chí cả bố cũng bỏ phiếu đồng tình phóng thích Gabriel.”

Jonas bỏ đĩa xuống và nhìn Bố chằm chằm. “Phóng thích á?” Cậu hỏi.

Bố gật đầu. “Rõ ràng là chúng ta đã cố gắng hết sức rồi, phải không?”

“Đúng vậy,” Mẹ đồng ý một cách dứt khoát.

Lily cũng gật đầu đồng tình.

Jonas cố gắng giữ giọng thật bình tĩnh. “Bao giờ ạ?” Cậu hỏi. “Bao giờ nó sẽ bị phóng thích?”

“Ngay sáng mai. Bọn bố phải bắt đầu chuẩn bị cho Lễ Đặt tên, nên mọi người nghĩ là phải xử lý việc này ngay.”

“Sáng mai sẽ phải bai bai cậu rồi, bé Gabe,” Bố đã nói thế, bằng cái giọng nựng nịu ngân nga thường thấy.

Jonas tới bờ bên kia sông, dừng một chút, và nhìn lại. Cộng đồng mà cậu đã sống cả đời giờ đã nằm lại phía sau, và đang chìm trong giấc ngủ. Khi bình minh lên, cuộc sống trật tự và ngăn nắp mà cậu vẫn quen sẽ lại tiếp tục mà không có cậu. Một cuộc sống không có gì là đột xuất. Hay bất tiện. Hay khác thường. Một cuộc sống không có màu sắc, nỗi đau, hay quá khứ.

Cậu lại nhấn mạnh bàn đạp và tiếp tục đạp xe dọc phố. Thật không an toàn khi tốn thời gian nhìn lại. Cậu nghĩ tới những luật lệ mà cậu đã phạm phải cho đến giờ: đủ để nếu bị bắt lúc này, cậu sẽ bị kết án.

Đầu tiên, cậu đã rời khỏi nhà vào buổi tối. Một vi phạm nghiêm trọng.

Thứ hai, cậu đã lấy thực phẩm của cộng đồng: một tội ác cực kỳ hệ trọng, dù cho những thứ cậu lấy là đồ thừa, được đặt ngoài thềm nhà để Đội Thu Dọn lấy đi.

Thứ ba, cậu đã lấy cắp xe của Bố. Cậu đã đứng trong bóng tối bên bãi đỗ xe, lưỡng lự trong một lúc, không muốn lấy thứ gì của Bố và cũng không chắc chắn rằng thoải mái đi chiếc xe lớn hơn hay không, trong khi cậu đã quá quen với xe của mình. Nhưng điều đó là cần thiết vì nó có gắn kèm ghế trẻ con ở phía sau. Và cậu cũng đã đưa Gabriel đi cùng nữa.

Cậu có thể cảm thấy cái đầu nhỏ xúi thúc vào lưng và khẽ nẩy lên khi cậu đạp xe. Gabriel được buộc vào ghế và đang ngủ ngon lành. Trước khi rời khỏi nhà, cậu đã áp chặt tay lên lưng Gabe và truyền cho cậu bé ký ức êm dịu nhất cậu tìm được: một chiếc võng đu chậm dưới những cây cọ trên hòn đảo ở một nơi nào đó, vào chiều tối, có âm thanh nhịp nhàng từ những con sóng chậm chạp xô vào một bờ biển gần đó như ru ngủ. Khi ký ức thấm từ cậu vào bé mới, cậu có thể cảm thấy giấc ngủ của Gabe dịu đi và sâu hơn. Và bé không hề ngộ ngậy khi Jonas bế bé từ giường cũi và nhẹ nhàng đặt vào chiếc ghế được làm riêng cho trẻ con.

Cậu biết mình chỉ còn từ giờ đến hết đêm và mọi người sẽ nhận ra việc cậu chạy trốn. Vậy nên cậu đạp thật lực, đều đặn và ép mình không được một khi từng phút, từng dặm trôi qua. Không có thời gian để nhận những ký ức mà cậu và Người Truyền thụ đã trồng cấy, về sức mạnh và lòng dũng cảm. Nên cậu dựa vào những gì mình có, và hy vọng rằng như thế là đủ.

Cậu đạp qua những cộng đồng xa xôi, những khu nhà ở tối đen. Dần dần, khoảng cách giữa các cộng đồng rộng hơn, những đoạn đường vắng ngày càng thêm dài. Đầu tiên, cậu thấy đau chân; sau đó, khi thời gian trôi qua, chúng bắt đầu trở nên tê cứng.

Rạng sáng, Gabriel bắt đầu cựa quậy. Họ đang ở một nơi vắng vẻ; những cánh đồng ở hai bên đường rải rác những bụi cây. Cậu thấy một dòng suối, và tiến đến đó, băng qua một bãi cỏ mấp mô và nhiều rãnh; Gabriel giờ đã tỉnh hẳn, đang khanh khách cười khi chiếc xe lắc bé lên xuống.

Jonas cởi dây cho Gabe, bế bé từ xe lên, và quan sát bé thích thú khám phá những ngọn cỏ và cành cây nhỏ. Cậu cẩn thận giấu chiếc xe vào trong những bụi cây rậm rạp.

“Bữa sáng đây, Gabe!” Cậu mở vài món thực phẩm và cả hai cùng ăn. Rồi cậu múc đầy nước suối vào chiếc cốc mang theo và giữ cho Gabriel uống. Bản thân cậu cũng tu ừng ực, rồi ngồi bên dòng suối ngắm bé mới chơi đùa.

Cậu đã kiệt sức. Cậu biết rằng mình phải ngủ, để cho cơ bắp nghỉ ngơi và chuẩn bị đạp xe lâu hơn. Đi lại vào ban ngày chẳng an toàn chút nào.

Họ sẽ sớm đi tìm cậu thôi.

Cậu tìm thấy một nơi trú ẩn sâu trong những hàng cây, liền đưa Gabriel đến đó và nằm xuống, ôm bé mới trong tay. Gabriel thích thú quây đạp như thể đây là một trò đầu vật, trò chơi mà cả hai vẫn chơi ở nhà, với những cái cù và tiếng cười giòn giã.

“Xin lỗi, bé Gabe,” Jonas nói. “Anh biết đã sáng rồi, và anh biết em vừa mới tỉnh dậy nhưng chúng ta phải ngủ thôi.”

Cậu ôm bé mới sát hơn nữa, và xoa vào cái lưng bé xú. Cậu dịu dàng thì thầm với Gabriel. Rồi cậu ấn tay thật mạnh và truyền một ký ức về sự mệt mỏi sâu sắc và mãn nguyện. Sau ít phút, Gabriel gật gù và gục vào ngực Jonas.

Hai kẻ trốn chạy cùng ngủ qua cái ngày nguy hiểm đầu tiên.

Đáng sợ nhất là những chiếc máy bay. Tối giờ, nhiều ngày đã trôi qua; Jonas không còn biết là bao lâu nữa. Cuộc hành trình bắt đầu trở thành máy móc: ban ngày ngủ, trốn trong những bụi rậm và cây cao; tìm nguồn nước; tỉ mỉ chia từng mẫu thực phẩm, và thu lượm thêm những gì tìm được trên những cánh đồng. Và đến đêm lại tiếp tục những dặm đường vô tận trên chiếc xe đạp.

Bây giờ cơ chân của cậu đang căng như dây đàn. Chúng nhức nhối mỗi lần cậu nằm xuống ngủ. Nhưng chúng cũng khỏe lên, và giờ đây cậu ít phải dừng lại nghỉ hơn. Đôi khi cậu tạm nghỉ và bé Gabriel xuống để vận động một chút, cùng nhau chạy dọc con đường hoặc ngang qua một cánh đồng trong đêm tối. Nhưng lúc nào cũng vậy, khi cậu trở về, buộc đứa bé ngoan ngoãn vào ghế rồi trèo lên xe, đôi chân cậu lại sẵn sàng.

Vậy là bản thân cậu đã có đủ sức mạnh, và không cần tới ký ức mà đáng ra Người Truyền thụ đã cung cấp nếu họ có thời gian.

Nhưng khi những chiếc máy bay tới, cậu ước giá mà cậu đã được nhận lòng dũng cảm.

Cậu biết chúng là máy bay truy tìm. Chúng bay tới gần đến mức tiếng động cơ làm cậu tỉnh giấc, và thỉnh thoảng, khi lo ngại nhìn lên từ nơi trú ẩn, cậu gần như có thể thấy khuôn mặt của những người truy tìm.

Cậu biết rằng họ không thấy được màu sắc, và rằng da thịt của chúng, cũng như những lọn tóc vàng óng của Gabriel, cũng sẽ không hơn gì những vệt xám trên nền lá không màu. Nhưng cậu còn nhớ từ những tiết khoa học và cộng nghệ ở trường, rằng những chiếc máy bay truy tìm sử dụng thiết bị tầm nhiệt có thể phát hiện hơi ấm của cơ thể và sẽ tìm ra hai con người đang cuộn tròn trong những bụi cây.

Vậy nên mỗi khi nghe thấy tiếng máy bay, cậu lại chạm vào Gabriel và truyền ký ức về tuyết, giữ lại một chút cho bản thân. Cả hai cùng lạnh dần; và khi máy bay bay khỏi, chúng sẽ run rẩy, ôm lấy nhau, cho tới khi giấc ngủ lại ập tới.

Đôi lúc, khi truyền ký ức vào Gabriel, Jonas nhìn thấy chúng đã nhạt đi và yếu hơn trước đây một chút. Đó là điều cậu hy vọng, và là điều cậu và Người Truyền thụ đã dự định: rằng khi rời khỏi cộng đồng, cậu sẽ trút lại những ký ức và để chúng lại cho mọi người. Nhưng lúc này, khi cần đến chúng, khi máy bay đến, cậu đã cố hết sức để bầu vịu vào những gì mình vẫn sở hữu, về cái lạnh, và dùng nó để sống sót.

Thông thường máy bay đến vào ban ngày, khi họ đang ẩn nấp. Nhưng ban đêm cậu cũng vẫn canh chừng, khi đang trên đường, luôn chú ý lắng nghe phòg tiếng động cơ. Thậm chí cả Gabriel cũng để ý nghe, và sẽ gọi to, “Máy bay! Máy bay kìa!” đôi lúc trước cả khi Jonas nghe được âm thanh khùng khiếp đó. Thỉnh thoảng, khi máy bay truy tìm tới trong đêm lúc chúng đang đạp xe, Jonas liền tăng tốc tới cái cây hoặc bụi rậm gần nhất, nằm bẹp xuống đất, rồi làm cho bản thân và Gabriel lạnh đi. Nhưng đôi khi cậu thoát trong đường cơ kẻ tóc đến rợn người.

Khi đạp xe trong đêm, giờ đây qua những vùng đất hoang vắng, cộng đồng đã ở xa phía sau và không có dấu hiệu sinh hoạt của con người ở xung quanh hay phía trước, cậu luôn phải cảnh giác, tìm kiếm nơi trú ẩn gần nhất nếu tiếng động cơ lại tới.

Nhưng những chiếc máy bay đã ít xuất hiện hơn. Chúng tới bớt thường xuyên hơn, và khi tới thì không bay chậm như trước nữa, như thể cuộc tìm kiếm giờ đây chỉ được chẳng hay chớ. Cuối cùng cũng đến lúc suốt một ngày đêm chúng không hề xuất hiện.

22. Chương 22

Giờ đây, quanh cảnh trước mắt cậu đang dần thay đổi. Sự thay đổi diễn ra tinh tế, ban đầu khó nhận thấy. Con đường như hẹp lại và gồ ghề hơn, rõ ràng không còn có các đội làm đường chăm nom nữa. Đột nhiên việc giữ thăng bằng trở thành khó khăn khi bánh trước liên tục nảy trên sỏi đá và những cái rãnh trên đường.

Một tối, chiếc xe thành linh nảy xóc lên khi gặp một tảng đá, cú dừng đột ngột đã làm cậu văng ra khỏi xe. Theo bản năng, Jonas vội chụp lấy Gabriel; bé mới vẫn được buộc chặt trên ghế và không hề bị đau, chỉ đang sợ hãi vì chiếc xe đổ nghiêng sang một bên. Nhưng còn Jonas thì một bên mắt cá chân bị sai, đầu gối bị dập và trầy xước và máu đang rỉ ra từ vết rách ở quần. Dù đau đớn, cậu vẫn gượng đứng dậy, dựng xe và vỗ về Gabe.

Dù còn lưỡng lự, giờ đây cậu bắt đầu đạp đi cả ban ngày. Cậu đã quên đi nỗi sợ hãi về những kẻ truy lùng, những kẻ dường như đã trôi dần vào dĩ vãng. Nhưng giờ đây lại có những nỗi sợ hãi mới; quang cảnh xa lạ này chứa đầy những hiểm họa giấu mặt, chưa từng biết tới.

Cây cối mỗi lúc một dày hơn, cánh rừng hai bên đường tối và rậm rạp đầy bí hiểm. Những con suối xuất hiện nhiều hơn và cả hai thường xuyên dừng lại uống nước. Jonas cẩn thận rửa sạch vết thương ở đầu gối, cậu nhăn mặt khi chạm phải lớp thịt lộ ra. Những cơn đau nhức liên hồi vì mất cá sừng phỏng dụi dần sau nhiều lần cậu ngâm nó vào nước lạnh chảy qua các rãnh bên đường.

Cậu vừa mới hiểu ra rằng sự an toàn của Gabriel hoàn toàn phụ thuộc cậu giữ gìn được sức mạnh.

Chúng bắt gặp thác nước đầu tiên, và lần đầu tiên trong đời nhìn thấy thú hoang.

“Máy bay kia! Máy bay kia!” Gabriel gọi. Jonas vội vàng vòng xe nấp vào một bụi cây, mặc dù đã mấy ngày nay cậu không hề nhìn thấy máy bay và lúc này cũng không nghe thấy tiếng động cơ. Dừng xe, Jonas quay lại bế Gabe và thấy cánh tay mũm mĩm của cậu bé đang chỉ lên trời.

Cậu sợ hãi nhìn lên, nhưng không phải là máy bay. Mặc dù chưa từng nhìn thấy nó bao giờ, nhưng cậu có thể nhận ra nó từ ký ức mờ nhạt được nhận thưởng xuyên từ Người Truyền thụ. Đó là một con chim.

Chẳng mấy chốc, trên đường đi, hai cậu bé gặp rất nhiều chim bay lượn ríu rít phía trên đầu. Chúng nhìn thấy cả nai; và một lần, chúng thấy bên đường một con vật nhỏ màu nâu đỏ có cái đuôi dày đang nhìn chúng tò mò, không chút sợ hãi; nhưng Jonas không biết tên nó. Cậu đạp xe chậm lại và hai bên nhìn nhau cho đến khi con vật quay đi và mất hút vào rừng.

Mọi thứ đó đều mới mẻ với cậu. Bước ra khỏi cuộc sống đồng nhất và dễ dự đoán, cậu mê mẩn những bất ngờ chờ đợi ở mỗi quãng rẽ trên đường. Cậu liên tục phải đạp xe chậm lại để trầm trồ ngắm nhìn những bông hoa dại, lắng nghe một con chim lạ hót thánh thót gần đó, hay chỉ đơn giản là ngắm nhìn ngọn gió khẽ rung động trong những chiếc lá trên cây. Suốt mười hai năm sống trong cộng đồng, cậu chưa từng được cảm nhận niềm hạnh phúc mạnh mẽ từ những khoảnh khắc giản dị đến thế.

Nhưng trong cậu cũng đang hình thành những nỗi sợ hãi dữ dội. Và dai dẳng nhất trong những lo sợ mới này là nỗi sợ sẽ chết đói. Giờ đây, chúng đã bỏ lại rất xa những cánh đồng lương thực phía sau, gần như không thể kiếm được thức ăn nữa. Chúng đã ăn hết chỗ khoai tây và cà rốt ít ỏi dành dụm được từ đồng ruộng cuối cùng mà chúng đi qua, và giờ cả hai lúc nào cũng đói. Jonas quỳ gối bên một con suối và cố gắng một cách vô ích bắt cá bằng tay. Tức tối, cậu quăng bữa đá xuống nước, dù ngay khi đó đã biết rõ rằng làm thế là vô ích. Cuối cùng, trong tuyệt vọng, cậu quẩn những sợi vải rút từ chăn của Gabriel quanh một đoạn que cong làm lưới.

Sau vô số lần nỗ lực, lưới của cậu đã tóm được hai con cá màu bạc đang nhảy tanh tách. Jonas cẩn thận lạng chúng thành từng miếng bằng một viên đá sắc rồi cả cậu và Gabriel cùng ăn những rẻo thịt sống ấy. Chúng ăn một vài quả mận rừng, và cố gắng bắt một con chim nhưng thất bại.

Đêm đến, khi Gabriel đã ngủ say bên cạnh, Jonas vẫn thức vì cơn đói hành hạ. Cậu nhớ về cuộc sống ở cộng đồng với những bữa ăn được đưa tới từng nhà mỗi ngày.

Cậu cố gắng sử dụng năng lực về ký ức đang ngày một yếu đi của mình để tái tạo những bữa ăn, và triệu được những mảnh ngấn trên người về những buổi tiệc tùng với những tảng thịt nướng lớn, bữa tiệc sinh nhật có bánh ngọt với lớp kem dày, những chùm cây lúc lỉu quả chín còn ẩm hơi nắng và ướt sương, chỉ việc hái và ăn.

Nhưng khi những ký ức thoáng qua đó tắt đi, cậu chỉ còn lại cảm giác trống rỗng đau đớn, gặm nhấm. Jonas chợt nhớ lại đầy mĩa mai cái lần từ thời thơ ấu khi cậu bị kỷ luật vì đã dùng sai một từ: “chết đói”. Con chưa từng bị chết đói, cậu được dạy như thế. Và sẽ không bao giờ chết đói.

Giờ thì cậu đang đói muốn xỉu đây. Tất nhiên nếu vẫn ở cộng đồng, cậu sẽ không bao giờ rơi vào tình cảnh này. Chỉ đơn giản vậy thôi. Trước đây, cậu đã từng khát khao có được quyền lựa chọn. Rồi khi có nó, cậu đã thực hiện một lựa chọn sai lầm: bỏ trốn. Và giờ thì cậu đang chết đói.

Nhưng nếu cậu ở lại...

Dòng suy nghĩ của cậu vẫn tuôn chảy. Nếu cậu ở lại, cậu sẽ chết đói theo những cách khác. Cậu sẽ sống một cuộc đời đói khát những cảm xúc, sắc màu và tình yêu thương.

Còn Gabriel thì sao? Với Gabriel thậm chí sẽ không có cả cuộc sống. Vậy nên thực sự đó không phải một lựa chọn.

Việc đạp xe đối với Jonas lúc này đã trở thành cuộc đấu tranh lớn lao khi mà cậu đang càng lúc càng yếu dần vì đói, và cùng lúc ấy cậu nhận ra mình đang bắt gặp một thứ mà bấy lâu vẫn khao khát được thấy: những quả đồi. Mạch máu chỗ mắt cá chân bị sỏi đập dữ dội khi cậu nhấn bàn đạp tiến tới với một sức mạnh tưởng như không thể có được.

Thời tiết cũng bắt đầu thay đổi. Trời mưa liên hai ngày. Jonas chưa từng thấy mưa, dù cậu có rất nhiều ký ức về nó. Cậu từng yêu thích mưa, thích thú với cảm giác mới mẻ về mưa, nhưng lúc này thì khác. Cả cậu và Gabriel đều bị ướt và lạnh, rất khó hong khô người dù đôi lúc trời cũng có nắng.

Suốt cả chặng đường dài đầy gian khó, Gabriel chưa hề khóc. Nhưng lúc này đây, cậu bé đang gào khóc, vì đói, vì lạnh và vì yếu đi trầm trọng. Jonas cũng khóc, cũng với những lý do ấy, và còn thêm một lý do nữa. Cậu đang khóc vì lo sợ không cứu nổi Gabriel. Cậu không còn lo cho bản thân mình nữa.

23. Chương 23

Jonas càng lúc càng chắc chắn hơn rằng đích đến đang ở ngay phía trước, ở rất gần cậu, ngay trong cái đêm đang buông xuống đây. Không một giác quan nào của cậu xác nhận điều đó. Cậu không nhìn thấy gì phía trước, trừ con đường dài bất tận và ngoằn ngoèo những khúc quanh. Không một âm thanh nào vọng lại.

Nhưng cậu vẫn cảm thấy thế, rằng Nơi Khác không còn xa. Nhưng hy vọng tới được nơi đó lại rất ít ỏi. Hy vọng ấy càng thêm yếu ớt khi bầu không khí giá buốt đang mờ dần và đặc lại vì những luồng xoáy trắng toát.

Trên chiếc ghế nhỏ của mình, Gabriel đang im lặng cuộn tròn run rẩy trong lớp chăn không đủ kín. Jonas một mắt dừng xe, bế cậu bé xuống và xót lòng nhận thấy Gabe đã trở nên yếu ớt và lạnh cóng làm sao.

Đứng trên một mỏm đất đang dần đóng băng quanh bàn chân tê cứng của mình, Jonas cởi áo trùm rồi áp chặt Gabriel vào ngực, thắt lớp chăn rách bần thiu quanh cả hai. Gabriel khẽ cựa quậy, tiếng khóc thút thít của bé tan dần vào khoảng không tịch mịch.

Từ một nhận thức gần như đã bị lãng quên và lơ mơ như chính thứ đang rơi xuống, Jonas nhớ lại cái chất trắng xóa kia là gì.

“Là tuyết đấy, Gabe ạ,” Jonas thì thầm, “Hoa tuyết đấy. Chúng từ trên trời rơi xuống, thật đẹp phải không?”

Không có tiếng đáp lại từ đứa trẻ đã từng rất tò mò và lanh lợi. Qua bóng tối, Jonas nhìn xuống cái đầu nhỏ nhắn đang dựa vào ngực mình. Mái tóc xoắn của Gabriel bấn và bết lại, và trên đôi má nhợt nhạt của bé có những vệt nước mắt viền cát bấn. Đôi mắt bé nhắm nghiền. Đúng lúc ấy, một bông tuyết nhẹ nhàng đậu xuống hàng mi bé xịu đang run rẩy, lấp lánh trong giây lát rồi tan biến.

Jonas uể oải ngồi lên xe. Trước mặt cậu là một sườn đồi khá dốc. Trong điều kiện tốt nhất, việc leo được lên đó đã là rất gian nan. Còn giờ đây, lớp tuyết đang dày lên nhanh chóng đã che phủ lối đi hẹp khiến cho việc đó trở thành vô vọng. Đôi chân tê cóng và kiệt quệ của cậu gắng sức nhấn bàn đạp, bánh xe trước chỉ nhúc nhích tiến lên chút xíu rồi dừng hẳn. Chiếc xe không thể đi được nữa.

Cậu xuống xe và để mặc nó đổ xuống tuyết. Trong thoáng chốc, cậu nghĩ sẽ đơn giản biết bao nếu cậu cũng thả mình bên chiếc xe, cả cậu và Gabriel cùng chìm vào lớp tuyết mềm mại, đêm tối mịt mù và giấc ngủ ấm nồng êm ái.

Nhưng cậu đã tới được tận đây. Cậu phải tiếp tục tiến lên.

Giờ đây, những ký ức đã bị bỏ lại phía sau, thoát khỏi sự bảo vệ của cậu và trở về với mọi người trong cộng đồng. Có còn chút gì đọng lại chăng? Liệu cậu còn dựa nổi vào chút hơi ấm cuối cùng? Liệu cậu có còn đủ sức lực để Truyền thụ? Gabriel liệu còn có thể Tiếp nhận?

Cậu ấn đôi tay vào lưng Gabriel và cố gắng nhớ về ánh nắng. Trong giây lát, dường như không có gì tới với cậu, dường như năng lực của cậu đã cạn kiệt. Rồi đột nhiên nó khẽ lóe lên, cậu cảm thấy những luồng nhiệt mảnh đang len lỏi dần qua đôi chân lạnh cóng của mình. Cậu cảm thấy mặt mình nở ra và lớp da lên vì lạnh ở tay đang dần giãn ra. Trong tích tắc, cậu thấy muốn giữ lại cảm giác ấy cho riêng mình, được tắm trong nắng, không bận tâm đến một thứ gì hay một người nào khác.

Nhưng khoảnh khắc ấy nhanh chóng qua đi và thay vào đó là một sự thôi thúc, một nhu cầu, một khao khát nồng nhiệt được sẻ chia hơi ấm cho người cuối cùng cậu còn có để yêu thương. Với một cố gắng khiến cậu phát đau, cậu lấy hết sức truyền ký ức về hơi ấm vào thân thể nhỏ bé đang run rẩy trên tay cậu.

Gabriel tựa quây. Hai đứa bé đang ôm chặt lấy nhau dưới làn tuyết rơi mù trời, trong phút chốc, đã được tắm trong nắng ấm và sức lực vừa hồi phục.

Jonas bắt đầu leo lên đồi.

Ký ức đó ngăn ngui đến bực mình. Chỉ lê thêm được vài bước trong đêm tối là nó biến mất hoàn toàn. Cái rét lại bủa vây hai đứa bé.

Nhưng lúc này, trí óc cậu đang rất tỉnh táo. Dù chỉ được sưởi ấm trong chốc lát cũng đủ giúp cậu gạt bỏ trạng thái phờ phạc và buông xuôi, trả lại quyết tâm phải sống. Cậu bắt đầu bước nhanh hơn trên đôi chân gần như đã mất cảm giác. Thế nhưng quả đồi dốc đứng quỳ quệet cùng lớp tuyết dày và sức yếu lại cản trở cậu. Chẳng được bao xa, cậu lại vấp và khụy ngã.

Quỳ dưới đất, không thể gượng dậy nổi, Jonas gắng sức lần thứ hai. Tâm trí cậu chộp lấy cái bóng của một mảnh ký ức ấm áp khác, bằng mọi giá giữ chặt nó lại, tăng cường nó, rồi truyền cho Gabriel. Hơi ấm chốc lát đã vực dậy tinh thần và sức lực, giúp cậu đứng dậy được. Cậu tiếp tục leo dốc, và một lần nữa, Gabriel lại khẽ rùng mình. Nhưng rồi ký ức cũng tan biến, còn lại cậu lạnh cóng hơn bao giờ hết. Giá mà cậu có thời gian để nhận nhiều hơi ấm hơn từ Người Truyền thụ trước khi bỏ trốn! Biết đâu giờ đây cậu vẫn còn chút ít để cứu lấy mình. Nhưng “giá mà” thì chẳng có nghĩa lý gì. Giờ cậu chỉ được phép tập trung vào chuyện di chuyển đôi chân, giữ ấm cho bản thân và Gabriel, và tiến lên phía trước.

Cậu leo lên, rồi dừng, lại cố gắng làm ấm cả hai trong chốc lát bằng mẩu ký ức nhỏ xíu mà cậu chắc chắn là cái cuối cùng còn vương vất lại.

Đỉnh đồi còn ở quá xa, và cậu không biết còn những gì đang chờ mình phía bên kia. Dẫu sao cũng không thể làm gì khác ngoài việc tiếp tục đi. Cậu khó nhọc lê từng bước.

Cuối cùng, khi cả hai rốt cuộc cũng lên tới gần tới đỉnh đồi, có cái gì đó bắt đầu xảy ra. Cậu không hề thấy ấm hơn, thậm chí cậu đang thêm phần lạnh giá và tê cóng. Cậu không bớt kiệt quệ chút nào, mà ngược lại, những bước chân của cậu nặng như chì, và cậu chỉ vừa đủ sức để di chuyển đôi chân giá buốt, mỗi mệ.

Thế nhưng, rất đột ngột, cậu bắt đầu cảm thấy hồi tưởng lại những thời khắc vui vẻ ngày trước. Cậu nhớ tới cha mẹ và em gái. Cậu nhớ những người bạn thân, Asher và Fiona. Và cậu nhớ tới Người Truyền thụ.

Những ký ức hạnh phúc bỗng ùa về.

Lên được tới đỉnh đồi, cậu có thể cảm nhận mặt đất dưới đôi bàn chân ngập tuyết của mình trở nên bằng phẳng. Vậy là cậu sẽ không còn phải leo dốc nữa.

“Sắp tới rồi, Gabriel!”, cậu khẽ reo lên, tin chắc điều đó tuy không rõ vì sao. “Anh còn nhớ chỗ này, Gabe ạ.” Và thực là thế. Nhưng lần này thì không phải một mẩu ký ức chớp nhoáng, mỏng manh và phiến toán; điều này khác hẳn. Đó là thứ cậu có thể giữ lại. Một ký ức của chính cậu.

Cậu ôm chặt Gabriel và xoa mạnh vào cậu bé, cố gắng sưởi ấm và giúp cậu bé sống sót. Gió buốt đến tê người. Tuyết cuộn xoáy che mờ tầm nhìn của cậu. Nhưng cậu biết ở phía trước, qua cơn bão tuyết mù trời này, có hơi ấm và ánh sáng.

Bằng chút sức lực cuối cùng và một điều hiểu biết đặc biệt từ sâu bên trong cậu, Jonas tìm đến cỗ xe trượt tuyết đang nằm đợi trên đỉnh đồi. Đôi tay tê cứng của cậu lóng ngóng tìm kiếm sợi chèo.

Cậu ngồi ngay ngắn vào xe và ôm chặt lấy Gabriel. Sườn đồi khá dốc nhưng tuyết đã trở nên mịn và mềm mại, và cậu hiểu rằng lần này sẽ không có băng, không sợ ngã hay đau đớn. Trong cơ thể đang tê cứng, trái tim cậu dâng trào niềm hy vọng.

Chúng bắt đầu trượt xuống.

Jonas thấy mình đang mất dần tỉnh táo và dồn toàn bộ ý chí để giữ mình ngồi thẳng trên xe, ôm chặt Gabriel và giữ cho bé an toàn. Những thanh trượt cắt qua lớp tuyết, gió quất mạnh vào mặt cậu khi chúng lao xuống trên một vách thẳng tắp có vẻ sẽ dẫn về đích đến cuối cùng, một nơi mà cậu luôn cảm thấy đang chờ đón mình, cái Nơi Khác đang nắm giữ cả quá khứ và tương lai của chúng.

Cậu buộc mình phải mở to mắt trong lúc chúng lao xuống, lao xuống mãi, và thành linh cậu nhìn thấy ánh sáng, và giờ cậu đã nhận ra nó. Cậu biết chúng đang chiếu ra từ các khung cửa sổ trong phòng, biết chúng là những tia sáng đỏ, xanh, vàng lung linh từ những cái cây ở những nơi các gia đình đã tạo ra và gìn giữ bao ký ức, nơi người ta ca tụng tình yêu thương.

Xe lao vùn vụt, lao vùn vụt. Rồi đột nhiên, cậu vui sướng và tin tưởng hiểu rằng ở dưới kia, phía trước, người ta đang chờ đón cậu, và họ cũng chờ đón cả bé Gabriel nữa. Lần đầu tiên, cậu nghe thấy một thứ mà cậu hiểu rằng đó là âm nhạc. Cậu nghe tiếng người đang ca hát.

Sau lưng cậu, qua những khoảng không gian và thời gian xa lắc, từ nơi cậu đã ra đi, hình như cậu cũng nghe thấy tiếng nhạc. Nhưng có lẽ đó chỉ là âm thanh dội lại.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/nguoi-truyen-ky-uc>